



THAKAZHI SIVASANKARA PILLAI

Mùa tôm

Hoàng Cường dịch

MỘT BI KỊCH TÌNH YÊU HIỆN ĐẠI

Pillai (Thakazhi Sivasankara Pillai: 1912 - 1999) là trưởng lão của văn chương xứ Kerala, Ấn Độ với các tác phẩm viết bằng ngôn ngữ Malayalam.

Hàng loạt tiểu thuyết và hơn 600 truyện ngắn của Pillai đã góp phần làm cho nền văn chương ấy ngang tầm với nhiều lãnh thổ lớn của văn học thế giới hiện đại.

Pillai chiếm hàng loạt giải thưởng văn học lớn cũng như nhiều bằng tiến sĩ danh dự.

o O o

Tác phẩm nổi tiếng nhất của ông là *Mùa tôm* (Chemmeen) đoạt giải thưởng của Viện Hàn lâm Ấn Độ (Sahitya Akademi) vào năm 1957, đã được dịch ra hàng chục thứ tiếng trên thế giới và được chuyển thể thành phim trong 15 xứ.

Câu chuyện trong *Mùa tôm* diễn ra ở một làng chài phương Nam, rất gần làng Thakazhi của tác giả, được Pillai thể hiện tài tình từ thiên nhiên đến con người qua một tình yêu bi kịch, một bi kịch đạt đến tầm u huyền bi thiết nhất.

Đó là tình yêu của Karuthamma, cô con gái của một ngư phủ Hindu đầy tham vọng và Parikutti, con trai của một thương buôn tôm cá Hồi giáo.

Tôn giáo, tập quán, niềm tin truyền thống tiền bạc và cả Nữ Thần Biển Kadakimma khó tính dễ cuồng nộ bắt đầu thổi qua tình yêu đầu đời của họ. Có thể nhìn thấy bi kịch ngay từ ban sơ và biết rõ thảm họa sẽ không buông tha họ cho dù nó trì hoãn đến đâu.

Cuối cùng họ gặp nhau trên bờ biển, trong giông tố nộ cuồng để hoàn tất bi kịch của mình.

Ngòi bút Pillai lướt nhanh, dường như nhẹ nhàng nữa nhưng tràn đầy khí lực, ngôn ngữ như dậy vang tiếng bi thương của đời, của đêm tối, biển khơi và giông tố.

LỜI NÓI ĐẦU

Trong nền văn học Ấn Độ thế kỷ 20, các tác giả càng ngày càng muốn nắm bắt và thể hiện được cuộc sống trong dạng chân chất, nguyên khai của nó, không thỏa mãn với các miêu tả đầy lãng mạn và huyền bí, cũng như không chỉ thu hẹp vào thế giới tinh thần mang đậm màu sắc tôn giáo của con người, như trong những tác phẩm viết về Ấn Độ thế kỷ 19. Trong số các tác giả có nhiều cách tân, Thakazhi Sivasankara Pillai là một ngôi bút có nhiều đóng góp xuất sắc.

Ông sinh ngày 17/4/1914 tại làng Thakagi, bang Kerala, một trong những bang nghèo bậc nhất ở Ấn Độ, nhưng lại có truyền thống lâu đời về văn hóa - nền văn hóa Malayalam.

Thiên nhiên ở miền nam Ấn Độ này hết sức khắc nghiệt, cộng với một bối cảnh xã hội còn chịu ảnh hưởng nặng nề của đời sống đẳng cấp đã khiến đời sống người dân nghèo luôn luôn đứng trước những xung đột, tai họa, bất công. Thakagi Pillai có ý thức rõ rệt muốn góp một tiếng nói, một cách nhìn xây dựng vào thực tế xã hội của quê hương mình. Từ bút pháp lãng mạn thời kỳ đầu, ông chuyển sang bút pháp hiện thực.

Năm 1942, ông sáng lập Liên đoàn các nhà văn tiến bộ bang Kerala. Từ những tác phẩm thời trẻ (*Hoa mới nở*, 1934), (*Những câu chuyện Thakagi*, 1938), Pillai đã dũng cảm đứng về phía người nghèo, phê phán những bất công xã hội.

Trong nhiều truyện dài của ông, nhân vật chính thường là những con người lao động, xuất thân từ những đẳng cấp thấp, luôn phải hứng chịu những thử thách khốc liệt của cuộc sống (như trong *Cái đầu lâu*, 1947), (*Con trai người quét rác*, 1948), tiểu thuyết *Hai vốc cơm*, 1949 miêu tả đời sống những người cố nông cùng cực nhất ở một vùng đồng lầy.

Tiểu thuyết *Mùa tôm* (1956) viết về tình yêu khác đẳng cấp và tín ngưỡng ở một vùng dân chài, đã đem lại vinh quang cho Pillai, được giải thưởng của Viện hàn lâm văn học Ấn Độ, do thông thống Ấn Độ trao tặng (năm 1957) Giải thưởng căn học cao nhất của Ấn Độ. Tuy chứa đựng một vài yếu tố tôn giáo, tự nhiên chủ nghĩa, nhưng nói chung tác giả đã thành công trong việc kết hợp khéo léo chủ nghĩa hiện thực phê phán với bút pháp trữ tình uyển chuyển. Đời sống vật lộn khắc nghiệt hàng ngày của người lao động tại một làng chài Ấn Độ hiện lên rất sáng rõ trong bối cảnh thiên nhiên nghiệt ngã, giữa những hàng rào vô hình mà tai ác, ngăn cách những con người ở những đẳng cấp xã hội và tín ngưỡng khác nhau, dẫn đến kết cục thật bi thảm.

Có lẽ chính do cách đặt vấn đề không khoan nhượng này, mà cuốn sách từ khi ra đời đã được bàn cãi sôi nổi, đã được in đi in lại mười bốn lần, trở thành một sự kiện trong đời sống văn học Ấn Độ những năm 50-60. Giới thiệu Pillai với bạn đọc Việt Nam, chúng tôi muốn giới thiệu một tác giả đã góp phần quyết định vào sự phát triển của chủ nghĩa hiện thực trong nền văn học mới của Ấn Độ, một ngôi bút giàu lương tri, nhân ái, suốt đời chiến đấu cho sự đổi mới và tiến bộ xã hội, dũng cảm bênh vực những khát vọng của con người ở dưới đáy xã hội, và luôn kêu gọi họ hợp lực lại đấu tranh cho một cuộc sống thật xứng đáng với con người.

PHẦN I CHƯƠNG 1

Anh này, bố em sắp tậu một chiếc thuyền đánh cá và một bộ lưới, thế là nhà em sẽ có thuyền và lưới riêng.

- Vận may đến với gia đình em đấy, Karuthamma ạ!

Karuthamma không biết trả lời ra sao. Một lúc sau, cô nói:

- Nhưng nhà em không đủ tiền. Anh cho vay một ít nhé!

- Anh đào đâu ra tiền? - Parikutti nhún vai.

Karuthamma cười.

- Vậy sao anh được gọi là cậu Muthalali^[1]?

- Gọi thế làm gì, em!

- Thế gọi anh là gì?

- Là Parikutti.

Karuthamma bắt đầu nói: “Pari..” rồi dừng lại cười khanh khách. Parikutti muốn cô đọc hết tên mình. Nhưng Karuthamma nén cười, lấy vẻ nghiêm trang: “Không đâu”, cô lắc đầu.

- Em không thể gọi anh như vậy.

- Thế anh cũng sẽ không gọi em là Karuthamma nữa.

- Thì anh gọi em bằng gì nào?

- À, sẽ gọi em là chị hai Marakkhan^[2].

Karuthamma lại cười. Chàng trai cũng cười theo. Hai người cứ thế cười, cười mãi, tưởng như họ không tìm nổi mình nữa.

- Thôi được. Khi nào gia đình chị hai có thuyền và lưới rồi, liệu chị hai có nói với cha bán cá cho anh không?

- Có chứ, anh cứ trả giá cao vào thì nhà em sẽ bán cho anh. - Karuthamma nói.

Họ lại cười như nắc nẻ.

Có gì trong câu chuyện khiến đôi trai gái cười nhiều đến thế? Những lời đối đáp của họ ý nhị ư? Hay cả những điều thường tình nhất cũng có vẻ ngộ nghĩnh?

Karuthamma cười đến giàn giụa nước mắt. Hồn hên, cô nói:

- Thôi, cậu Muthalali, đừng chọc em cười nữa.

- Thì em cũng đừng chọc anh nữa.

- Ôi, cậu...

Hai người lại cười. Họ cười tưởng như đang cù nghịch nhau. Kiểu cười ấy có khi kết thúc trong nước mắt.

Bỗng Karuthamma nghiêm sắc mặt. Mặt cô đỏ sạm. Cô có vẻ bực mình giận dữ.

- Đừng nhìn em như thế!

Cô vùng ra xa Parikutti, khoanh tay trước bộ ngực để trần và quay đi. Cô nhận ra người cô chỉ che mỗi một mảnh vải.

- Sao lại thế, cậu Muthalali?

Bỗng có ai đó trong nhà gọi Karuthamma. Chakki, mẹ cô đã đi chợ về rồi, Karuthamma chạy ào về nhà. Parikutti nhận ra cô đã ở về giữa lúc bực tức. Anh ân hận, Karuthamma cũng cảm thấy cô đã nói một câu gì hơi quá đáng. Có thể Parikutti đã bị xúc phạm.

Chưa bao giờ cô cười như thế trước mặt Parikutti hay bất kỳ ai khác. Cô có một cảm giác thật lạ thường, tưởng như không thờ được, như thể lồng ngực cô muốn vỡ ra. Lúc bấy giờ, cô cảm thấy mình đứng trần tụi trước mặt anh. Cô những mong có thể tan biến đi trước con mắt anh. Chưa bao giờ cô có cảm giác như thế.

Bộ ngực Karuthamma là biểu tượng tuổi thanh xuân đầy nhựa sống. Nhìn cô, dùng ánh mắt trên ngực cô, Parikutti cảm thấy mình bùn rùn cả chân tay. Có phải vì thế mà tiếng cười đã tắt đi chẳng?

Karuthamma chỉ có mỗi một mảnh vải quấn quanh thân. Bên trong, cô không mặc gì. Mà mảnh vải ấy lại mỏng tang.

Parikutti đâu khổ thấy Karuthamma đã giận dữ bỏ đi. Thái độ anh có gì đáng trách không? Liệu cô còn đến với anh nữa không?

Anh phải cầu xin cô tha thứ. Anh sẽ không lặp lại cử chỉ không đúng đắn ấy nữa.

Hai người phải xin lỗi nhau.

Hồi còn là một cô bé bốn tuổi, Karuthamma thường ra bãi biển nhặt vỏ trai và cá nhép mà những người đánh cá rũ khỏi lưới. Một hôm, cô bé Karuthamma có một người bạn nhỏ đến cùng chơi.

Karuthamma còn nhớ rất rõ hôm cậu bé Parikutti đến làng Niakunnam lần đầu tiên. Parikutti mặc quần dài, áo sơ-mi vàng, cổ quàng khăn lụa và đầu đội mũ có núm bông, tay cứ níu chặt lấy bố. Hai bố con Parikutti dựng một nhà sậy cá chéch về mé phía nam nhà cô. Nhà sậy cá ấy nay vẫn còn, và cậu thanh niên Parikutti bây giờ đã trở thành cậu chủ cơ sở ấy.

Hai đứa trẻ cạnh nhà nhau đã lớn lên bên nhau tại làng chài ven biển.

Nhóm xong lửa trong bếp, Karuthamma ngồi nghĩ mơ màng về những ngày vui sướng ấy. Vừa lúc lửa sắp lụi thì mẹ cô bước vào nhà, bà lấy chân thúc nhẹ Karuthamma. Cô giật mình bừng tỉnh.

- Ngồi đấy mà nghĩ gì thế hả? - Chakki gắt.

em gái Karuthamma là Panchimi liền mách:

- Mẹ ơi, chị Karuthamma đứng đằng sau thuyền ở ngoài bãi cười thi với cậu Muthalali đấy, mẹ ạ.

Karuthamma đỏ mặt. Đó là chuyện thầm kín tội lỗi của cô. Bây giờ nó đã bị lộ.

Panchami chưa thôi:

- Mẹ ơi, giá mẹ được nghe hai người cười với nhau!

Rồi Panchami giơ ngón tay dứ dứ về phía Karuthamma như muốn bảo: “Chị mà tìm cách đánh lừa em thì sẽ bị như thế” rồi cô bé bỏ chạy.

Chả là Karuthamma đã bỏ đi chơi để Panchami phải ở nhà trông nhà. Bố của hai cô là Chemban Kunju cất giấu trong nhà một ít tiền để mua thuyền và lưới, nên ông dứt khoát bất lúc nào cũng phải có người ở nhà, giờ cô bé trả thù chị.

Người mẹ không thể bỏ qua những lời Panchami vừa mách

- Tao vừa mới nghe chuyện gì thế hả? - Bà Chakki hỏi Karuthamma.

Karuthamma không biết nói sao.

- Mà có hiểu việc này làm không?

Buộc phải trả lời mẹ, Karuthamma lắp bắp:

- Con chỉ đi chơi ngoài bãi biển.

- Ừ, thế đã xảy ra chuyện gì khi mà đi chơi ngoài bãi biển?

- Lúc đó, Muthalali đang ngồi ở trong thuyền.

- Có thể mà mà phải cười à?

Karuthamma tìm cách thanh minh:

- Con hỏi vay số tiền mà nhà ta còn thiếu để mua thuyền và lưới.

- Việc của mà đây à?

- Hôm nọ bố mẹ chả bảo nhà ta phải hỏi vay cậu Muthalali là gì?

Nhưng những lời biện bạch của Karuthamma không đánh lừa được mẹ. Hồi bằng tuổi Karuthamma, trên bãi biển này, Chakki cũng đã từng thấy những người chủ Hội giáo trong các nhà sậy cá. Và đằng sau những chiếc thuyền phơi mình trên bãi cát, những Muthalali trẻ tuổi thời bấy giờ hẳn cũng đã chọc ghẹo khiến Chakki phải cười. Nhưng Chakki là một cô gái lớn lên trong tập tục của cái làng chài này. Bà là người kế thừa một số chân lý lâu đời và một nếp sống chặt chẽ.

Khi người đánh cá đầu tiên chống chọi với gió to sóng cá ngoài biển khơi, một mình một chèo trên mảnh ván lênh đênh tận phía bên kia đường chân trời thì ở nhà người vợ dõi mắt nhìn ra biển, dốc lòng cầu nguyện cho tính mạng chồng được an toàn. Biển nổi sóng dữ dội. Hàng đàn cá voi ngoác miệng lừ đừ tiến lại. Hàng ngàn cá mập lo đến quật đuôi vào mạn thuyền. Một luồng nước hung dữ cuốn phăng con thuyền vào một xoáy nước ghê rợn. Nhưng kỳ diệu thay, người trai đánh cá lại thoát mọi hiểm nguy. Không những thế. Anh còn kéo về bờ một con cá rất lớn. Làm sao anh thoát được cơn bão? Và sao con cá voi lạ không nuốt chửng anh? Vì sao cá mập không quật chìm thuyền anh? Chiếc thuyền ấy vì sao lại có thể vượt qua xoáy nước? Vì đâu mà tất cả cơn hiểm nghèo ấy lại qua đi? Ấy là vì trên bờ có một người phụ nữ trinh tiết và trong trắng đang hết lòng cầu nguyện cho tính mạng chồng mình ngoài biển cả.

Những người con gái ở biển hiểu sức mạnh của lời cầu nguyện và ý nghĩa của nếp sống ấy. Chakki cũng sống theo triết lý đó. Hồi Chakki bước vào tuổi thành niên có lẽ cũng có một Muthalali trẻ tuổi nào đó nhìn vào bộ ngực trần của bà. Nhưng chắc hẳn mẹ bà cũng đã dạy cho bà hiểu rõ sức mạnh của những lời cầu nguyện và nếp sống của những người con gái biển cả.

Không biết Chakki có thấu hiểu nỗi lòng của con gái hay không, song bà nói:

- Con không còn nhỏ nữa. bây giờ con đã là một người phụ nữ dân chài rồi.

Những lời “chị hai Marakkan” của Parikutti lại văng vẳng bên tai Karuthamma.

- Ngoài biển rộng mênh mông kia, gì cũng có, con ạ - Chakki lại nói - cái gì ngoài biển cũng có hết. Con nghĩ xem, làm sao người đàn ông ra biển đánh cá lại trở về yên lành? Đó là vì người đàn bà ở nhà sống trong sạch. Nếu không thì các luồng nước hung dữ ngoài biển cả sẽ chìm họ. Tính mạng người đàn ông đi biển nằm trong tay người đàn bà trên bờ.

Đây không phải là lần đầu Karuthamma được nghe những lời nhắc nhở ấy. Ở làng chài này, hễ ba bốn người phụ nữ gặp nhau thì y như rằng người ta lại được nghe những lời răn như thế.

Nhưng cười với Parikutti thì có gì sai đâu? Cô chưa giữ gìn tính mạng của một ai đi đánh cá ngoài khơi. Khi nào cô có một cuộc đời cần phải giữ gìn thì cô sẽ hết lòng chăm nom bảo vệ nó. Cô biết cần phải làm những gì. Không cần ai phải dạy người phụ nữ dân chài làm điều đó cả.

- Con có biết tại sao có lúc biển đen sẫm lại không? - Chakki nói tiếp - Đó là lúc Nữ thần Biển nổi giận. Những lúc ấy Người sẽ hủy diệt tất cả. Còn những lúc khác, Người lại ban cho những đứa con của Người mọi thứ. Có vàng ngoài biển đấy, con ạ, có vàng đấy.

Đức hạnh rất quan trọng con ạ. Trong sạch, đức hạnh. Sức mạnh và của cải của người đánh cá trên biển quê ta phụ thuộc vào đức hạnh của người vợ.

Có một số Muthalali lại không đứng đắn đã làm ô uế cả bãi biển. Những người đàn bà thuộc các đẳng cấp thấp kém từ trong đất liền đến chọn cá, ướp cá tại các nhà sậy, họ cũng làm như bãi biển. Họ không phải là con gái Nữ thần Biển, con ạ. Dân chài ta lại phải trả nợ cho những việc làm của họ.

Bụi cây trong làng và mũi thuyền gác ngoài bãi, đó là những chỗ con phải coi chừng!

Hết sức nghiêm trang, Chakki nhắc con gái:

- Con không còn nhỏ nữa mà đang độ thanh xuân tươi tắn nhất. Các Muthalali trẻ tuổi và bọn con trai tảo tợn trong làng, lác xác, vô đạo đức sẽ nhìn chăm chăm vào bộ ngực trần của con với con mắt hau háu, con ạ.

Karuthamma rùng mình. Đó đúng là điều đã diễn ra dưới bóng thuyền. Sự bực bội của cô đối với Parikutti ban nãy có lẽ là một nhân tố di truyền từ đời này sang đời khác? Để cho kẻ khác nhìn chăm chăm vào bộ ngực trần của mình là trái với đạo đức những người con gái của Nữ thần Biển.

- Con ơi, con chớ để mình thành nguyên nhân gieo rắc tai họa cho cả làng chài đấy.

Karuthamma kinh hoàng.

- Nó không phải là con dân chài. Nó sẽ không coi trọng những gì ta tin đâu. - Chakki nói.

Đêm ấy, Karuthamma không chợp mắt được. Cô không giận Panchami đã tiết lộ chuyện thầm kín của cô. Em cô không có gì ác ý. Karuthamma thuộc về một cộng đồng có một luân lý riêng. Luân lý ấy đã được duy trì hàng trăm hàng nghìn năm nay. Có lẽ bây giờ cô nhận thức được điều đó. Cô chỉ lo nhớ ra cô sa chân vào con đường lầm lỗi.

Bỗng nhiên, từ ngoài biển có tiếng hát vọng đến. tiếng hát chơi vui ấy xóa nhòa ý thức về cái phải cái trái ở cô. Karuthamma lắng nghe. Parikutti đang hát. Anh không phải là người hát hay. Nhưng anh có cách nào khác hẳn với cô là anh đang ở đây.

Karuthamma xôn xang, thấy có cái gì đó thôi thúc trong lòng. Nếu cô ra với anh, anh sẽ nhìn vào bộ ngực trần của cô. Rồi anh sẽ xuống dưới bóng thuyền. mà đây là nơi cô phải coi chừng. Parikutti không phải dân chài. Karuthamma nhớ đến lời mẹ dặn.

Nhưng anh lại đang hát một bài hát của dân chài. Cứ nghe mãi tiếng hát ấy, Karuthamma sợ cô sẽ chạy ra đây mất. Con mắt đăm đăm của Parikutti, tưởng như nhìn xuyên suốt đời cô, đã làm cô rùng mình xao xuyến. Dầu sao, cô chỉ là một con người bằng xương bằng thịt. Karuthamma nằm úp sấp mặt, áp ngực xuống nền nhà. Cô lấy tay bịt tai. Nhưng vẫn không bịt nổi tiếng hát kia.

Karuthamma giàn giụa nước mắt.

Cửa buồng có thể mở dễ dàng. Hoặc nó có thể tự nó bật mở. Nhưng cô đang sống trong bốn bức tường của một pháo đài không gì phá nổi. Đó là những bức tường cao dày của nề nếp và những điều cấm đoán đối với những đứa con của biển đã tồn tại hàng bao thế kỷ nay. Nó là một pháo đài không cửa.

Nhưng da thịt con người lại không phá nổi pháo đài đó sao? Những bức tường ngăn cấm kia chẳng đã bị phá sập rồi sao?

Tiếng hát của Parikutti vẫn chơi vui ngoài bãi biển. Bài hát được đặt ra không phải để quyến rũ con gái dân chài lên ra khỏi nhà ban đêm. Bài hát có nhịp điệu, giai điệu không phải đã hay. Giọng người hát cũng không thật đặc sắc, lôi cuốn. Nhưng nó có cái gì làm người ta nao nức. Anh buộc lòng phải nhìn cho cô hay là anh đang ngồi đây. Anh muốn cầu xin cô tha lỗi. Giọng Parikutti lạc hẳn đi vì cố hát mãi.

Karuthamma bỏ những ngón tay bịt tai ra. Ở buồng bên, cha cô đang nói chuyện với mẹ cô. Hai người đang bàn tính chuyện gì gay gắt lắm. Karuthamma lắng tai nghe. Cha mẹ cô đang nói chuyện với nhau về cô.

- Tôi biết rồi, bà không phải kẻ nữa. Tôi cũng là một thằng đàn ông. - Chemban Kunju nói.

- Đàn ông mà thế à? Ông tưởng là ông biết rồi hay sao? Người sẽ làm đường lạc lối chính là con gái ông- Karuthamma nghe tiếng mẹ nói.

- Bậy nào. Tôi sẽ kiểm chồng cho nó trước khi xảy ra chuyện gì.

- Ông kiểm chồng cho nó bằng cách nào? Không có của hồi môn, ai thêm hỏi lấy nó?

- Bà nghe đây - Chemban nói, rồi ông bắt đầu vẽ ra kế hoạch của ông cho tương lai. Karuthamma đã được nghe kế hoạch này để đến hàng trăm lần.

- Được rồi. Ông cứ việc tậu thuyền và lưới của ông đi. - Chakki nói, giọng vừa buồn vừa giận.

- Tôi sẽ không cho ai chạm đến một đồng anna^[1] nào trong số tiền ấy đâu. Đừng nghĩ sẽ rút ở đấy ra được tí gì để làm của hồi môn. - Chemban nói, giọng kiên quyết.

Chakki nổi giận:

- Rồi một thằng con trai Hồi giáo sẽ gây chuyện chẳng lành cho con gái ông, rồi ông xem.

Chemban lặng thinh. Ông có hiểu ý nghĩa câu đó không? Một lúc sau ông bảo:

- Tôi sẽ tìm cho nó một thằng con trai.

- Không cần của hồi môn à?

Chemban gật đầu.

- Chắc là một đứa ngu ngốc đần độn nào đấy thôi. - Chakki nói.

- Rồi bà sẽ thấy, bà sẽ thấy!

Không mấy may tin lời chồng, Chakki nói:

- Thà ông đim chết con gái ông ngoài biển còn hơn.

Chemban rửa vớ.

- Thuyền lưới ấy ông sắm về cho ai? - Chakki hỏi.

Chemban không trả lời. Thuyền và lưới đánh cá là ước vọng cả đời ông. Ông không bao giờ đặt câu hỏi ông tậu thuyền và lưới cho ai hết.

Chakki gợi ý:

- Ông thấy thằng Velayiudan, con nhà Venlamanalin thế nào?

- Không, nó không được.

- Sao không được? Nó có gì đáng chê trách?

- Nó chỉ là một tên Marakkhan. Một tên Marakkhan không hơn không kém.

- Ông định tìm ai khác làm chồng con gái ông, nếu không gả nó cho một người thuộc đẳng cấp Marakkhan?

Chemban không biết cách nào trả lời.

Bên tai Karuthamma còn văng vẳng: “Một thằng con trai Hồi giáo sẽ gây chuyện chẳng lành cho con gái ông”. Cha cô không thấy hết sức mạnh của câu nói đó. Cô tưởng như tim mình vỡ ra. Một thanh niên Hồi giáo chẳng làm cô xốn xang rồi đấy sao?

Ở ngoài kia Parikutti vẫn đang hát.

Chú thích:

[1] Nguyên văn là Kochumuthalali. Muthalali nghĩa là “ông chủ”, chủ đất, chủ hiệu.. Kochu có nghĩa là nhỏ, trẻ tuổi. Muthalali là cách gọi thân mật những người Hồi giáo, nhất là những nhà buôn Hồi giáo..

[2] Marakkhan là đẳng cấp thấp nhất trong bốn đẳng cấp dân chài. Valia có nghĩa là người già.

[3] Đồng ana: bằng 1 phần 16 đồng rupi.

CHƯƠNG 2

Hôm sau, Karuthamma không ra khỏi nhà. Bên nhà sậy cá của Parikutti hôm đó công việc rất nhộn nhịp. Có nhiều phụ nữ từ miền Đông đến làm. Họ đang đóng bao cá khô.

Lúc ngồi không ở nhà, Karuthamma bỗng có một ý nghĩ day dứt. Không biết Parikutti có nhìn những người đàn bà kia cũng với con mắt như xoáy vào da thịt hay không?

Buổi chiều, các thuyền đánh cá về đến bờ. Chakki đem thúng ra bãi. Khi đi, bà còn dặn lại Karuthamma:

- Con ơi, hãy nhớ lời mẹ nhé!

Karuthamma hiểu rõ cô phải nhớ những gì.

Khi Chemban về đến nhà, Karuthamma dọn cơm cho ông ăn. Cô để ý thấy bố nhìn chăm chú. Một điều rất ít thấy ở ông. Ngày nào mà ông chẳng gặp cô. Thế tại sao ông nhìn cô như vậy. Karuthamma sợ bố biết chuyện bí mật của mình. Nhưng nếu ông biết thì con mắt của ông phải nghiêm khắc chứ.

Chemban cùng với một số dân chài khác làm việc cho một chủ thuyền trên cơ sở cùng làm cùng hưởng. Ban đầu, ông chỉ là một người cầm chèo. Bây giờ, ông đã là người cầm lái, người điều khiển con thuyền. Với tham vọng cả đời luôn ở trước mắt, Chemban không tiêu phí một đồng anna nào mà ông kiếm được.

Con gái ông đã lớn. Một đứa con gái như vậy dễ mắc chuyện rắc rối lắm. Chakki nói đúng, tất cả những điều bà ấy nói rất đúng. Có thể thông cảm nỗi lo của bà. Ông phải sắm bằng được thuyền và lưới cho mình, hay ông phải lo liệu việc gả chồng cho con? Vấn đề làm ông khó nghĩ. Chemban cũng có điều cần nói với con gái.

- Nay con, cẩn thận đấy.

Karuthamma không trả lời bố. Chemban cũng không đợi trả lời.

Trả công cho những người làm xong, Parikutti ngồi xuống bậu thuyền trong bóng chiều êm ả. Chemban bước đến gặp anh. Karuthamma thấy hai người nhỏ to một lúc lâu. Cô phân vân không biết họ nói gì. Có lẽ cha cô hỏi vay tiền Parikutti.

Sau đó, Chemban và Chakki lại thì thầm với nhau một lúc lâu. Karuthamma rất muốn biết bố mẹ cô bàn bạc điều gì.

Tối hôm ấy, Parikutti lại cất tiếng hát bài hát quen thuộc của mình. Nằm một mình trong nhà, Karuthamma lắng nghe. Cô phải bảo với anh điều này, chỉ một điều thôi: anh không được nhìn vào ngực cô như thế nữa. Và anh cũng không được hát cạnh nhà cô như thế nữa.

Tối hôm sau, không nghe thấy tiếng hát của Parikutti. Trăng sáng vàng vạc và mặt biển dẫm ánh trăng. Tiếng nhạc của sóng biển dịu dàng lan về phương đông hòa với tiếng lá dừa xào xạc. Karuthamma thấy nhớ tiếng hát của Parikutti. Cô ước mong lại được nghe tiếng hát ấy. Sao anh không hát nữa?

Sau bữa tối, Chemban ra đi. Chakki trông có vẻ bồn chồn không yên. Sao mẹ không đi ngủ? - Karuthamma nghĩ. Cuối cùng, Chakki giục Karuthamma đi ngủ. Cô nghe lời khấp mắt lại.

Bỗng cô giật mình tỉnh giấc, “Karuthamma ngủ rồi à?”

Karuthamma nhận ra giọng nói ấy. Trong giọng nói có một âm thanh run rẩy mà chỉ mình cô hiểu. Đó là Parikutti.

- Ủ, nó ngủ rồi. - Chakki trả lời.

Karuthamma cảm thấy có chút gì ngượng ngịu trong giọng nói của mẹ. Người cô lấm tấm mồ hôi. Cô ngồi dậy nhìn qua một lỗ nhỏ ở tấm vách ngăn buồng cô với buồng bố mẹ. Không phải là một bức tường đất hoặc đá, mà chỉ là một tấm vách làm bằng lá dừa. Chemban đang khiêng một bao gì nặng lắm. Không phải một hoặc hai bao, mà đến sáu bảy bao. Những bao cá khô.

Ngực Karuthamma đập thình thịch như muốn vỡ. Ngoài sân, Parikutti, Chakki, Chemban đang đứng nói chuyện nhỏ với nhau.

Hôm sau, Karuthamma hỏi bố mẹ về những bao cá đó.

- Cậu Muthalali mang đến gửi nhờ. - Chakki nói lảng.

- Tại sao cậu ấy không để ở nhà sậy cá của cậu ấy? - Karuthamma hỏi.

Sau một lát, Chakki dùng giọng gay gắt mắng:

- Mày hỏi những chuyện ấy để làm gì? Nó là gì đối với mày? Coi chừng mà ăn ở cho phải phép.

Karuthamma muốn hỏi mẹ rất nhiều. Parikutti không phải là gì đối với cô. Nhưng làm như vậy chẳng phải là lừa dối hay sao? “Mày phải giữ lấy thân”, cha cô bảo. Nhưng nếu mình lại để thân mình đi mắc nợ như vậy thì còn ra làm sao nữa? Karuthamma vẫn nín lặng.

Hôm sau, những bao cá ấy được đem bán. Hôm sau nữa, họ đánh được rất nhiều cá. Đánh được một mẻ, Chemban lại chèo thuyền ra biển đánh tiếp mẻ khác. Chakki đi chợ miền Đông. Panchami không có nhà. Còn lại một mình Karuthamma.

Parikutti sang gặp cô.

Karuthamma chạy vào trong nhà. Parikutti lặng lẽ đứng đợi ngoài sân. Anh bồn chồn, miệng và cổ anh khô khốc, anh nói:

- Chỗ cá anh đem đến cho hai ông bà là để bán lấy tiền mua thuyền vào lưới đáy. Không có tiếng đáp lại. Parikutti nói tiếp:

- Gia đình em vẫn bán cá cho anh chứ? Anh có tiền trả mà.

Câu trả lời lẽ ra phải là: “Anh cứ trả giá cao vào thì nhà em bán cho anh”. Nhưng hôm đó, Parikutti không được trả lời. Lần đứng dưới bóng thuyền cũng nói với nhau chuyện ấy, hai người đã cười với nhau rộn rã, cười mãi, ghim không nổi. Parikutti hi vọng cảnh đó sẽ lặp lại, nhưng chỉ có im lặng.

- Tại sao Karuthamma không nói gì? Em giận à? - Parikutti hỏi.

Parikutti tưởng như nghe thấy tiếng cô thẫn thức.

- Em khóc ư, Karuthamma? Nếu em không thích anh đến thì anh đi vậy.

Cũng vẫn không có tiếng trả lời. Giọng Parikutti lạc đi:

- Anh đi vậy nhé, Karuthamma.

Lời từ biệt buồn tui ấy khuấy động lòng Karuthamma, cô hỏi:

- Cậu Muthalali ơi, cậu có phải là người Hồi giáo không?

Parikutti không hiểu được ý Karuthamma. Anh nói:

- Sao em lại hỏi thế?

Không phải trả lời. Làm người Hồi giáo thì có gì sai trái? - Cô tự nhủ.

- Sao cậu không đi nhìn những người đàn bà làm việc ở nhà sấy cá của cậu? - Cô buột miệng hỏi.

Thắc mắc của Karuthamma làm Parikutti giật mình. Hắn cô cho rằng anh cũng để mắt đến những người đàn bà làm việc cho anh ở nhà sấy cá. Làm sao thuyết phục được Karuthamma là cô nhầm?

- Lạy thánh Ala, anh không nhìn ai như vậy. - Anh đáp lại thành thật.

Karuthamma sung sướng thấy Parikutti là một người đứng đắn. Nhưng cô đòi hỏi ở anh nhiều hơn chứ không chỉ là sự bày tỏ rằng anh không để ý đến những người đàn bà khác. Cô không biết làm cách nào để anh hiểu. Cô muốn kể hết với anh về đạo lý bắt buộc một phụ nữ dân chài đoàn chính phải sống như thế nào. Nhưng cô không nói ra được. Cô không đủ can đảm.

Hai người im lặng một lúc lâu. Thấy ngại ngại, Karuthamma bảo:

- Mẹ em sắp về đây.

- Thì sao?

- Trời ơi, không được đâu, thế là sai. - Cô lo lắng nói.

- Karuthamma, em ở bên trong, anh ở bên ngoài. Thế thì có gì sai?

Ngay cả điều này nữa, cô cũng phải nói để anh hiểu. Nhưng bằng cách nào? Có rất nhiều điều phải nói mà cô không biết bắt đầu từ đâu.

- Karuthamma, em có nghĩ đến anh không?

- Có.

Parikutti đột nhiên thấy sung sướng.

- Thế sao em không ra đây với anh, Karuthamma?

- Không, em không ra.

- Anh sẽ không trêu em cười đâu. Anh chỉ muốn nhìn thấy em trước khi anh về thôi.

Không biết nói sao, Karuthamma chỉ trả lời:

- Không, em không ra được.

Một lát sau, Parikutti nói:

- Thế thì anh phải về vậy.

- Em sẽ nghĩ đến anh... mãi mãi. - Cô dụi dàng nói.

Anh không ao ước gì hơn.

Parikutti đi rồi, Karuthamma nhận ra rằng mình đã không nói được một điều nào định nói với anh, nhưng lại nói nhiều điều không nên nói ra.

Đêm ấy, dưới ánh đèn dầu, Chemban và Chakki đếm số tiền gom góp được. Tuy chưa đủ, nhưng ông khá phấn chấn. Ông nói:

- Ta đã xoay sở được khá nhiều mà chưa phải dính vào Uxép hay bắt kỳ một đứa cho vay nặng lãi nào khác.

Bà vợ thở phào:

- Có những đứa nhét đầy tiền vào túi rồi lăn la ra ngoài bãi biển xem có người dân chài nào bị sạt nghiệp hay không. Nếu ta dính vào chúng nó thì không bao giờ hết nợ. Rồi chẳng còn thuyền mà cũng

chẳng còn lưới. Dành dụm đồng nào rồi cũng hết.

Uxep và Govidan, những kẻ làm nghề cho vay lấy lãi, đã nhiều lần hỏi Chemban có muốn vay tiền không. Bao giờ ông cũng trả lời: “Không”. Nhưng tiền thì chưa đủ. Phải làm gì bây giờ?

- Ta đi vay cậu Muthalali số tiền còn thiếu vậy. Sao không được? - Chemban nói.

Lần đầu tiên trong đời, Karuthamma thấy ghét bố và ghét cả mẹ nữa vì mẹ không chống lại ý bố.

Suốt mấy ngày sau, những người làm công bên nhà Parikutti hồi hả sẩy cá và đóng bao. Karuthamma hiểu rõ vì đâu có sự vội vã ấy. Thời gian gần đây, cô đã lớn lên nên hiểu được nhiều chuyện.

Chakki sung sướng trước viễn cảnh phát đạt mới trong cuộc sống của gia đình bà. Bà nói:

- Karuthamma, con ơi, sắp đến lúc nhà ta có thuyền lưới riêng rồi.

Karuthamma nín lặng, cô không thể chia vui với mẹ. Đó là điều đã thay đổi ở cô.

- Nữ thần Biển đã ban phúc cho nhà ta. - Chakki lầm bầm một mình.

Cơn giận của Karuthamma mỗi lúc một lên cao, bùng bùng ra:

- Ta đi lừa dối người khác, liệu Nữ thần Biển không nổi giận hay sao?

Chakki nhìn vào mặt Karuthamma. Cô không nhìn tránh đi chỗ khác. Cô nói:

- Mẹ, sao bố mẹ lại đi lợi dụng người con trai tội nghiệp kia để sắm thuyền và lưới? Làm thế là không tốt.

- Con nói gì? Lừa dối thằng con trai ấy ư?

- Vâng - Karuthamma từ tốn nói.

- Nếu nhà ta vay của Uxep thì chẳng mấy chốc cả thuyền lẫn lưới đều rơi vào tay hắn. - Chakki bảo.

- Không phải thế, mẹ ạ. Nếu nhà ta vay tiền của Uxep thì sẽ phải trả đủ tiền vay lẫn tiền lãi.

- Thế ở trường hợp này, nhà ta không phải trả hay sao?

- Ở trường hợp này... ở trường hợp này... có thực bố mẹ định trả nợ hay không? - Karuthamma giận dữ hỏi lại mẹ.

- Vay cá khô của Parikutti tuyệt nhiên không có gì sai - Chakki biện bạch - Chembai chỉ ngờ lời có một lần. Ông không hề nài ép. Ông cũng không lừa lọc, dối trá và sẽ trả nợ - hầu như chắc chắn.

- Bố mẹ đem các bao cá về nhà lúc nửa đêm. Tại sao không đem về ban ngày? Những việc làm như vậy sẽ làm cho biển cả trở nên cần cỗi. - Karuthamma nói.

Karuthamma đã quá lời. Cha cô và mẹ cô đã đồng mưu với nhau làm một việc xấu xa khiến cho biển trở nên cần cỗi. Cô đã nói như vậy. Chakki nổi giận.

- Mày nói gì? Nói bố mày ăn cắp phải không?

Karuthamma lặng thinh

Lấy quyền người mẹ, Chakki hỏi:

- Thằng con trai người Hồi giáo ấy là gì đối với mày? Tại sao những chuyện này lại làm mày đau khổ đến như thế?

Karuthamma định nói rằng anh không phải là gì đối với cô. Nhưng những lời ấy nghẹn lại trong cổ. Có thực Parikutti không là gì đối với cô không? Đến lúc này cô bỗng nhận ra: anh là tất cả đối với mình.

Chakki nhắc lại câu hỏi rồi bảo con:

- Xem chừng mày sắp gieo tai họa cho xóm làng đấy.

Karuthamma một mực bác bỏ lời buộc tội:

- Không, con sẽ không làm điều gì sai trái, xấu xa.

- Thế thì tại sao mày lại lo đến số phận của thằng Parikutti đến thế?

- Cứ cái đà này thì cậu ấy sẽ phải đóng cửa nhà sẩy cá rồi bỏ đi mất thôi.

Chakki rửa con gái, rồi mắng mỏ cô. Karuthamma chỉ lặng yên nghe.

Đến khi cảm thấy mình sắp không ghìm nổi cơn giận nữa, Karuthamma nhìn thẳng vào mặt mẹ hỏi:

- Có phải vì bố hỏi mà cậu ấy đem cá khô cho nhà ta không?

- Chứ mày tưởng thế nào?

Chakki bỗng nhớ lại lần Karuthamma hỏi vay tiền Parikutti. Karuthamma cũng nghĩ đến việc ấy khi cô hỏi vặn mẹ.

- Chứ mày tưởng do mày hỏi mà người ta đem cá cho nhà ta đấy hả?

Karuthamma không thể nói với mẹ là hoàn toàn đúng như thế. Parikutti yêu cô. Cô chỉ nói:

- Thôi mẹ đừng nói với con gì nữa, mẹ ạ.

- Chứ không à? - Chakki dừng lời - Muốn được tiền của nó, tao đã phải nhảy nhót quanh nó và chạy theo nó đấy. Thế mà mày còn muốn buộc tội tao!

Karuthamma òa khóc.

- Mẹ, tại sao mẹ lại đi mượn tiền của cậu ấy, sau tất cả những gì mẹ đã căn dặn con? Và để rồi mắc nợ

cậu ấy?

Karuthamma không nói tiếp nổi. Lờ lờ nói mắc nghẹn lại trong cổ. Sự thật bỗng nhiên sáng ra đối với Chakki. Điều con gái bà vừa thốt ra chứa đựng một ý nghĩa. Có một cái gì rất sai trái ở đây. Bà cảm thấy con bà sắp gây ra tai họa.

- Đã xảy ra chuyện gì rồi, con? - Chakki hỏi.

Karuthamma nức nở.

- Nó có đến đây không, con? Karuthamma nói dối:

- Không ạ.

- Thế thì có chuyện gì, con?

- Ngay dù cậu ấy có đến thì con đã làm gì sai trái đâu hả mẹ?

Chakki muốn chứng tỏ với con là bà không có ý làm hại ai. Tự bà, bà không mưu tính gì. Cố nhiên, bà đã không nghĩ đến những hậu quả mà Karuthamma lo sợ. Bà chỉ nhờ Parikutti giúp đỡ gia đình bà và Parikutti đã sẵn sàng ưng thuận. Bà nhận ra rằng Parikutti là một người đứng đắn, nhưng anh còn trẻ người non dạ.

Tâm trí Chakki không còn thanh thoi nữa. Có lẽ không cần phải vay số tiền đó cũng nên - bà bắt đầu nghĩ. Nhưng liệu Chemban có hiểu tất cả những điều đó không? Đêm hôm đó, Chakki lại dẫn vật Chemban về chuyện gã chồng cho con gái. Thuyền và lưới có thể gác lại sau. Nhưng Chemban không nghe. Ông bám riết lấy thuyền và lưới của ông.

Làm sao bà có thể nói thẳng thắn mọi chuyện với ông? Bé tắc, thấy mình lâm vào một cảnh ngộ không lối thoát, Chakki bảo:

- Suốt thời gian vừa qua, vì thuyền và lưới của ông, tôi đã đi về miền đông bán cá. Từ nay trở đi, ông đừng trông mong ở khoản thu nhập ấy nữa.

- Đùng à? - Chemban nhìn vợ - Bà bảo sao? Có chuyện gì nào?

- Đúng, tôi nói là làm đấy - Chakki nhấn mạnh.

- Sao cơ?

- Tôi phải để mắt đến con tôi.

- Thì sao?

- Nó lớn rồi. Tôi không để nó ở nhà một mình được.

Chemban không nói gì, dường như ông đã hiểu ra lẽ. Nếu Chakki không chịu đi miền đông bán cá thì hẳn có điều gì hệ trọng lắm.

- Có chuyện gì không hay? - Chemban Kunju hỏi.

- Không, cho đến nay thì chưa. Nhưng nhớ ra thì sao?

Người ta cần thận trọng. Nhưng Chemban Kunju tin Karuthamma là một đứa con ngoan. Nó không phải là người nhẹ dạ. Dù để mặc nó một mình, nó cũng không sa ngã.

- Ai biết đâu. Khôn ba năm chỉ đại một giờ. - Chakki nói.

Chemban làm thinh.

Hôm sau, Chakki không đi miền đông bán cá nữa. Và chồng bà cũng không ép.

Đêm ấy lại có thêm những bao cá khô khác được đem về nhà. Chakki bắt bình.

- Nhà ta không cần những thứ ấy.

- Ô kìa, làm sao thế? - Chemban hỏi.

- Sao ông cứ muốn lừa dối thằng con trai ấy?

- Ai lừa dối?

- Còn ai nữa? Ông có định trả nó tất cả số tiền hay không?

Chemban nói chắc chắn ông sẽ hoàn lại.

Karuthamma thấy mình cần phải báo cho Parikutti biết anh có thể sẽ không đòi được nợ, nhưng cô không tìm ra dịp nào gặp anh.

Rồi đến đêm, Parikutti lại mang tiếp một đồng cá khô nữa đến nhà họ. Chemban nhận không một chút đản đo. Ông cũng chẳng nói bao giờ ông trả tiền.

Karuthamma vừa giận lại vừa buồn vì cô không nói thẳng được với bố. Cô đổ lỗi cho mẹ. Tội lỗi mà cô phải cam chịu cho cả gia đình như một gánh nặng đè lên vai cô.

CHƯƠNG 3

Cả làng chài xôn xao khi thấy Chemban Kunju thu vén tiền, bắt đầu tìm mua thuyền và lưới.

Người thì nói Chemban đã vớt được từ lòng biển những thỏi vàng, họ nói là một hôm, ông nhặt được một thỏi đá đen bị sóng đánh lên bờ đem về nhà hóa ra là thỏi vàng. Người thì nói ông gặp may là nhờ ông có con mắt nhìn xa trông rộng. Nhưng điều đó khó ai tin được. Mọi người đều làm ăn cần cù chịu khó như Chemban mà vẫn không đủ ăn. Làm sao mà ông ta lại dành dụm được nhiều tiền đến thế.

Cạnh nhà Chemban là nhà Achakunju, một dân chài khác. Hai người bằng tuổi nhau và là hai bạn nối khố với nhau từ nhỏ. Mọi người đều hỏi Achakunju: Chemban Kunju mang đi bao nhiêu tiền? Sắm xong thuyền ông sẽ nhận ai vào làm công cho ông ta? Ông ta lấy tiền ở đâu ra?

Achakunju không biết tí gì. Nhưng ông làm ra vẻ hiểu biết. Chemban đã thành một nhân vật quan trọng nên người bạn gần gũi nhất của ông ta cũng phải mang một vẻ mặt quan trọng.

- Chúng tôi nghe ông cũng có phần trong chiếc thuyền này. Có đúng không? - Người đánh cá Kochuvolu hỏi Achakunju.

Đó là một câu hỏi khó trả lời đối với Achakunju nhưng ông ta cũng không chịu thua:

- Khó mà nói tôi có hay không có.

Kochuvolu cốt hỏi trêu Achakunju đăm ngượng.

- Sao các ông lại cười? - Một người dân chài khác hỏi tinh quái - Các ông cho rằng Achakunju không mua riêng nổi thuyền và lưới à? Việc gì mà phải chung?

Vẫn chưa hiểu ra, Achakunju đáp:

- Nếu ai cũng có thuyền và lưới thì còn ai để đi làm cho người khác nữa?

Kochuvolu nhin cười:

- Đúng. Chính vì lẽ đó mà Achakunju không mua thuyền riêng đấy. Đến lúc ấy, Achakunju mới hiểu họ giễu mình. Sau đó, hễ có ai hỏi ông về thuyền của Chemban Kunju là Achakunju rửa lại ngay.

Thấy ông ta rửa, người ta lại càng hay hỏi.

Thế rồi, một hôm, không biết vì sao, cá đánh về ít. Achakunju chỉ kiếm được khoảng ba rupi. Ông còn chịu người chủ quán trà AmatKutty một món nợ cũ. Hôm ấy, Amat tóm được Achakunju và đòi tiền. Ở nhà, vợ Achakunju là Nanlapennu không có gì nấu buổi tối, đang chờ chồng về. Achakunju về nhà túi rỗng không, thế là hai vợ chồng cãi nhau. Vợ bảo chồng vung hết tiền vào quán rượu. Achakunju chối đây đẩy. Nanlapennu không tin. Để cho vợ thấy mình không uống rượu, ông phả hơi vào mặt vợ nhưng Nanlapennu vẫn không tin.

- Kiếm được đồng nào là nóc hết sạch. Những hôm không kiếm được thì xoay sở ra làm sao? - Nanlapennu nói.

- Hôm nay tôi có uống không nào? Cái gì cũng không tin, không thể chịu được!

- Hôm nay có thể không. Nhưng cứ hôm nào kiếm được tiền thì ông lại chả thế là gì? - Nanlapennu nói trong cơn tuyệt vọng.

Ở nhà không có gì ăn, nhưng Achakunju vẫn cao giọng hách dịch:

- Đừng hỗn xược.

- Hỗn xược à? Bạn để chòm của ông thì sắm thuyền sắm lưới, còn ông thì ở nhà một cái bát ăn cơm cũng không. Có gì mà vênh vang cơ chứ!

Nghe thấy thế, Achakunju đánh vợ một cái thật mạnh vào vai. Hãy nhìn vào nỗi bất hạnh của ông ta đây này! Chemban thì tậu được thuyền và lưới. Vì chuyện ấy mà mọi người lại mang ông ta ra giễu cợt. Ngay về nhà ông cũng không được yên thân.

- Người ta sắm được thuyền và lưới thì việc gì đến tôi mà tôi phải lo buồn? Tôi phải tự làm khổ mình chắc?

Chemban đã thực sự nhin đói để dành tiền. Không chỉ riêng Achakunju mà cả làng này, không ai làm được như ông ta. - Vợ Achakunju dè bieu Chemban.

Chakki và Karuthamma lắng tai nghe tất cả những lời cãi cọ của nhà bên.

- Achakunju này, dù chúng tôi có nhin đói đi nữa chúng tôi có bao giờ sang xin ông một bữa cơm nào không? - Chakki nói vọng sang.

- Đừng lảm lời. Tôi biết Chemban mà. Tôi biết ông ta từ hồi bé cơ mà. - Achakunju đáp lại.

Chakki không chịu nhin:

- Ông biết cái gì nào? Hôm nay bếp nhà ông không nhóm lửa. Đó là vì vợ ông có những ý nghĩ xấu xa, đen tối trong đầu.

Nghe Chakki nói đến mình Nanlapennu đỏ bừng mặt, vặn lại:

- Nay, đừng có động đến tôi. Tôi làm gì mà bà lại gây chuyện.

- Những ý nghĩ xấu xa mà bà vừa nói là những ý nghĩ gì? - Achakunju cũng hỏi.

- Ghen tị
- Ghen tị ai? Chồng bà à? - Achakunju nhỏ nước bọt đánh toẹt một cái. Có ai thèm ghen tị với con người bản tiện ấy không?

Chakki càng nổi nóng:

- Nếu ông bắt đầu giở giọng ấy thì...

- Thì bà làm gì? - Achakunju hỏi.

- Thì tôi làm gì à?

- Hãy nhìn vào cái mặt vênh váo của nhà bà khi có được ít tiền!

Sợ cuộc cãi nhau bùng ra quá to, Karuthamma lấy tay bịt mồm mẹ. Achakunju không chịu thôi. Chakki nghệt thờ, Kruthamma lôi tuột bà vào trong nhà.

Khi đã nguôi giận, Achakunju bắt đầu nhận ra hôm nay ở nhà ông không nấu nướng gì cả. Nhưng cuộc cãi vã vừa rồi còn làm ông day dứt nhiều hơn. Từ trước đến nay, chưa bao giờ ông to tiếng với Chemban hoặc với vợ Chemban. Đêm ấy, Achakunju không sao chợp mắt.

Sáng hôm sau, Achakunju đến gặp người chủ thuyền của mình vay hai rupi đem về nhà cho vợ. Đến trưa ông đưa cho Nanlapennu tất cả chỗ tiền tiết kiệm được trong ngày. Ông bảo từ nay ông quyết tâm làm như thế.

- Nanlapennu này, từ nay trở đi, tôi kiếm được đồng nào, sẽ đem về hết cho bà. Hãy giữ cẩn thận. Và xem nhà ta liệu có thể để dành được tí chút không.

Nanlapennu thích cách sắp đặt ăn tiêu ấy. Bà nói:

- Dù cho nhà ta không sắm được thuyền và lưới thì ít ra cũng không phải nhịn ăn buổi tối.

- Ai bảo là ta không có khả năng sắm thuyền và lưới? Đừng có tin. Biết đâu đấy. - Achakunju nói với một quyết tâm mới.

Tối đến Achakunju phải ra bãi để xem lại lưới và vá lưới. Những người đánh cá khác hầu hết đã có mặt và bắt tay vào việc khi ông đến. Cả ở đây nữa, câu chuyện xoay quanh Chemban Kunju.

- Các ông không có chuyện gì khác để nói à? Sao lúc nào cũng nói đến việc riêng người ta? Chuyện Kunju sẽ được xóa hết tội nhờ những lời bản tán của các ông đấy. - Achakunju hỏi.

- Tôi nói thế thì có gì là xấu?

Lão Ramanmuppan nêu lên một điều có lý:

- Chúng tôi không có quyền nói về công việc của chuyện Kunju sao?

- Quyền gì mới được cơ chứ?

- Nay Achakunju. Bọn trẻ nó hỏi câu ấy thì tôi còn hiểu được. Đàng này ông lại là một dân chài già đời rồi.

Achakunju không hiểu. Ông chỉ bảo nói xấu người khác là không tốt thôi. Người già đời không được nói thế à? Nói như vậy là không tốt ư?

- Ông nói vậy là làm sao. Ramanmuppan? - Achakunju hỏi.

Ramanmuppan dừng tay, nhìn thẳng vào mặt Achakunju nói: - Achakunju này, dân chài có những phong tục và nề nếp của mình đúng thế không?

Achakunju nhận là có.

Ramanmuppan nói tiếp:

- Ta xem nào. Chemban Kunju có tôn trọng những phong tục và nề nếp không?

Achakunju không hiểu nổi ý nghĩa câu hỏi, Ramanmuppan nói rõ thêm:

- Ở làng chài ta, không chỉ thời trước mà cả thời nay nữa, có khi nào một đứa con gái lớn ghềnh ghềnh trong làng mà không lấy chồng không?

- Thời trước, chúng ta có một trưởng làng ra trưởng làng. - Ayiankunju nói chen vào.

Ramanmuppan hỏi tiếp:

- Có ai có con gái lớn đến tuổi gả chồng mà lại được đem tiêu hết tiền vào việc sắm thuyền và lưới không?

Ngày xưa, trưởng làng không để xảy ra những chuyện như thế. Truyền thống của làng chài là có duyên có nợ và không bao giờ được phá vỡ. Truyền thống ấy góp phần tạo nên sự phồn vinh cho dân chài.

- Lệ làng có nói người con gái phải lấy chồng ở tuổi bao nhiêu không? - Ayiankunju hỏi.

Vốn là người nệ cổ, Ramanmuppan đáp ngay:

- Ở tuổi lên mười.

Anh thanh niên Velayiudan xen ngang:

- Giả sử người con gái quá mười tuổi vẫn cứ ở vậy không có chồng thì sao?

Anh ta không phải hỏi để biết. Giọng anh ta rõ ràng tỏ ra phản ứng trước cái tục lệ ấy. Nhưng

Ramanmuppan điềm nhiên trả lời:

- Không lấy chồng à? Con gái không được phép ở vậy, có thể thôi!

Velayiudan nói thẳng ra ý nghĩ thực của mình:

- Cứ ở vậy thì trưởng làng sẽ làm gì?

- Tổng cả nhà ra khỏi làng chứ còn gì nữa. Họ sẽ không được ở lại làng chài nữa!

Một chàng trai đánh cá khác tên là Punian nói:

- Đó là chuyện xa xưa kia.

Ayiankunju giận dữ phản ứng:

- Không. Ngay bây giờ vẫn thế. Chú mày muốn xem không? Tao sẽ cho chú mày thấy lão Chemban chuyên to xác bò lét trong bùn cho mà coi.

Ramanmuppan đề cập đến một điểm khác.

Ayiankunju trả lời hùng hồn: “Không”. Ramanmuppan giải thích thêm: Con cái Nữ thần Biển là người chủ của những cửa vô tận. Nhiều khi một người giàu lên và có khả năng mua sắm thuyền và lưới riêng. Nhưng nếu ai trong làng cũng giàu cả rồi thì còn ai đi biển đánh cá nữa?

- Nếu thực sự quyết tâm thì thử hỏi có ai ở làng này lại không có thuyền và lưới riêng? - Ông vặn hỏi tiếp.

Sự thật đúng như thế.

- Vậy tại sao không phải ai cũng có thuyền riêng? - Ayiankunju hỏi.

Điều ấy có lý do. Dân chài chia làm bốn đẳng cấp: Arayan, Valakkaran, Mukkuvan và Marakkan, và một đẳng cấp thứ năm thấp kém hơn. Lại còn những người đánh cá trong nội địa nữa. Thời xưa, trưởng làng chỉ cho phép người Valakkaran tậu thuyền và lưới. Ngay hồi đó, người Valakkaran cũng phải đến lễ lạt trưởng làng rồi mới được phép.

- Chú Chemban Kunju thì thuộc đẳng cấp nào? - Velayiudan hỏi.

Punian cười.

- Đẳng cấp Mukkuvan. - Ramanmuppan trả lời.

- Velayiudan bây giờ lại đang tìm hiểu xem Chemban và con gái ông ta thuộc đẳng cấp nào - Punian vừa nói vừa cười.

- Ý chú mày bảo gì, Punian? - Achakunju hỏi.

- Anh ta đang tính chuyện cưới Karuthamma con gái Chemban Kunju để làm vợ mà.

- Tốt đấy. Nó là một đứa con ngoan. - Achakunju nói.

Ayiankunju không bằng lòng, ông bảo:

- Đối với Achakunju thì cái gì của Chemban mà chả tốt.

Rồi Ayiankunju khuyên Velayiudan một câu:

- Cậu sẽ không được một đồng anna nào của cái lão keo kiệt ấy đâu. Nhớ lấy. Và con bé ấy thì có ra gì.

Achakunju khó chịu:

- Sao ông lại nói thế? Khi có người đến xin cưới một đứa con gái mà lại đi cản trở người ta sao? Cùng dân chài mà làm như thế thì có phải hay không?

- Tôi chỉ nói sự thật. - Ayiankunju trả lời.

Andi suốt từ nãy giờ chỉ lặng thinh, chuyển câu chuyện sang hướng khác:

- Đã có trường hợp nào người dân chài không đứng đẳng cấp mà lại đi tậu thuyền và lưới không?

- Có. Nhưng thuyền và lưới ấy không tồn tại được lâu. - Ramanmuppan đáp.

Ayiankunju đề nghị ông ta thử kể tên những người dân chài và gia đình họ tại các làng chài đã gặp trường hợp đó.

- Gia đình Panlikunnat ở Chectalai này, gia đình Parutikkan ở Anlaylay này, và ở Kunnen đây thì có Ramankuju.

Punian hỏi xem phải lễ lạt trưởng làng những gì để được phép sắm thuyền và lưới.

- Bảy tâu thuốc lá và mười lăm đồng rupi. Người đẳng cấp Valakkaran phải lễ chừng ấy.

Thế là câu chuyện chuyển sang chức trưởng làng, các đặc quyền của trưởng làng. Cơ hồ chất vấn những quyền ấy, Velayiudan hỏi:

- Người ta sắm thuyền và lưới bằng đồng tiền khó nhọc kiếm ra. Việc gì mà phải lễ trưởng làng?

- Thấy không, anh ta đã nói giọng con rể Chemban Kunju rồi đấy. - Punian bảo.

- Được, khi nào bố vợ và con rể đem thuyền và lưới về, cứ để họ thử chọi lại với trưởng làng xem sao. Rồi các ông sẽ thấy. - Ayiankunju nói.

Đó là một lời thách thức. Họ muốn xem Chemban Kunju sắm thuyền và lưới xong, liệu có ra khỏi

đánh cá mà không cần đến trưởng làng cho phép hay không. Ayiankunju nói chắc như đinh đóng cột là không thể nào có chuyện đó được. Velayiudan định chấp nhận lời thách thức ấy. Nhưng nhận được với tư cách gì? Dầu vậy, anh vẫn nghi ngờ ý kiến của Ayiankunju.

- Ông ghen tị đó thôi - Velayiudan nói.

- Một người đánh cá mà ghen tị à?

- Chứ sao?

Achakunju sợ cuộc cãi vã có thể chuyển thành xô xát.

- Thôi đi, anh bạn trẻ. - Ông khuyên Velayiudan.

Mọi người im lặng một lúc.

Tối hôm ấy, Achakunju sang chơi nhà Chemban. Ông thuật lại cho Chakki nghe tất cả những gì đã diễn ra ngoài bãi. Một số người đã quyết định gây rắc rối. Cầm đầu là Ayiankunju và Ramanmuppan.

- Khi Chemban Kunju về, việc đầu tiên là phải xem chuyện rắc rối đó - Achakunju bảo - Chemban Kunju và tôi cùng lớn lên bên nhau. Tôi không thể đứng yên nghe người ta nói, càng không thể đồng lòng với những kẻ gây sự.

Chakki biết rõ để cho cả làng chống lại mình thì sẽ như thế nào. Nhà bà đã làm việc gì sai trái? Có phải chỉ vì chưa gả chồng cho con gái hay không?

CHƯƠNG 4

Hai lão ngư nhiều tuổi nhất làng là Ramanmuppan và Ayiankunju cùng với hai người nữa đại diện cho bà con ngư dân tìm đến gặp trưởng làng. Họ đem theo những lễ vật thông thường. Họ muốn thưa với trưởng làng một câu chuyện có can hệ chung đến cả cộng đồng dân chài. Chemban Kunju có con gái đã lớn vậy mà ông ta vẫn chưa chịu gả chồng cho con để nó đi vợ vẫn trong làng. Đó là điều khiêu nại chính. Trưởng làng nghiêm trang lắng nghe. Ông hứa sẽ hành động thẳng tay đối với tất cả những ai làm trái lệ làng.

Nhưng Ayiankunju cảm thấy trưởng làng chưa hiểu đúng những lời họ tố cáo. Ông ta có vẻ chưa nghiêm khắc thích đáng. Vì vậy khi trưởng làng nói xong, họ vẫn đứng yên không nhúc nhích.

- Các ông còn đứng cả đấy, đợi gì nữa? - Trưởng làng hỏi.

Ayiankunju còn một điều khiêu nại:

- Trong khi để con gái chạy quanh quẩn trong làng thì Chemban Kunju đi tậu thuyền và lưới.

Trưởng làng kinh ngạc trước tin này:

- Chemban Kunju lấy tiền đâu mà sắm thuyền và lưới?

Những người nghèo túng kia không biết, nhưng Ayiankunju đánh bạo hỏi một cách hết sức khúm núm:

- Hẳn thuộc đẳng cấp Mukkuvan. Không biết ngài có cho phép hẳn sắm thuyền không?

- Không. Tất nhiên là không. Nó chưa xin phép ta.

- Vậy dân chài chúng tôi phải làm gì?

Trưởng làng suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Nó tưởng thời thế đã thay đổi đấy chắc?

Ayiankunju gạt đầu tán đồng. Sau đó trưởng làng ra lệnh:

- Cứ để cho nó đem thuyền về. Sẽ không một ai được làm gì với nó khi ta chưa cho phép.

Ayiankunju mừng thầm trong lòng.

- Nhưng còn bọn thanh niên. Không biết chúng sẽ cư xử ra sao.

Ayiankunju nghĩ đến Velayiudan. Trưởng làng không coi đó làm trọng. Ông biết rằng chưa đến thời uy quyền của ông bị công khai thách thức. Ông bảo:

- Ta sẽ để mắt đến mọi việc. Bảo với dân làng là ta chưa cho phép Chemban Kunju tậu thuyền.

Ramanmuppan và Ayiankunju đắc chí ra về. Hai người đi hết nhà này sang nhà khác báo tin cho mọi người biết lệnh của trưởng làng. Ayiankunju cảm thấy chỉ có Velayiudan là không mấy may mắn đến nỗi đến họ. Tuổi trẻ không biết đến nguy hiểm. Nhưng rồi nó sẽ phải hối hận. Tình hình đó làm Chakki lo lắng. Bà đã từng được nghe về những nhà bị khuynh gia bại sản vì làm phật ý trưởng làng. Những nhà đó phải khăn gói bỏ làng mà đi. Và đừng hòng đến ở một làng chài nào khác. Bàn tay của trưởng làng vươn dài tới khắp nơi. Những người ấy bị loại trừ khỏi cộng đồng dân chài.

Ngày nay, quyền lực ấy không còn hoàn toàn như trước nữa. Thời thế đã đổi thay. Dầu vậy, nếu trưởng làng đã không bằng lòng thì ngay cả thời nay cũng khó kiếm được người đi làm với mình tại các làng chài. Rất có thể mình sẽ bị tẩy chay hoàn toàn. Lẽ ra Chemban phải mang lễ vật đến nhà trưởng làng xin phép trước rồi hẵng đi tậu thuyền và lưới. Vợ chồng ông có làm hại gì ai cho cam? Vậy mà khắp làng này, ở đâu Chemban và gia đình ông cũng trở thành đầu đề bàn tán. Phụ nữ thì vẫn cứ bảo tội chính của họ là có đứa con gái lớn mà không chịu gả chồng.

Karuthamma thầm nghĩ giá như cô không ra đời thì hơn. Cô đã gây cho cha mẹ cô biết bao điều rắc rối buồn phiền! Cô ghét thân mình sao lại lớn lên như vậy. Cô chưa mấy may làm điều gì để nhờ bản cho làng xóm. Và lại, giả sử cô có phải sống cuộc đời người con gái không chồng đi nữa, thì chuyện đó có động chạm đến ai đâu. Nhưng những lý lẽ ấy vẫn không làm cô nhẹ lòng chút nào.

Người mẹ và cô con gái nóng ruột chờ đợi Chemban về.

Bên nhà Kalikunju có bốn năm người đàn bà đang tụ tập. Họ đang kháo nhau về Karuthamma và gia đình cô. Chakki đứng nép nghe trộm. Một người nói Karuthamma dan díu với Parikutti, người ấy đã thấy hai đứa đùa cợt và đùa giỡn với nhau dưới bóng thuyền. Và đây là nguyên do vì sao Karuthamma chưa lấy chồng.

Chakki không chịu nổi thứ chuyện ngồi lê đôi mách ấy. Từ chỗ nép, bà nhảy bỏ ra như một con hổ. Và thế là xảy ra lời qua tiếng lại giữa mấy người đàn bà.

Một người bảo chính Chakki hỏi trẻ cũng đã là câu chuyện đầu lưới của cả làng. Chakki trả miếng, hỏi ai là bố của một trong những đứa con nhà Kalikunju. Bố nó là tay lái cá Hồi giáo đi mua cá kho từ nhà này sang nhà khác trong làng chứ còn ai vào đấy! Những người đàn bà làng chài đều đã tụ tập tại đây, và trước họ là mẹ họ, bà họ cũng thế. Người nào cũng có chuyện để nói. Nhưng hôm nay, có mỗi mình Chakki một phe, còn những người khác về hòa với nhau chống lại bà. Chakki cố đối đáp chống trả.

Đứng ngoài hàng rào, Karuthamma nghe được hết. Cô bàng hoàng. Phải chăng mẹ cô cũng đã từng yêu ai hồi trẻ? Và tất cả những người phụ nữ ấy có làm như bản làng biển này không? Có lẽ nào những truyền thống làng biển lại không có ý nghĩa gì? Hay tất cả chỉ là chuyện vu vơ? Và dù cho có những chuyện xấu xa đi nữa, biển bây giờ vẫn như biển tự ngày xưa. Ngay hôm nay, thuyền vẫn ra khơi. Đánh cá về vẫn đầy khoang. Và người dân chài vẫn làm ăn khấm khá lên. Vậy thì tất cả những câu chuyện này có nghĩa lý gì?

Cãi nhau hăng lên, đám phụ nữ quay sang chuyện Karuthamma. Cô bịt tai lại. Bĩa đặt ghé góm chưa! Họ bảo cô là người tình của Parikutti.

Họ nói phải là người như Parikutti mới nuôi nổi cô. Bỏ mẹ cô làm ăn phát đạt là nhờ ở anh. Và vì không muốn để mất chỗ nhờ vả đó nên bố mẹ cô mới không gả cô cho ai.

Karuthamma nghĩ: cứ cái kiểu ấy thì những chuyện mẹ cô kể về người khác, và những chuyện người khác kể về mẹ cô, chắc đều bịa hết.

- Đợi đấy rồi bà sẽ biết. Trưởng làng đã định đoạt rồi. - Kalikunju dọa Chakki.

Chakki không chịu thua. Bà quật lại:

- Trưởng làng định đoạt cái gì nào? Trưởng làng thì làm gì vào đây?

- Trưởng làng biết cách xử trí đối với những kẻ không tuân theo luân thường đạo lý. - Karuthapennu nói.

- Ông ấy sẽ xử trí với chúng tôi. Chúng tôi sẽ trở thành người Hồi giáo hay người Thiên chúa giáo. Đến nước ấy thì trưởng làng làm gì? Chakki hỏi.

- Đã thế sao không nói thẳng ra? Bà đã nghĩ trước khi đem con gái gả cho đứa con trai Hồi giáo chứ gì? - Một người phụ nữ khác nói.

- Ấy thế lại tốt đấy, tốt cho cả mẹ lẫn con. - Một người khác chêm vào.

- Thì có gì sai trái? - Chakki hỏi.

Trong đời chưa bao giờ Karuthamma có tâm trạng rối bời như bây giờ. Có phải là nỗi đau không? Khó mà nói được. Hay là một trạng thái nhẹ nhõm đột nhiên mà có? Cô cũng không biết nữa. Trong phút quẫn, cô gọi mẹ rõ to. Nghe tiếng gọi, Chakki bỏ về. Bà cãi vã thế là đủ rồi.

Về nhà, Chakki vẫn còn lăm lăm mãi những gì nghe không rõ. Karuthamma muốn hỏi mẹ nhiều nhưng không dám. Ý nghĩ nhà cô có thể trở thành người Hồi giáo cứ lẩn quẩn trong đầu. Trí óc cô mệt mỏi rã rời.

Đây có phải là chuyện thường tình không? Cô đã rơi vào vòng yêu đương, nhưng lại thuộc về cộng đồng được rào chắn bằng những điều nghiêm cấm và những nề nếp nghiêm khắc. Nếp sống của họ như thế đấy. Nó là kết quả của cuộc sống cơ cực nhiều gian nguy của họ, lúc nào cũng phải chiến đấu với thiên nhiên. Trở thành người Hồi giáo đối với Karuthamma xem ra là lối thoát tốt nhất khỏi cái thành trì này. Chỉ cần quyết định là tốt đẹp mọi việc. Trở thành người Hồi giáo! Rồi sau sẽ ra sao? Ăn vận như một người con gái đạo Hồi, mặc áo choàng, đeo hoa tai vàng, cô sẽ đến với Parikutti. Anh sẽ mừng rỡ biết bao. Rồi Parikutti có quyền say đắm nhìn cô. Cô không hiểu được hết ý nghĩa việc này. Và cô khỏi phải sống một quãng đời còn lại làm vợ một người đánh cá ngày nào cũng ở trên mặt biển.

Nhưng mẹ cô có nói thực không? Có thể bà chỉ nhớ mồm nói trong cơn tức giận. Cô sợ không dám hỏi. Cô có thể bị hiểu nhầm là cô muốn thế.

Mấy hôm sau, chiếc thuyền của Chemban tậu được về làng. Đó là thuyền của Panlikunnat Kandankoran, một ngư dân nổi tiếng thuộc đẳng cấp Valakkaran, một chiếc thuyền đã lừng lẫy một thời. Bây giờ nó đã hơi cũ, nhưng ở làng Chectala không có thuyền nào địch nổi nó. Người dân làng biển này đều biết thế. Cứ sao Kandankoran lại đem bán chiếc thuyền này đi, dù nó đã hơi cũ? Ông ta đang sa sút. Ông ta sống quá xa hoa và huyênh hoang, nên cuối cùng ông ta phải bán thuyền.

Mọi người đổ xô ra xem. Trong thân tâm, họ có phần ghen tị thấy Chemban tậu được chiếc thuyền đẹp.

- Niềm tự hào của dòng họ Panlikunnat đã về tay Chemban Kunju với chiếc thuyền này đây. - Achakunju nói với bạn bè.

Ayiankunju rửa một câu và nhổ nước bọt đánh toẹt một cái.

- Một người như Chemban làm sao thừa hưởng được danh tiếng của một người quý tộc trong tầng lớp ngư dân. Kandankoran có màu da nâu sáng, gương mặt ông nói lên sự thịnh vượng của ông. Giá mà các người được nhìn thấy ông ta đứng chờ thuyền của mình đi biển về, ăn vận sang trọng, đường hoàng và tự tin. Sao các ông lại có thể so sánh gã này với ông ta được?

Ramanmuppan cũng nhận xét:

- Nếu Chemban sẽ cư xử như Kandankoran thì mụ Chakki gầy còm, hốc hác, đen đui cũng phải ăn mặc như Pappikunju, người vợ kiêu diễm của Kandankoran chứ. Các bạn đã trông thấy bà ta chưa?

Ayiankunju nói:

- Thấy rồi chứ. Sắc đẹp của bà ta làm mọi người lóa mắt.

Về đến nhà, Chemban sững người trước những chuyện nghe được và những việc mà ông ta phải đương đầu. Lúc trên đường về nhà, lòng ông tràn ngập vui sướng. Tậu được chiếc thuyền này là một dịp may bất ngờ. Ông muốn về kể tỉ mỉ cho vợ nghe ông đã đến gặp Panlikunnat Kandankoran tại nhà như thế nào, đã ăn bữa tối ở đây ra sao và tất cả những gì diễn ra. Ông còn muốn kể cho Chakki nghe về Pappikunju người vợ của Kandankoran, và sắc đẹp của bà ta. Trái lại, ông được đón tiếp bằng tin chẳng lành.

Người ta lên án ông chỉ vì ông không xin phép trưởng làng trước khi đi sắm thuyền. Sự thật đúng như thế. Ông đã phá vỡ một nề nếp lâu đời, rất lâu đời. Ông đã phải vất vả khó nhọc biết bao mới gom góp đủ tiền mua thuyền và lưới. Ông không thể trích ra hai mươi năm rupi lẻ lạc trưởng làng được. Dù sao, ông không tưởng tượng nổi chuyện ấy lại trở thành một vấn đề nghiêm trọng đến thế.

Tuyệt vọng, không biết xoay sở ra sao, ông quay sang hỏi vợ:

- Chúng mình đã làm gì họ?

- Không phải là chúng mình đã làm gì họ. Đây chỉ là thói ghen ghét thôi.

Đúng vậy. Nhưng mọi việc lẽ ra sẽ ôn hòa nếu như họ có khoảng hai mươi năm rupi. Nhưng ông lấy tiền ấy ở đâu ra bây giờ? Dù thế nào, ông cũng phải dành ra một ít tiền để mua sắm những thứ cần dùng trên thuyền chứ? Hiện nay, ông chỉ còn vòn vẹn có một cái lưới.

Chemban Kunju lần lượt kể hết với vợ những nỗi phiền muộn của mình. Ông còn biết kể với ai bây giờ? Và có ai khác lại chịu nghe tất cả những chuyện đó? Nhưng Chakki không tìm cách khuyên giải ông. Bà hỏi:

- Vậy vì cớ gì ông lại đi buộc vào người gánh nặng khôn khổ ấy?

Chemban lặng im. Có lẽ ông cảm thấy quả thực ông đã ôm lấy một gánh nặng quá sức. Mọi việc gờ đây đã xong xuôi. Chính những người dân làng ông chống lại ông

- Ví thử ta đem gả con gái với số tiền ít ỏi mà ta có thì liệu tai họa này chắc đâu đã xảy ra với ta? - Chakki hỏi.

Chemban không trả lời. Đã có tham vọng lớn thì không thể bình yên. Có lẽ nên xoay sở, lo toan với những gì mình có thì hơn.

Tối đến, Chemban bảo vợ:

- Giá tôi có khoảng ba mươi năm rupi thì mọi chuyện ổn hết.

Chakki lấy ra tất cả món tiền mà bà đã bí mật cất riêng. Như vậy là đồng tiền để dành cuối cùng của bà đã bỏ ra rồi.

- Ông đã thấy vất vả khó khăn chưa. Ví thử trước đây ông mua cho tôi một thứ gì đó, thậm chí chỉ là một thứ trang sức nhỏ mọn nhất... nhưng lúc bấy giờ ông đâu có nghe tôi.

Chemban chịu là phải.

- Có một cách bà nó ạ.

- Cách gì?

- Đó là... - Chemban ngập ngừng - Tôi mà tóm được thằng nhóc phôi bò ấy là xong.

Chakki lấy tay bịt miệng chồng. Bà không biết Karuthamma ngủ hay chưa.

Chemban gỡ tay vợ ra và hỏi:

- Bà làm cái gì thế?

- Nói khe khẽ chứ.

- Được. Nhưng mà có chuyện gì nào?

Đây là chuyện không ai đem kể với người bố, song vẫn cần thiết nói ra. Chemban hỏi lại, Chakki nói nhỏ vào tai chồng:

- Con Karuthamma nó bảo làm thế là chuốc nhục vào người. Sẽ lòi thối nếu nó biết...

- Thế thì còn cách nào khác đâu?

- Chính tôi cũng đang nghĩ, sau một lát. - Chemban hỏi.

- Hiện giờ nó có ở nhà không?

- Có lẽ có.

- Để tôi gặp nó xem.

Chakki lặng thinh. Chemban mở cửa bước ra ngoài.

Karuthamma đang ngủ. Cô không hay biết gì về những sự việc đang xảy ra. Khi Chemban về, mặt ông tươi tỉnh, hớn hờ. Rõ ràng ông đã đạt được nhiều điều mong muốn.

- Thắng nhờ tội nghiệp. Nó tốt lắm. Đang giắt trong người ba mươi rupi, nó đưa hết cho tôi.

Sáng hôm sau, Chemban đến gặp trưởng làng. Thoạt tiên trưởng làng rất tức giận, song chẳng mấy chốc ông ta đã nguôi. Ông bắt Chemban phải thỏa thuận gả chồng cho con gái càng sớm càng tốt. Ngoài ra, hàng ngày đánh được bao nhiêu cá, Chemban còn phải đem một phần đến biếu trưởng làng. Chemban phàn nàn về thói đố kỵ của làng. Trưởng làng bảo ông cứ yên tâm, trưởng làng sẽ để ý giải quyết.

Thế là lúc ấy, Chemban đã vượt qua được những khó khăn. Nhưng muốn cho chiếc thuyền xuống nước có đủ các thứ cần dùng thì phải có thêm năm trăm rupi nữa. Món tiền ấy phải tìm ra bằng được.

- Bằng cách nào? - Chakki hỏi.

- Lại thằng Parikutti sẽ đem đến cho ta. - Chemban trả lời.

Chakki choáng váng. Hai vợ chồng thực sự to tiếng với nhau về việc này, nhưng Karuthamma vẫn không hay biết gì hết. Lấy quyền người chồng, Chemban bắt vợ phải đi vay.

- Không. Tôi không đi.

- Vậy cứ để yên thuyền trên bờ

- Cứ mà để.

Nhưng Chakki không đành lòng để thuyền nằm yên trên cạn. Bà sợ nếu bà không nhượng bộ thì Chemban nhất quyết không hành động gì hết.

- Được nhưng ông phải trả nó đủ nợ nhé. Chemban hứa sẽ trả hết tiền nợ lẫn lãi.

Thế là Chakki đến gặp Parikutti hỏi vay tiền. Đêm đó, bên nhà sậy cá của Parikutti bán đi nhiều cá khô. Và thuyền của Chemban chuẩn bị xuống nước với đầy đủ giàn lưới và mọi thứ cần thiết.

Bây giờ mới đến chuyện ai sẽ đi làm cho Chemban. Trưởng làng cho gọi những người đánh cá già giặn và nhiều kinh nghiệm đến để thu xếp. Thực ra không có gì khó khăn. Ai cũng muốn làm cho Chemban một khi đã thấy thuyền.

Achakunju nghĩ bụng Chemban sẽ hỏi ý kiến mình về mọi chuyện và tin chắc mình sẽ được mời đi làm cho Chemban. Ông đã để xây ra mối bất hòa trong gia đình ông cũng chính vì việc ấy. Vì bạn ông đã sẵn sàng đấu tranh ngay cả trưởng làng. Thế nhưng, hai người gặp nhau mấy lần mà Chemban vẫn không ngó ý gì. Cheman chọn mười hai ngư dân trong làng làm việc trên thuyền của ông. Achakunju không nằm trong số đó.

Làng chài nào cũng có tục lệ lâu đời là trước hôm hạ thủy thì phải có một bữa cỗ nho nhỏ. Chemban mua chịu mọi thứ cho bữa cỗ ấy ở hiệu Hatxan Kutti. Ông phải mời một số họ hàng và bạn bè ở các làng bên Kakkadam và Punnuppara. Ông sai Karuthamma đi mời.

Bước dọc theo bờ nước, chìm đắm trong suy nghĩ, Karuthamma bỗng nghe thấy câu hỏi thân quen:

- Nhà em sẽ bán cá cho anh chứ?

Karuthamma sững sờ đứng lại. Parikutti đang đứng trước mặt cô. Anh ở đâu và xuất hiện như thế nào? Karuthamma lặng im. Thậm chí cô cũng không nói là cô sẽ bán cá cho anh nếu được giá cao nữa. Cô không còn là cô gái Karuthamma trước kia. Cô cúi gằm mặt.

- Karuthamma giận anh à? - Parikutti hỏi.

Cô vẫn không nói. Tim cô đập mạnh, khéo vỡ mất.

- Nếu em không thích anh sẽ không nói với em nữa vậy.

Nhưng thực ra, cô muốn nói với anh rất nhiều, muốn hỏi anh rất nhiều. Cô còn muốn hỏi anh là liệu cô có thể cải giáo theo đạo anh được không?

Karuthamma đang đứng dưới bóng một con thuyền trên bờ cát. Parikutti không dứt mắt khỏi bộ ngực thờ phật phồng của cô. Và cô không bảo anh đừng nhìn cô như thế nữa.

Karuthamma ngẩng đầu lên:

- Để em đi, cậu Muthalali ạ.

Nhưng có phải Parikutti giữ cô lại đâu. Cô không bỏ đi thẳng được ư?

- Nhớ ra có ai thấy chúng mình. - Cô bẽn lẽn nói tiếp. Đi được vài bước, cô nghe thấy tiếng gọi:

- Karuthamma!

Có cái gì khác thường trong giọng nói, trong tiếng gọi. Tại cô, lòng cô trào dâng một cảm giác mới lạ. Karuthamma đứng sững lại như thể bị ai đó đột ngột níu lấy chân. Anh không bước lại chỗ cô, tuy cô thầm chờ đợi.

Cả hai đều không biết họ đứng như vậy bao lâu.

Biển không nổi sóng còn. Trời không lay gió mạnh. Biển mím cười, những làn sóng nhỏ chạy lô xô rồi tan ra thành đám bọt trắng xóa. Những chuyện tình như thế đã diễn ra tại làng biển này từ bao đời nay rồi.

Mỗi niềm hy vọng của Parikutti sau cùng kết thành câu hỏi:

- Karuthamma em có yêu anh không?

- Có. - Cô trả lời mà không biết mình đã nói.

- Yêu riêng mình anh chứ?

- Vâng, riêng anh.

Giọng nói của cô làm cô lão đảo như khi nghe tiếng sấm, đó là lúc cô sực tỉnh và hiểu ra tất cả sức mạnh của những lời cô nói. Cô nhìn thẳng vào gương mặt anh. Mắt họ gặp nhau. Họ đã nói với nhau tất cả. Họ đã ngỏ lòng với nhau rồi.

Và Karuthamma bước tiếp đi.

CHƯƠNG 5

Hôm sau từ tang tảng sáng, hầu hết dân làng đã tụ tập ngoài bãi để dự buổi hạ thủy chiếc thuyền của Chemban. Như thường lệ, khi một chiếc thuyền mới được hạ thủy thì tất cả các thuyền khác trên bãi đều phải ra biển cùng một lúc. Chakki, Karuthamma và Panchami cũng có mặt ngoài bãi biển. Panchami kín đáo chỉ cho Karuthamma thấy Parikutti đứng ở gần. Karuthamma bầm Panchami ra hiệu bảo em yên.

Ramanmuppan gọi ra những người ra muộn, còn Ayiankunju thì rửa âm lên.

- Đã biết hôm nay có thuyền mới hạ thủy sao bọn ấy lại ra muộn thế?

Những tay chài làm cho thuyền Chemban đã đến đúng giờ và đứng sang một bên. Một người trong bọn cất tiếng hát bài ca Parikutti thường hát. Đó là một bài ca lâm ly thống thiết.

Bên trên những tàu lá dừa cao ngất ở phía đông, mặt trời còn nán lại xem thuyền của Chemban xuống nước. Nữ thần Biển xem chừng cũng vui vẻ. Tất cả các tay lưới đều đã đứng sẵn sàng quanh thuyền của mình. Thuyền Chemban xuống nước đầu tiên. Ayiankunju cất cao tiếng hoan hô. Mọi người hoan hô theo. Bãi biển vang động tiếng reo hò của người đánh cá.

Ramanmuppan bảo:

- Này Chemban Kunju, ông cầm chèo cái đi.

Chemban cầm lấy cái chèo đặt lên đầu. Ông lâm râm cầu khẩn các vị thần. Mọi người cùng hợp lực đẩy thuyền. Chiếc thuyền miết trên cát kêu kìn kít rồi trượt xuống bãi biển, cuời lên các con sóng vừa xô tới. Karuthamma và Chakki đứng khoanh tay, mắt nhắm nghiền. Khi hai mẹ con mở mắt ra thì chiếc thuyền đang đưa trên ngọn sóng, tiến xa ra ngoài khơi về phía tây như một con chiến mã chạy nước kiệu nhẹ nhàng duyên dáng.

Theo truyền thuyết, chuyến đi biển đầu tiên của con thuyền chứa đựng những dấu hiệu báo trước số phận của nó sau này. Ramanmuppan hỏi và Ayiankunju đứng trên bờ theo dõi xem tương lai của nó.

- Triển vọng ra sao, Ayiankunju? - Ramanmuppan hỏi.

- Nó đang chằng theo hướng tây đấy ư? - Ayiankunju đáp.

- Đúng, nhưng nó lại đang dạt về hướng nam.

Chakki tò mò sán lại gần. Bà nóng lòng muốn biết sự đánh giá của các bô lão. Bà hỏi:

- Ông Ayiankunju ơi, điềm có lành không ông?

Ra về cái gì cũng tinh tường, Ayiankunju bảo:

- Tốt đấy, bà Chakki ạ. Bà không bao giờ phải túng thiếu đâu.

Nghe thấy vậy, Chakki chấp hai tay cầu nguyện. Bà cầu khẩn Nữ thần Biển phép lực vô song. Con thuyền lao vùn vụt ra biển khơi. Nó lao đi rất nhanh như vũng lòng tin ở thắng lợi.

- Thuyền nhà ta được thần linh phù hộ, phải không mẹ? - Karuthamma hỏi.

- Thuyền nhà ta có một dáng đi riêng. - Chakki dõi mắt nhìn ra biển, đáp lại.

- Có gì mà ngạc nhiên hả bà Chakki? - Ayiankunju bảo - Bà vừa mới nhận thuyền, nhưng bà biết rõ nguồn gốc của nó rồi. Không đâu có được một con thuyền nhiều may mắn hoặc nhiều điềm lành như nó.

Cái gì thuộc về Panlikunnat Kandankoran mà chẳng thế. Bà vợ ông ta thật là người quý giá. Mà lại kiêu diễm làm sao! Và ngôi nhà của ông ta mới tuyệt vời nữa chứ! Cái số ông ta nó thế đấy. Bây giờ nhà bà được chiếc thuyền của ông ta, tức là vận may đã đến với bà, bà Chakki ạ, vận may của bà đấy.

Sau khi các thuyền khác lần lượt ra khơi, trên bờ chỉ còn lại Chakki, hai cô con gái bà và Parikutti. Parikutti hơi rùng mình trong làn gió lạnh. Anh chậm chậm bước lại chỗ Chakki. Karuthamma tránh đi, bước ra đằng sau mẹ, nhưng Panchami thì cứ đứng trân trân nhìn thẳng vào mặt Parikutti.

Parikutti hỏi câu thường lệ, nhưng lần này anh hỏi người mẹ. Không hiểu là đùa hay vì không biết hỏi câu gì khác mà từ trước đến nay anh chỉ có một câu hỏi ấy:

- Bà sẽ bán cá cho nhà cháu chứ?

- Có chứ, cháu ạ. Không bán cho cháu thì bác bán cho ai?

Chakki không hiểu ý nghĩa của câu hỏi ấy, bà sẽ không bao giờ nhận ra được ý nghĩa của nó. Đây không phải là câu hỏi tình cờ, nó chứa đựng cả một nỗi lòng.

Đứng sau mẹ, Karuthamma nói:

- Mẹ ơi, con thấy lạnh lạnh.

Đúng vào ngày thuyền đi biển chuyến đầu tiên, Chakki không thể chia tay với Parikutti mà lại không nói với anh một điều.

- Nhờ có anh mà hôm nay thuyền được xuống nước đấy. Không có anh thì không thể có ngày hôm nay.

Parikutti lặng yên không đáp. Karuthamma sung sướng thấy mẹ đã có cách để bày tỏ lòng biết ơn.

- Hết mùa tôm vào tháng bảy, nhà bác sẽ trả lại tiền anh. - Chakki nói tiếp.

- Đừng bác ạ, bác coi như cháu không muốn lấy lại tiền.

- Không muốn lấy lại tiền à? Thế nghĩa là thế nào?

- Cháu không bao giờ có ý nghĩ là món tiền ấy phải được hoàn lại. - Parikutti nói.

Chakki không hiểu. Karuthamma thì hiểu, và gò má cô ửng đỏ. Một thoáng nghi ngờ thoáng qua óc Chakki lúc đó.

- Thế là thế nào hả cháu?

- Không bác ạ. Cháu không muốn lấy lại tiền - Parikutti rần ròi nói - Karuthamma hỏi tiền cháu để mua thuyền và lưới. Và cháu đưa. Cháu không muốn lấy lại tiền.

Trong khoảng khắc, Karuthamma cảm thấy trời đất tối lại, đầu óc cô quay như chong chóng.

Chakki hỏi, hơi xằng:

- Tại sao anh phải đưa tiền cho Karuthamma? Nó là gì đối với anh? - Bà nói tiếp, cao giọng hơn - Không, không được đâu. Chúng tôi không muốn có chuyện như vậy. Anh phải lấy lại tiền của anh.

Parikutti hiểu rằng Chakki nói nghiêm trang. Anh lặng im. Như một người mẹ bày cho con điều hay lẽ phải, Chakki dịu giọng:

- Cháu ơi, gia đình bác thuộc đẳng cấp dân chài. Cháu không nằm trong cộng đồng bà con ngư dân như nhà bác. Cháu và Karuthamma thuở nhỏ chơi đùa với nhau ngoài bãi biển. Chuyện ấy lâu rồi. Nhà bác sẽ gả nó cho người con trai dân chài tử tế. Và cháu sẽ phải lấy một cô gái tử tế thuộc cộng đồng nhà cháu.

- Hai đứa trẻ người non dạ, chưa hiểu việc đời đâu - Bà nói tiếp - Hai đứa không được chuốc lấy tiếng xấu. Dù chỉ gặp nhau thế này, nhưng nhớ có ai thấy thì người ta sẽ khó chuyện. Xem này, quanh đây có người đấy.

Chakki gọi con gái và toan đi. Nhưng bà đứng lại, quay sang trù mền nói với Parikutti:

- Cháu ơi, cháu hãy nghe lời bác. Cháu phải lấy lại món tiền ấy.

Chakki bước đi trước. Karuthamma và Panchami theo sau.

Parikutti thần thờ nhìn ba mẹ con đi xa.

Khi mặt trời mọc, Chakki và hai con lại ra bãi. Tất cả các thuyền đều đã ra xa tít ngoài biển. Xem chừng hôm nay đánh được nhiều cá.

- Hôm nay đánh được loại cá gì hở mẹ? Karuthamma hỏi.

- Xem chừng là cá mèi.

- Có nghĩa ngay từ đầu nhà ta đã làm ăn tốt. - Karuthamma phấn khởi reo.

- Điều nhờ ơn Nữ thần Biển con ạ.

Rồi, như một đứa trẻ vòi mẹ, Karuthamma nói:

- Mẹ ơi, nhà ta phải giao mè cá đầu tiên cho cậu Muthalali chứ mẹ?

Chakki không nổi nóng. Bà không hỏi xem cậu Muthalali là gì đối với Karuthamma. Chakki cũng nghĩ như cô, nhưng trong óc, bà có một điều nghi hoặc.

- Tao không biết bỏ mày liệu có chịu nghe không.

Karuthamma nghĩ ra một cách để thực hiện ý định của mình:

- Khi thuyền về gần bờ, con và mẹ ra đứng chờ sẵn. Và mẹ phải bảo với bố giao mè cá đầu tiên cho cậu Muthalali.

Chakki nhận lời. Đây là một việc hệ trọng. Một việc cần làm.

Nhưng lại nảy ra một vấn đề khác. Mấy bà hàng xóm, Nanlapennu, Kalikunju, Kungipennu và Laksmi đến gặp bà, nêu lên một yêu cầu đặc biệt. Kungipennu hỏi nhà bà có ý định bán gộp cả mè cá đánh được trong ngày cho bọn lái buôn hay không, hay sẽ chia nhỏ ra làm nhiều mớ bán cho họ. Ở cái làng này có cái lệ là thường bán cả mè cho các tay buôn cá, khiến cho phụ nữ trong làng muốn đem cá về miền đông bán lẻ bị bọn lái buôn hót tay trên cả.

- Chúng mình khỏi phải nói, Chakki ất hiểu. - Kungipennu bảo.

Chakki quả đã hiểu vấn đề của chị em phụ nữ làng chài. Nếu họ phải mua lại của bọn lái buôn rồi đem đi bán thì còn gì lời lãi. Chúng đòi giá bao nhiêu, họ cũng phải chịu, ngoài ra lại còn phải nghe chúng chửi rủa nữa.

- Các chị bảo tôi làm gì? - Chakki hỏi.

- Chị cứ để lại mè cá nhà chị cho chị em chúng tôi đi bán. - Nanlapennu nói giọng kiên quyết.

Chakki không biết nói gì. Điều là hàng xóm láng giềng với nhau cá, và họ nói đúng. Nhưng bà không thể nhận lời trước, chắc đâu Chemban đã ưng thuận. Với lại Parikutti đã hỏi mua cá rồi. Bà cũng không thể kể với họ chuyện đó được.

- Sao chị không nói gì, Chakki? - Kalikunju hỏi - Có phải vì Chemban không đồng ý chăng? Chị phải nói mạnh vào. Chính chị đã góp phần sắm thuyền lưới bằng cách đem cá vào mạn trong để bán đó thôi.

Chakki nhận đúng là như vậy.

- Chị còn định đi với chúng tôi vào miền trong bán cá nữa không? - Laksmi hỏi.
- Sao các chị lại hỏi thế? Dù nhà tôi có đến chục chiếc thuyền thì Chakki vẫn mãi mãi là Chakki.
- Đó không phải là ý tôi muốn nói - Laksmi chữa - tôi không có ý nói chị đã thay đổi. Tôi chỉ muốn biết chị có dành ra một ít trong mẻ cá để chia cho chúng tôi không.
- Không biết ông nhà tôi có bằng lòng hay không cơ chứ. - Chakki thấy bà đành chịu bó tay trong việc này.

- Chị phải bảo với ông ấy - Nanlapennu nói - Chị mà bảo chắc sẽ được.

Kalikunju đã bảo Karuthamma:

- Cháu cứ phải nói với bố cháu. Karuthamma đã trả lời rành rọt, dứt khoát:

- Cháu không nói.

Nhưng Panchami hứa sẽ nói với bố, vì cô cũng muốn có phần. Mỗi lần thuyền về, cô muốn nhặt lấy một thúng cá đem phơi cất để riêng. Cô muốn hôm nào cũng sẽ làm như vậy. Nếu dân lái mua gộp cả mẻ thì sẽ chẳng còn phần cho nó.

Chakki không biết làm thế nào, đành nói: “Đề tôi thử xem”. Bà biết có nói cũng không xong. Thế nào mọi người cũng sẽ phàn nàn kêu ca.

Đến trưa, trẻ con và phụ nữ đem sọt đứng thành dãy ngoài bãi. Dân buôn cũng có mặt. Xa tí ngoài biển, hải âu sà cánh xuống các thuyền đánh cá. Rõ ràng là lưới đang được kéo lên. Mọi người bắt đầu đoán xem hôm nay đánh được loại cá gì. Lão lái buôn Kada cho rằng có thể là một mẻ lẫn lộn nhiều loại cá con. Dù là cá gì đi nữa thì đây cũng là một mẻ cá tốt, đó là điều chắc chắn. Bỗng có hai con hải âu từ ngoài biển bay vào. Một con ngậm một con cá ở mỏ. Mọi người ngẩng đầu lên nhìn.

- Cá trích. - Mọi người reo lên.

Chakki lại làm rầm cầu xin Nữ thần Biển phù hộ.

Bây giờ đoàn thuyền đang lên đường trở về, lướt trên ngọn sóng. Đã biết là cá gì rồi nên trên bờ rất nhộn nhạo, ồn ào, Kungipennu, Nanlapennu, Kalikunju và Lanksmi đứng sát cạnh Chakki. Karuthamma đánh đố với mẹ xem thuyền nhà ở đâu, nhưng chẳng mấy chốc nhận ra ngay chiếc đi cuối cùng đang lao vùn vụt như chim bay, lướt nhẹ từ ngọn sóng này sang ngọn sóng khác. Xem ra có vẻ khoang thuyền đầy ắp cá.

- Thuyền nhà ta chỉ có một cặp chèo thôi à? - Panchami nói, khó tin. Chả là các tay chèo chèo quá đều và nhịp nhàng.

Đoàn thuyền tiến vào bờ như một đám rước lớn. Bên trên bay lượn những con hải âu. Tiếng reo hò phấn khởi vang xa tí ngoài khơi.

Đứng ở mũi lái chiếc đi đầu là Chemban. Không phải là đứng, ông khác nào đang nhảy múa, mái chèo cái của ông đang vẽ thành những vòng tròn, một nửa vòng trong nước, một nửa trong không khí. Tưởng như ông đứng trong không trung, bên trên mặt thuyền. và chiếc thuyền lướt cao trên đỉnh sóng, chỉ thỉnh thoảng mới chạm nhẹ vào ngọn sóng.

Thật là một cảnh tượng kinh hoàng. Ai nấy đều cảm thấy chiếc thuyền ấy có một cái gì hùng vĩ.

- Các bà ơi, đừng ai nói gì nhé. Đừng làm gì xúi nhé. - Chakki van vỉ.

Thuyền cập bờ. Những người trên thuyền đặt mái chèo xuống, nhảy lên bờ rồi kéo thuyền lên bãi cát. Panchami đứng quanh đám trẻ con xúm xít quanh thuyền.

Chemban nhảy vọt lên bờ, hét to một tiếng. Đám trẻ con kêu ré, chạy toán loạn. Nhưng Panchami vẫn đứng yên. Việc gì cô phải sợ?

- Không đứa nào được mót cá con dưới thuyền tao. - Chemban hét.

Ông tóm được Panchami và đẩy cô một cái. Panchami ngã chúi, kêu lên một tiếng: “Mẹ ơi”. Chakki và Karuthamma bật khóc. Có ai đó thốt lên:

- Lạy trời, loại người nào thế? Quý sứ ư?

Panchami nghĩ mình là con nên có quyền đến gần thuyền của bố nhặt cá. Chemban không nhận ra con ư? Người ta không được mờ mắt như thế.

Mẻ cá ông đánh được đã tự nó sinh sôi nảy nở trên biển. Không có ai phải gieo trồng hoặc chăn nuôi gì nó. Vậy thì một phần trong mẻ cá ấy phải thuộc về những người nghèo khó đến nhặt cá loại. Đó là luật của biển.

- Đồ nhẫn tâm ác nghiệt! - Chakki kêu lên và kéo Panchami lại mình. Bà và Karuthamma xoa cho nó. Con bé bị ngã rất đau.

Các tay lái buôn xúm xít quanh thuyền. Parikutti đứng hẳn lên trước, Chemban đưa mắt nhìn như không quen biết ai.

- Chemban Kunju, ông định lấy mẻ cá của ông hôm nay bao nhiêu? - Tay lái Khada hỏi.

Kungipennu, Laksmi và những người đàn bà khác loay hoay chạy đi chạy lại xung quanh. Panchami

lúc này hứa hỏi cá cho họ, bây giờ còn đang nằm sóng sượt, thờ khó nhọc, bên cạnh có Chakki. Đám lái buôn thì đang mặc cả.

- Hay ta cứ hỏi xem - Kungipennu bảo với các bà bạn. Nanlapennu không nghe. Bà bảo:

- Hỏi đũa độc ác ấy làm gì?

Những thuyền khác sắp lần lượt vào bờ. Chemban muốn bán xong mẻ cá của mình trước khi các thuyền khác về tới nơi.

- Ông sẽ bán cá cho tôi chứ? - Parikutti hỏi.

Chemban làm như không quen biết gì anh. Ông bảo:

- Có tiền không? Ta bán lấy tiền ngay.

Tay lái Khanda lập tức dúm vài ba tờ một trăm rupi vào tay ông. Việc mua bán thế là xong.

Parikutti chạy sang các thuyền khác. Thuyền nào cũng đã bán xong cá. Lúc Panchami đã phân nào bớt đau, Karuthamma nhắc thấy chàng đang thất vọng đi về. Nàng nói với mẹ:

- Hôm nay cậu Muthalali không mua được tí cá nào, mẹ ạ!

Chakki bước lại gặp Parikutti. Bà nói:

- Cậu Muthalali, hôm nay cậu không mua được tí cá nào ư?

- Không ạ.

- Sao thế?

Parikutti lặng thinh nhưng Chakki đã hiểu. Bà đã nhìn thấy sự thay đổi diễn ra ở Chemban. Bà bảo:

- Lão ấy là y như bị ma ám.

- Cháu có đem một ít tiền. Cháu định trả sau cho ông ấy nốt. - Parikutti nói rồi bỏ đi.

Chemban chia phần cho những người làm trên thuyền của mình. Ông giữ lưới đem phơi rồi về nhà. Ông nắm trong tay rất nhiều tiền. Ông đã bước vào một cuộc sống mới. Ông đã làm cực lực từ sáng đến giờ mà không thấy mệt.

Ngôi nhà không vui. Chemban giờ cho Chakki xem tập giấy bạc ông đem về nhà. Chakki có vẻ thờ ơ. Bà hỏi:

- Tiền ấy để cho ai?

- Ở hay nhỉ lại có gì thế hả?

- Đi mà nhìn vào ngực con Panchami ấy.

Panchami đang khóc nức từng tiếng.

Chemban đỡ con dậy. Ngực cô bé thâm tím, sưng vù.

- Tại sao mày lại đứng đây con? - Chemban hỏi.

Chakki giải thích ý định của con. Nghe thấy thế Chemban thương con vô cùng. Con ông cũng đang cố kiếm tiền. Chemban hứa với con từ nay trở đi mỗi hôm sẽ cho con một sọt cá đây.

Chakki hỏi chồng về Parikutti. Bà bảo:

- Thế chẳng phải là tôi à? Ai giúp cho ta sắm thuyền và lưới?

Chemban không hiểu nổi là ông sai trái.

- Tại sao ông không bán cá cho cậu ta?

- Để rồi tôi phải xoay sở ra sao? Tôi phải chia phần cho các tay chèo của tôi. Nếu tôi bán cho nó, nó sẽ trừ vào món tiền nhà ta nợ nó.

- Thế có nghĩa là cậu ta đã mất không số tiền và mất luôn cả quan hệ buôn bán của ông chứ gì?

Karuthamma cũng không giữ nổi bình tĩnh, cô nói:

- Dù sao đi nữa, bên nhà sẩy cá hôm nay chẳng có gì để sẩy...

CHƯƠNG 6

Chemban là người may mắn. Ở làng biển này, không ai đánh được mẻ nào bằng mẻ cá của ông. Cá ông đánh được thường nhiều gấp đôi người khác. Ông đã thả lưới là không bao giờ thả sai. Đó là một chuyện kỳ lạ.

Đến tối, lúc Chemban đếm tiền, Chakki thường bảo:

- Bây giờ ta phải cho con gái đi ở riêng thôi.

Chemban không bao giờ trả lời thẳng vào câu chuyện. Chakki hỏi tiếp:

- Ông nghĩ thế nào. Không thể để nó cứ lẳng nhẳng mãi thế này.

Chemban vẫn lặng thinh. Chùng nào ông còn kiếm được nhiều tiền thì chuyện đó đối với ông không phải là vấn đề gì lớn. Khi ông muốn, khắc ông sẽ giải quyết xong.

Chemban đã mua được mọi thứ cần thiết cho một chiếc thuyền. Bây giờ ông có thể đi biển vào bất kỳ mùa nào.

Nhà sậy cá của Parikutti hầu như đóng cửa. Anh chẳng có việc gì đáng gọi là việc. Anh không còn đồng nào. Apđula cha anh đến rầy la anh về công việc làm ăn. Ông bảo là Parikutti đã đem hết tiền cho một người con gái dân chài ngoài biển. Karuthamma nghe lỏm được những lời buộc tội ấy.

Cô giục mẹ trả nợ cho Parikutti. Cô kể cho mẹ nghe những gì Apđula đã nói với con trai. Còn gì nhục nhã hơn? Sự thật chẳng phải là Parikutti đã đem hết vốn liếng cho một người con gái dân chài đấy ư?

- Ta sẽ trả hết, hẵng đợi đấy. - Đó là câu trả lời của Chemban khi Chakki đã động đến.

Sau đó, Chemban bắt đầu những kế hoạch còn đồ sộ hơn nữa. Ông phải có hai bộ thuyền lưới. Ông phải có đất có nhà. Ông phải có tiền trong tay.

- Với lại, chả lẽ người ta cứ phải quần quật suốt đời à? Rồi có lúc phải nghỉ ngơi và hưởng lạc như Panlikunnat ấy chứ? - Chemban nói.

Ông quyết làm cho vợ mình béo ra một chút.

- Ừ phải đấy. Ông cho rằng bây giờ tôi sẽ béo ra à? - Chakki nói mĩa.

- Kệ thầy mọi chuyện. Bà nó sẽ béo ra cho mà xem!

Trước kia, chưa bao giờ nghe thấy Chemban nói đến điều hưởng lạc. Nay ông đã nhiễm một quan niệm sống khác mất rồi. Bà hỏi:

- Ồ, ông sẽ hưởng lạc thế nào khi ông về già? Ông học được ở đâu thế? Hẳn đã học lỏm được ở một nơi nào đó thôi.

- Tất nhiên, người ta có thể chơi bời ngay cả lúc về già. Đi mà xem Panlikunnat. Giá mà bà được thấy ông ta hưởng cuộc sống như thế nào. Tôi xin nói để bà biết, bà vợ ông ta là Pappikunju cũng trạc tuổi bà. Nhưng bà ta còn đẹp người lắm. Giá mà bà nhìn thấy bà ta với mái tóc chải ngược gọn gàng, đôi môi đỏ chon chót và dấu đặng cấp trên trán. Nhìn bà ta thật sững mắt như ngấm vàng mười ấy chứ! Người dân chài ấy với bà vợ thật cứ như một cặp vợ chồng son.

- Vậy tôi phải ăn mặc như một đứa con gái hay sao? - Chakki hỏi.

- Sao không?

- Ông không thấy ngược ư?

- Có gì mà phải ngược?

- Không, tôi không thể làm như thế được. - Chakki ngược nghịu nói.

Chemban tả lại cảnh sinh hoạt của gia đình Kandankoran:

- Để tôi kể cho bà nghe chuyện này nhé. Một hôm, sang bên ấy, tôi thấy họ trong vòng tay nhau âu yếm nhau hết một cặp vợ chồng trẻ. Tôi đâm ra lúng túng.

- Thật là dơ! - Chakki nói.

- Có gì mà dơ? Hai vợ chồng họ sống như bọn trai trẻ, cười đùa suốt ngày.

- Vợ chồng họ không có con hay sao?

- Có mỗi thằng con trai.

Chemban nhìn vợ, nói:

- Tôi muốn làm bà béo lên một chút như bà vợ Kandankoran ấy, và chúng mình phải đùa giỡn như bọn trẻ ấy chứ.

Thực ra, Chakki cũng mong muốn như thế. Muốn được ôm ghì trong cánh tay của chồng và được âu yếm. Nhưng lẽ nào bà lại nói ra.

- Chính ông cũng cần phải béo ra đôi chút- Bà nói.

- Tôi cũng sẽ chăm lo đến sức khỏe. Nhờ ơn Nữ thần Biển, mọi việc đều sẽ tốt đẹp. Khi ta có đất có nhà rồi, khi ta có thể sống mà không cần làm việc, đúng thế, lúc bấy giờ ta có thể vui chơi như bọn trẻ. Đến lúc ấy ta sẽ gả chồng cho hai đứa con gái.

- Nhưng nhớ đến lúc ấy tôi chết rồi thì sao?

- Thôi đi, ngốc ạ. Đừng có mà nói gờ.

Rồi một hôm biển thay đổi màu sắc. Nước biển đỏ thắm. Người dân chài bảo rằng đó là lúc Nữ thần Biển có kinh. Trong mấy ngày sau thời kỳ này, ngoài biển không có lấy một con cá nào. Sau hai ba ngày nhàn rỗi, Chemban không ngồi yên được nữa. Ông tự hỏi có sao không đi ra xa hơn nữa ngoài biển, đi quá chân trời như dân chài thường nói, để tìm cá.

Ông đi gọi người của ông đến thuyền và đem việc này ra bàn. Không một ai muốn trả lời ông. Dân chài ở biển này rất ít khi đi biển vào những ngày như thế. Khi Nữ thần Biển có kinh thì họ không dám ra khơi.

- Nếu các anh không đi tôi sẽ để mặc các anh chết đói. Tôi không thể cru mang các anh được nữa đâu. - Chemban nói với giọng gay gắt.

Thời kỳ trống rỗng ấy kéo dài ít lâu. Ai nấy dần dần tiêu hết những thứ gì đã dành dụm được. Một vài người đi thử một chuyến nhưng không đánh được con cá nhỏ nào. Những người làm thuê đến quay quả các chủ thuyền, đòi được giúp đỡ và ứng tiền công trước. Nhưng ngay cả chủ thuyền cũng chẳng còn gì.

Achakunju, người đã quyết chí tậu riêng thuyền và lưới, nằm trong số những người quần bách nhất, vì ông phải nuôi mấy đứa con.

Rồi một hôm trong nhà ông chẳng còn gì nữa. Hôm trước, có con cá nhép hoặc mẩu cá khô nào, ông đã vét sạch cả rồi. Hai vợ chồng bắt đầu cãi nhau. Achakunju nổi sung lên với người vợ khó bảo, đánh vợ hai cái tát rồi bỏ đi. Bà vợ phải ở lại gánh lấy bộn trẻ. Bà đâu có thể bỏ nhà đi được?

Nanlapennu rửa chồng:

- Ông bỏ nhà đi chỉ cốt đến quán trà nốc đầy bụng chứ gì?

Bà đợi chồng đến tận tối mịt mà không thấy về. Sau cùng, bà phải vợ lấy mấy cái cốc đồng sang nhà Chakki. Bà bảo bà muốn đem cầm mấy cái cốc đó cho Chakki hoặc bán lấy một rupi. Chakki lấy mấy cái cốc và đưa cho Nanlapennu một rupi.

Laksmi nghe thấy thế bèn cầm đôi hoa tai của con chạy sang. Những người đàn bà khác cũng mang của cải nhà mình đến. Chakki bắt đầu thấy ngại. Bà làm gì có tiền mà phân phát như vậy. Nhưng sẽ chẳng có ai tin nếu bà nói bà chẳng có tiền. Kalikunju làm lưng vất vả dành dụm một năm trời mới mua nổi cái bát đồng, bây giờ cũng cầm sang nhà Chakki.

- Nếu các bà kéo cả đến thế này thì tôi biết làm sao? Tôi không còn đồng nào chôn giấu đâu. Chakki nói với người mới tới.

Kalikunju phải sang vì con cái đang đói lả. Bà không ngờ phải nghe những lời từ chối hoặc cách đối xử như thế của Chakki.

- Ai cũng muốn Chemban có tiền. Nhưng khi ông ấy gặp chuyện lòi thoi thì mọi người bỏ mặc. - Chakki bảo.

- Chúng tôi làm gì không phải? - Kalikunju hỏi.

- Ừ, thì không làm gì! Nhưng nhà tôi không còn đồng nào nữa.

- Ai lại chị nói như thế không quen biết tôi thế?

- Còn chị thì làm gì xác lác thế?

Và thế là bắt đầu cuộc cãi lộn. Karuthamma xen vào giải hòa. Cô sợ rằng nếu xảy ra cãi nhau thực sự thì chuyện cô có thể bị khơi lên. Karuthamma sờ tay vào chân Kalikunju xin bà đừng nói nữa. Thất vọng Kalikunju cầm cái bát đồng ra về.

- Sao mẹ lại thế? Mẹ quản trí rồi ư? - Karuthamma hỏi.

- Chứ không à?

- Từ ngày nhà ta tậu được thuyền và lưới, cả bố lẫn mẹ thành người khác ấy.

Tối hôm ấy, lúc Chemban ăn tối, Chakki kể cho chồng nghe chuyện trong làng và chuyện dân chài đói ần. Ở các nhà không có một bếp nào nhóm lửa.

- Cứ để chúng chết đói! Cứ để cho tất cả bọn chúng nó chết đói! - Chemban nói.

Karuthamma bàng hoàng

- Cứ để chúng chịu khổ. Có thể chúng mới hiểu - Chemban nói tiếp.

Karuthamma không hiểu nổi ý bố định nói gì. Lúc ấy cô thấy căm ghét bố.

- Hiểu cái gì? - Chakki hỏi.

- Mặc cho chúng nó khổ! Hễ kiếm được đồng tiền là chúng lại nhảy nhót đùa giỡn. Lại đi ăn tiêu bừa phứa. Vợ ở nhà thì không có cái che thân, nhưng cứ có tiền trong tay là y như rằng chúng lại vác về những thứ quần áo sang trọng. Những lúc ấy chân chúng không dẫm lên đất đâu. Thế thì bây giờ cứ để mặc chúng ngồi đếm sao trên trời.

- Người dân chài không cần dành dụm. - Chakki nói lên một chân lý lâu đời.

- Đã thế, cứ mặc chúng không dành dụm, để rồi phải chịu cái cảnh ấy. Đi dạy cả đứa con gái bé cái

điều đó nữa, để rồi nó cũng chết đói luôn thể.

- Ông là người khôn, đã hẳn rồi. - Chakki mỉm cười nói.

- Đúng, tôi khôn chứ. Tôi có tiền mà.

- Đừng nói với tôi câu ấy thì hơn - Chakki lại bảo - thằng bé Parikutti đã phải đóng cửa nhà sậy cá của nó rồi. Còn con gái mình đang tuổi xuân thì không có chồng.

Karuthamma muốn nói thêm: “Cả Parikutti nữa, cũng đáng để cho nó chết đói, có phải không bố?”

Đận khó khăn trong làng kéo dài, Chemban và Chakki vợ vét được nhiều thứ lật vạt với giá hời: nồi đồng, chảo gang, cả một ít vàng nữa. Thật là tiện cho Karuthamma khi lấy chồng. Một hôm Chakki mua được một chiếc giường rất đẹp. Chồng về, bà kể với chồng, mỉm cười then then.

- Tôi mua được cái giường

- Thế à, mua làm gì? Thế ai ngủ giường ấy?

- Khi nào nhà ta có rể thì cho chúng nó.

- Thế ư?

- Chứ còn ai vào đây. Đâu phải để cho ông già bà cả nằm.

- Hay lắm, thế thì tôi phải kiếm một cái đệm thật đẹp cho tôi đúng như cái đệm tôi thấy ở nhà Kandankoran. - Chemban nói như thật.

- Vậy ông phải có một bà vợ như hệt vợ ông ta để ngủ chung. - Chakki bảo.

- Tôi sẽ làm cho bà giống như bà ta.

Một hôm, Chemban ngủ dậy đã thấy Ramankunju cũng là một chủ thuyền trong làng. Ông có hai chiếc thuyền. Nhưng tài sản của ông đã bị cầm cố hết cả. Chính Chemban cũng từng đã có thời gian làm cho thuyền của Ramankunju.

Bây giờ, ông ta cần một ít tiền để trợ giúp cho những người làm của mình hiện không còn gì nuôi miệng. Ông đã nợ Uxep nên không muốn hỏi vay hần thêm.

- Những người làm cho chúng tôi và trông cậy ở chúng tôi hiện không còn gì ăn. Mà thời gian này không kiếm được gì ở biển. Tôi làm sao có thể ngồi yên nhìn cảnh đó. - Ramankunju nói.

Chemban nhận là phải.

- Đúng rồi, cảnh ấy không vừa mắt một chủ thuyền cỡ như ông. Và không may may do dự, Chemban bằng lòng cho Ramankunju vay.

- Ông cần bao nhiêu?

- Một trăm năm mươi rupi là đủ.

Chemban đếm tiền đưa cho Ramankunju.

- Ông không trợ giúp cho người làm của ông đồng nào à?

Chemban gãi đầu nói:

- Tôi trợ giúp thế nào được? Tôi cũng là một người chân lấm tay bùn. Con sóc làm sao há miệng rộng bằng con voi được?

Ramankunju về rồi, Chemban vào gặp vợ cười ha hả như người mất trí. Bà vợ chưa bao giờ thấy chồng hơn hờ mừng rơn như vậy.

- Chuyện gì thế? Ông điên à? - Chakki hỏi.

- Này, bà nó biết không, bà nó ơi, chiếc thuyền khốn khổ của lão ta nội trong sáu tháng nữa sẽ về tay ta. Có tiền trong tay lợi như thế đó.

Khi những người làm của Chemban đến nài ni ông trợ giúp cho họ một ít tiền thì ông hỏi lại:

- Các anh có sẵn sàng bắt tay vào việc không?

Họ trả lời sẵn sàng.

- Vậy chúng ta đi một chuyến thật xa ngoài khơi tìm cá.

- Đi thế nào được, đi thật xa ngoài khơi vào lúc thời tiết như thế này à? - Họ hỏi.

Chemban mở ra một mưu khác đã tính sẵn: Ông sẽ nhận người khác vào làm. Thế là ông sẽ bắt được chính những người đó sẽ vào làm cho ông. Ông bảo:

- Tôi có thuyền và ngư cụ. Tôi không thể để thuyền nằm rỗi được. Để không như thế là mất khối tiền.

Hai ba hôm sau, lúc tờ mờ sáng, Chakki và Karuthamma thấy chiếc thuyền băng băng ra tít ngoài khơi về phía tây. Đến lúc ấy hai mẹ con mới biết chuyện. Hôm đó đàn bà và trẻ con khoảng mười ba gia đình kéo nhau ra tận mé nước ngóng chờ. Họ đứng ngổ lo lắng và cầu nguyện. Mấy người già nhìn ra biển bảo rằng con nước hôm nay trông có vẻ hung dữ lắm. Họ cho rằng ngoài khơi có những xoáy nước ác hiểm.

Chiều đến thuyền vẫn chưa về. Ngoài bãi có tiếng khóc thút thít, nức nở. Đến tối thì cả làng đổ hết ra bãi. Ai cũng ngóng mắt về phía tây, phía biển cả.

Trời lặng gió và không gợn một vệt mây. Sao đêm lấp lánh. Biển êm ả. Có người bảo có một cái chám đen xa tít trên mặt biển. Chám đen ấy rất có thể là thuyền. Nhưng không phải. Không có dấu hiệu gì về con thuyền.

Bà mẹ già anh đánh cá Kochan lấy tay đấm ngực đòi Chakki trả lại con trai bà. Người vợ trẻ anh đánh cá Vava tay ấm đũa con nhỏ, không trách móc ai cả. Chỉ chỉ sực sùi khóc. Ngoài bãi biển là một thảm cảnh. Gần nửa đêm bỗng có tiếng reo:

- Thuyền về! - Có tiếng ai đó hét lên.

Chiếc thuyền phóng mình lao vào bờ như một con chim. Trong khoang thuyền có một con cá mập. Họ đánh được hai con nhưng chỉ đem về được một.

Chemban chặt cá thành từng khoanh chia cho đám phụ nữ đem vào nội địa bán. Ông bảo họ bán xong rồi trả tiền ông sau cũng được. Kalikunju và Laksmi và mấy người phụ nữ khác cũng có phần. Thế là đêm đó nhiều nhà có ngọn lửa trong bếp.

Hai hôm sau, họ lại ra thặng ngoài khơi. Hôm ấy, Chemban cũng lại đắc thắng trở về. Ngay cả những lúc biển tưởng như calm, Chemban vẫn kiếm được tiền. Các bô lão trong làng thua cuộc, phải im miệng. Đàn bà các nhà thì nói là nhờ có Chemban họ mới có cái ăn.

Một vài chủ thuyền khác cũng đánh thuyền ra ngoài đường chân trời.

Sau đàn khó khăn này, mọi người mong mỗi rồi sẽ đến những ngày tươi sáng biển đầy tôm. Năm ngoái, mùa tôm đổ về mé bắc Alaypay. Vì vậy năm nay thế nào mùa tôm cũng đổ về làng biển Niakunam này. Bất luận thế nào họ cũng phải chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng để khỏi lỡ dịp may. Thuyền và lưới phải được sửa chữa, đắp vá sắp xếp cho gọn gàng ngăn nắp.

Uxep và Govidan, hai tay cho vay lãi, kéo nhau ra bãi biển, túi căng phồng. Ai nấy đều cần tiền. Chúng ra điều kiện thế nào, người dân chài cũng phải nghe. Những lái buôn có nhà sậy cá riêng giao kết với những nhà buôn cá lớn ở Alaypay, Kilon và Kochin hoặc các đại lý của cá nhà buôn ấy. Trong cả nhà, chẳng mấy chốc đã thấy xuất hiện dồi dào những đồng tiền vay mượn.

Lại còn có những người buôn bán nhỏ đến từng nhà cho đàn bà con gái vay tiền. Họ ứng trước tiền cho chỗ cá sẽ được phơi khô đóng gói sau. Một tay lái buôn trẻ bị một anh đánh cá đâm cho một mũi dao ngay trong nhà vì gheo vợ người ta.

Chemban thỉnh thoảng gặp Ramankunju. Ông này sợ Chemban đòi nợ. Nhưng Chemban không những không đòi mà còn cho ông ta vay thêm nếu cần.

Parikutti không chuẩn bị gì cho mùa tôm. Cha anh đã bắt anh đóng cửa nhà sậy. Apđula bảo Parikutti phải đi nơi khác làm nghề khác, nhưng Parikutti không chịu rời làng biển.

Apđula kinh ngạc hỏi:

- Có làm sao?

- Thưa cha, cha đã đem con đến làng này và để con ở lại đây làm nghề buôn bán cá từ lúc con còn nhỏ. Nay con không biết một nghề nào khác. - Parikutti nói.

- Mà làm thế nào mà phung phí hết cả tiền?

Buộc phải trả lời cha, anh nói:

- Thưa cha, buôn bán có khi lãi khi lỗ. Đôi khi ngay cha cũng mất hết cả vốn kia mà.

- Nếu mà thua lỗ thêm thì sao?

- Con chỉ xin cái phần cha coi là con có quyền được cha cho. Con không cần cha cho con gì thêm.

- Tao chẳng còn gì đáng giá để cho mày nữa!

Apđula có nhiều điều phải lo tính. Trước kia ông giàu có, nhưng nay đã mất sạch. Ông có một cô con gái phải lấy chồng. Apđula kể ra hết cảnh ngộ gia đình. Dầu vậy, Parikutti vẫn không chịu thay đổi ý kiến.

Karuthamma để ý thấy Parikutti không chuẩn bị gì cho mùa tôm. Anh không thuê người cạo rửa nổi lược tôm. Anh không đi mua chiếu xơ dừa để phơi cá và sọt đựng cá. Cô nhắc mẹ là đã đến lúc trả nợ Parikutti. Nếu nhà cô biết ơn về sự giúp đỡ của anh thì món nợ ấy lẽ ra phải được trả rồi.

Chakki cự nự chồng, nhưng không những không được việc mà còn làm Chemban nổi nóng. Thấy vậy, Karuthamma biết chắc là bố sẽ không bao giờ hoàn lại tiền cho Parikutti. Cô nói với mẹ:

- Con sợ con sẽ không chịu nổi gánh nặng này.

Mẹ cô không hiểu ra ngay, mãi sau bà mới hỏi:

- Con bảo gánh nặng gì cơ?

Karuthamma òa khóc. Chakki an ủi cô. Nhưng Karuthamma không thôi.

- Con sẽ nói hết với bố, nói hết.... đến khi ấy con biết là bố sẽ tìm ra tiền.

Chakki kinh hãi:

- Đừng nói gì cả con!

Nếu Chemban cũng biết chuyện này như Chakki thì chuyện gì sẽ xảy ra? Chakki không tưởng tượng

nôi. Nghe Karuthamma nói, bà hiểu ra rằng còn có những điều bà chưa biết.

CHƯƠNG 7

Bà con ngư dân nóng lòng mong đợi mùa tôm. Đến lúc chỉ còn bữa rau bữa cháo thì nhà nào cũng chỉ có một lời cầu nguyện: “Lạy Nữ thần Biển đến bao giờ Người mới cho chúng con những bữa ăn ra bữa? Xin Người hãy cho vụ tôm đến với chúng con”.

Và tới lúc chủ quán không cho họ uống trà chịu nữa thì những người đánh cá bảo nhau: “Mùa tôm sắp đến rồi”.

Quần áo các bà vợ rách tả tơi, nhưng chồng họ lại bảo: “Đến mùa tôm ta sẽ sắm quần áo đẹp về cho mình”.

Với mùa tôm, mọi hy vọng, mọi nhu cầu của ngư dân sẽ được đáp ứng.

Karuthamma nuôi một ý định. Cô tỏ bày với mẹ. Mùa tôm năm nay, hai mẹ con phải cố gom góp thu vén lấy ít tiền. Ngoài ra họ phải để riêng một phần những gì Chemban đem về nhà. Như vậy họ sẽ trả được nợ. Chakki còn mong mua ít vàng cho đám cưới của con gái.

- Con không muốn vàng bạc, trang sức gì mẹ ạ. Con chỉ muốn trả cho xong món nợ của cậu Muthalali. - Karuthamma nói.

- Nhưng bố con phải là người trả nợ cơ mà, con. - Chakki nói.

- Bố sẽ không chịu trả đâu.

Chakki đành lòng ưng thuận. Karuthamma bắt đầu sắp đặt kế hoạch.

Parikutti cũng đặt hy vọng ở mùa tôm. Cha anh đã đem nhà và đất đi cầm cho một nhà buôn lớn và cho anh hai nghìn rupi để kinh doanh. Ông đặt kế hoạch buôn bán thận trọng để có tiền trả nợ và để gả chồng cho con gái.

Giữa lúc ấy mọi người đang hy vọng trông chờ thì những cơn gió đầu mùa thổi đến. Biển nổi sóng. Bão vào con nước sau đợt gió mùa thì chắc chắn vụ tôm năm nay sẽ đến với làng họ. Con mắt người dân chài ánh lên niềm hy vọng và hạnh phúc. Chẳng mấy chốc cái làng biển này bỗng trở thành một thị trấn nhỏ nhộn nhịp. Cạnh bãi biển đã bắt đầu mọc lên những dãy lều nhỏ ánh chùng là những quán trà, hiệu may, lò rèn. Rồi trong làng có cả điện chạy bằng máy nổ.

Thuyền bè từ các nơi xa bắt đầu kéo đến. Trời mưa. Gió nổi. Nhưng biển lại lặng như một cái ao.

Ngày đầu tiên tôm cá chẳng đánh được là mấy. Tôm còn đang từ từ tìm về vùng nước yên. Trong tất cả các thuyền ra biển, Chemban vẫn là người đánh được mẻ lớn nhất. Ayiankunju cho rằng đó là vì Chemban đi biển sớm. Nhưng Ramanmuppan lại có ý kiến khác. Ông bảo:

- Cùng với chiếc thuyền, lão ta đem về mình vận may của Panlikunnat.

Chemban thành ra người thách thức các chủ thuyền trong làng. Họ quyết chí đánh bằng được những mẻ tôm như ông.

Ayiankunju gọi người của mình lại bảo:

- Các bạn đừng để tôi phải đi gọi nữa. Phải tự đến đây đúng giờ hẹn. Ta phải quyết chí mới được.

Hôm sau, họ tập hợp ngoài bãi sớm hơn thường lệ. Các quán trà cũng mở cửa sớm. Thuyền Chemban không phải là thuyền đầu tiên ra khơi vì ông không biết sự mưu tính này của các thuyền bạn.

Xem cung cách thuyền đi thì ánh chùng hôm nay sẽ đánh được những mẻ tôm lớn. Các tay lái buôn tụ tập cả ngoài bãi. Parikutti bồn chồn. Đã muộn mà Pachu Pinlai hẹn đem tiền đến cho anh vay vẫn chưa thấy mặt. Hôm nay là một ngày rất đẹp. Biển lắm tôm nhiều cá. Trời lại nắng to. Như vậy có nghĩa là luộc tôm xong có thể phơi khô luôn trong ngày. Anh có thể kiếm được nhiều tiền vào một ngày như hôm nay, nhưng anh lại sợ rằng ngay cả những ngày đầu của mùa tôm cũng sẽ khó khăn đối với anh.

Các thuyền bắt đầu quay mũi về bờ. Parikutti rất bối rối. Các tay lái buôn đều đứng chờ cả ở đó, tiền sẵn trong tay.

Ngoài bãi rộ lên tiếng reo hò. Các quán ăn chuẩn bị thức ăn. Tại cá nhà sậy, thùng luộc đã sẵn sàng. Không được để phí một phút nào. Những người làm của Parikutti cũng đứng đó chờ sẵn.

Thuyền Chemban về đầu. Như mọi lần con thuyền lao vun vút và nhảy nhót trên ngọn sóng. Thuyền cập bờ, đầy ắp tôm hùm. Xó xinh nào trên thuyền cũng đầy tôm.

Parikutti quên băng cảnh ngộ mình, chạy lại chỗ Chemban. Anh quên mất những chuyện đã diễn ra các lần trước.

- Chemban Kunju, bác để cho cháu mẻ tôm hôm nay nhé. - Anh khẩn khoản.

Chemban lạnh lùng nhìn thẳng và mặt Parikutti, hỏi:

- Có tiền không? Không có thì đi đi!

Parikutti chưa kịp đáp, Khada đã đến. Parikutti bây giờ mới biết chắc là anh không thể mua được mẻ tôm trên thuyền của Chemban. Anh chạy đến các thuyền khác. Anh mua được một phần ba mẻ tôm của một thuyền cập bờ. Tiền của anh chỉ mua được ngần ấy.

Như mọi khi, mẻ của Chemban lớn nhất và bán được nhiều tiền nhất bãi. Ông không tiêu pha gì vội,

chỉ chia phần cho các tay chèo thuyền ông. Rồi ông nảy ra một ý định:

- Các bạn có thấy biển dôi dào của cái không? Trời nắng đẹp. Hôm nay thật là một ngày tuyệt vời. Lưới của chúng mình lại là một bộ lưới tốt nữa...

Các tay chèo thuyền ông không hiểu ý ông định nói gì.

- Các bạn ngốc thế, đây là lúc kiếm tiền. Chạy đi nhanh lên rồi trở lại đây. Chúng ta đi đánh một mẻ nữa. - Chemban nói.

Achakunju đứng gần đó nghe thấy. Tuy Chemban không nói với ông nhưng Achakunju cứ nói:

- Tôi nghe được nên tôi không thể không nói. Ông không thể viện lý do kiếm tiền mà lấy rỗng biển được.

Từ trước đến nay chưa có ai làm ăn như thế bao giờ. Không, ông ta không được làm thế.

- Suy nghĩ đi. - Chemban bảo những người làm cho mình.

Bãi biển vui tươi cảnh làm ăn nhộn nhịp. Tôm lược xong được trải ra phơi làm cho sân cá nhà sậy trông như rắc vàng. Về nhà ăn xong, Chemban trở ngay ra bãi. Các tay chèo thuyền của ông không một ai trở lại.

Tối hôm ấy, có một số thuyền từ Cheriyaikin, Torikunnapuda và các nơi khác đến. Mưa nặng hạt suốt đêm. Mãi đến khi trời sáng rõ thuyền mới ra biển được. Chemban gắt gông với những người làm của mình sao không cho thuyền đi biển sớm hơn, dù rằng hôm ấy thuyền ông vẫn là chiếc rời bến đầu tiên.

Gần thuyền ông có một chiếc thuyền từ làng Torikunnapuda sang, cầm lái là một chàng trẻ tuổi tên là Palani. Thuyền Chemban và thuyền Palani sóng mũi nhau lao vút đi, đua nhau xem chiếc nào vượt lên trước. Hai bên đều dốc hết sức ra chèo. Hai người lái cầm rất nhịp căng. Thật là một cảnh tượng hào hùng.

Nhìn từ bờ, có vẻ thuyền Chemban thụt lại sau một tí.

Rồi hai thuyền lại đua nhau trên chặng về. Nếu đi sát nhau quá, rất có thể nổ ra xung đột. Có một lúc hai thuyền sít vào nhau trong một tích tắc làm cho mọi người lo ngại.

- Sao thế kia mẹ, việc gì bỏ lại chạy đua như vậy? - Karuthamma hỏi.

Chakki cũng lo. Việc gì mà ông ấy phải đua? Ông ấy còn trai trẻ gì đâu? Va thuyền phải nhau thì làm sao?

Mỗi một giây dài bằng một thế kỷ. Tạ ơn thượng đế. Tiếng reo hò vang dậy trên bãi biển khi hai thuyền cập bờ cùng một lúc.

Khi Palani nhảy lên bờ, tay cầm mái chèo cái giữ lái, đầu quấn khăn, Karuthamma chăm chú nhìn anh. Palani là một người đánh cá cường tráng. Chemban quàng tay ôm lấy anh.

- Anh là một tay đi biển giỏi giang.

Palani chỉ im lặng.

Thuyền nào về cũng đầy ắp tôm cá, nhưng hôm ấy, Panlikunnapalani bán nhiều tiền hơn các thuyền khác một chút. Đó là một keo thất bại nho nhỏ đối với Chemban.

- Tên anh là gì? - Chemban hỏi lại Palani.

Người thanh niên vạm vỡ đó vốn tính rụt rè. Trên thuyền anh đứng thẳng người hiên ngang ở đằng mũi, tay nắm chặt chiếc mái chèo to tướng để giữ lái, mắt chăm chăm nhìn về phía chân trời. Bây giờ trước mặt Chemban anh lại biến thành một cậu con trai nhỏ tuổi.

- Tên cháu là Palani. - Chàng trai đáp.

- Anh giỏi nghề đấy. Nếu anh xuất thân dân chài thì nhất định anh phải biết nghề đi biển rồi.

Palani im lặng.

- Cha anh tên gì? - Chemban hỏi.

- Velu. Bố cháu chết rồi.

- Mẹ anh?

- Mẹ cháu cũng chết rồi.

- Thế gia đình anh còn ai?

- Không còn ai.

Ngạc nhiên, Chemban hỏi lại lần nữa có thật là Palani không còn ai thân thích trên đời không. Palani chỉ im lặng.

Về đến nhà, Chemban bị Chakki chọc:

- Cho dù ông muốn vớt vát tuổi thanh niên thì làm như vậy có phải là ông trẻ ra không?

Chemban giả tảng không nghe. Ông định nói với vợ là lúc cầm lái trên thuyền của mình, ông như mê người đi, quên mất cả bản thân mình nhưng bây giờ trong óc ông lại nghĩ đến chuyện khác.

- Bà nó có để ý đến tay cầm lái trẻ tuổi ở thuyền bên không? - Chemban hỏi vợ.

- Có

- Một dân chài giỏi giang đáo đê
Chakki cũng thán phục Palani. Không riêng mình bà mà mọi người trên bãi cũng vậy.

- Thì sao? - Chakki hỏi.

- Tôi muốn kéo anh ta về với mình.
Chakki im lặng không nói.

- Tôi đã hỏi chuyện anh ta. Anh ta như không có ai thân thích. Điều đó có sao? - Có khi thế lại tốt. -
Chemban nói tiếp.

- Nếu thế ông có thể mời anh ta về nhà ta ăn uống tí chút.

- Tôi quên không nghĩ ra.
Chakki thấy người nhẹ nhõm. Chemban đã tìm được chồng cho con gái. Thế có nghĩa là ông còn nhớ.
Palani là một chàng trai khâm khá. Kể khác dễ có thể cuỗm mất anh lắm. - Chemban sợ như vậy. Ăn xong bữa, ông vội ra bãi.

Palani đang cùng các bạn chài đang ngồi nghỉ bên gốc dừa. Chemban không bắt được chuyện với anh. Hôm sau lại diễn ra một cuộc đua tài nữa trên biển. Chemban lại thua. Mè cá của Palani lớn hơn.

Các tay chèo trên thuyền Chemban cảm thấy họ bị thách thức.

- Có gì họ phải đến làng này khoe tài - Karuthakunju nói. Anh này muốn cho thuyền mình va vào thuyền Chemban để sau đó xẩy ra xô xát.

- Việc gì phải thế? Các cậu đi ghen tị với những người dõc sức ra làm cật lực à? Cần gì? Muốn thắng họ thì chỉ việc làm ăn căng hơn nữa và tốt hơn nữa vào. - Chemban nói.

Các bạn chài của Chemban vẫn còn bực. Nếu không đánh nhau trên biển được thì phải đánh nhau trên bờ. Velutha phản đối:

- Hôm nay, họ đến bãi biển làng ta. Ngày mai, đến lượt chúng ta sẽ phải sang bãi biển làng họ
Nói vậy rất đúng, song vẫn còn cần phải gây ra một chuyện gì đó. Người nào cũng kiếm được khá nhiều tiền. Có va chạm với cảnh sát họ cũng không sợ.

Chemban lo ngại khi thấy họ mưu tính, nhưng không phải chỉ riêng người ở thuyền ông ghen tức với Palani và các bạn chài của anh. Các bạn tay chèo trên các thuyền khác cũng nói: Bọn ấy vì có gì mà phải khoe tài quá quắt như vậy. Nhưng cũng có một số người phản đối âm mưu ấy.

Hai ba hôm sau, trong làng nổ ra một trận ẩu đả giữa các tay chèo. Hai ba người bị vỡ đầu. Hôm ấy và hôm sau không có thuyền nào ở làng này đi biển. Mọi người bỏ đi trốn, cảnh sát kéo đến bắt giữ nhiều người, trưởng làng phải can thiệp họ mới được thả.

Họ lần lượt từng người một đến biểu xén trưởng làng. Rồi họ quyên góp tiền. Nhờ vậy vụ này được bịt đi. Nhưng thế là món tiền kiếm được trong mùa tôm này đi tong hết. Chemban mất một tuần đi biển, trong mùa tôm cá đẹp này, như vậy là mất khá nhiều tiền.

Khi việc đi biển lại tiếp tục, ngày nào Chakki cũng bảo Chemban đưa Palani về nhà. Một hôm, tất cả các tay chèo đều nghỉ một ngày về Torikunnapuda thăm nhà nhưng Palani không về.

- Sao anh không về? - Chemban hỏi Palani.

- Cháu có ai đâu nữa mà về
Đúng vậy, anh không có ai thân thích ở Torikunnapuda để về thăm. Chemban mời Palani về nhà mình

- Thế thì về nhà tôi ăn bữa trưa với tôi.
Palani nhận lời. Ở nhà Chakki làm một bữa ăn to.

Palani là đứa con của làng biển Torikunnapuda chứ không còn là con của một gia đình nào. Anh không còn nhớ gì về bố mẹ. Khi hỏi anh lớn lên như thế nào, anh chỉ biết trả lời là anh cứ lớn dần lên, thế thôi. Từ bé anh đã được đem theo ra biển để giữ vàng lưới. Giữa biển cả đầy cá kỳ nh, cá mập, không một ai bận tâm đến anh. Lớn lên anh bắt đầu kiếm sống bằng cách đi làm trên thuyền. Có tiền thì ăn tiêu thả cửa. Hết tiền thì cố xoay sở mà sống cho qua ngày. Anh có bao giờ ước mơ gì không? Có lẽ anh cũng có những ước mơ. Nhưng chưa bao giờ có ai chăm lo xem anh đã ăn uống gì chưa hoặc ăn có ngon miệng không. Sự thực, anh chưa bao giờ được sống trong một gia đình có người chăm lo đến mình.

Hôm nay, có người nấu cho anh ăn. Có một người phụ nữ đứng cạnh tiếp thức ăn cho anh, lo cho anh ăn no và ăn ngon. Đối với anh đó là những giờ phút thần tiên. Chakki phát hiện ngay được món ăn anh thích nhất. Bà nhiều lần tiếp món ấy cho anh.

- Anh bao nhiêu tuổi? - Chakki hỏi.

- Ư...

Palani không biết mình bao nhiêu tuổi. Chakki thấy vậy bần khoăn. Bà phải cẩn thận khi hỏi han - bà nghĩ anh ta thuộc đẳng cấp nào trong dân chài? Bà cần phải biết.

- Hiện giờ anh ở đâu?
- Cháu có một cái lều nhỏ ở bên ấy.

- Kiếm được tiền anh làm gì?
- Tiêu chứ còn làm gì?
- Anh không có ai thân thích. Vậy kiếm được đồng nào có nên tiêu hết không? Nhỡ đau ốm mấy hôm thì sao? - Chakki khuyên Palani.

Thật lòng anh chẳng nghĩ gì đến điều đó! Việc anh tồn tại trên đời, bản thân nó đã là một điều kỳ diệu rồi. Vậy đến khi về già, nhờ anh ốm thì có gì là lạ?

Chakki ngồi xuống, im lặng giây lát. Anh ta là một người dẻo dai, bền bỉ. Không phải là loại xoàng. Anh ta sống nay đây mai đó một thân một mình.

- Nay anh, cứ sống mãi như vậy có nên không? - Chakki hỏi, thực bụng quan tâm.
- Sao không nên?

Anh không bao giờ nghĩ đến một mục đích nào hoặc có một tham vọng nào trong đời. Và cũng không có một ai khác nghĩ cho anh điều đó.

- Thế không được, con ạ! - Chakki nói - Bây giờ thì anh có thể làm việc thật hăng, nhưng rồi mỗi tuổi một khác, đến lúc nào đó, anh sẽ không còn sức lực làm việc nữa. Đến lúc ấy, có một số thứ mà người đàn ông cần phải có. Phải có người trông nom đến anh. Cần đấy con ạ. Anh cần phải có một gia đình để có người nấu ăn cho anh, chờ anh đi làm về. Thế không tốt ư?

Palani lặng thinh.

- Con phải lấy vợ con ạ

- Ừ.....

- Ta lo liệu cho con nhé?

Palani ưng thuận một cách rất tự nhiên.

- Anh có muốn biết mặt cô gái không? - Chakki hỏi tiếp.

- Ai cơ?

- Con gái ta.

Palani lại ưng thuận.

Tuy đã ướm sâu đến vậy rồi, song Chakki vẫn còn có đôi điều dè dặt. Có một số điểm thuận lợi về mặt Palani đấy, nhưng mặt khác, anh không có ai là người thân thích. Đem con gái gả cho một chàng rể như vậy, nhỡ phải chàng rể tồi thì người con gái biết làm thế nào? Nó biết kêu ca với ai?

- Nhưng nó là một đứa con trai tốt. - Chemban bảo.

- Ông sẽ trả lời sao khi người ta hỏi ông gả con gái cho nhà ai?

- Thằng Palani sẽ gây dựng cho nó một gia đình

Có một điều Chakki băn khoăn hơn cả:

- Nó thuộc đẳng cấp nào?

- Chỉ biết nó là một con người. Một người làm ăn trên biển cả.

- Họ hàng nhà ta sẽ không ưng đâu.

- Mặc họ.

- Nhà mình sẽ bị cô lập.

- Mặc kệ. Tôi cứ gả con gái cho nó đấy. - Chemban nói với giọng kiên quyết.

CHƯƠNG 8

Mưa liên miên hai ba ngày không ngớt. Biển cơ man là tôm, nhưng không làm sao đánh được. Trời âm u và lạnh ghê gớm, được một hôm trời quang mây và sáng, dân chài liền cho thuyền ra biển và đánh được nhiều tôm. Nhưng chẳng bao lâu trời lại u ám và lại mưa. Mưa hết ngày này sang ngày khác.

Tại các nhà sấy, tầng phơi nào cũng đầy. Một số đã gần khô. Một số đã luộc xong. Có cả mùi tôm sống. Nhìn chung, công việc ở nhà sấy chậm lại. Có triệu chứng thua lỗ to.

Parikutti lại gặp một chuyện không may nữa. Đợt giao hàng đầu tiên của anh rất tốt đẹp. Nhưng đến đợt thứ hai, hình như cá hong không đủ khô. Tay lái cá bảo anh:

- Chúng tôi không bằng lòng với hàng của ông đâu. Cho chúng tôi xin lại tiền.

Parikutti đến gặp tất cả các nhà buôn cá ở Alaypay. Không một ai muốn mua cá của anh. Kho chứa nhà nào cũng đầy ắp. Parikutti đã phải vay tiền để mua thêm tôm cá. Nay thời tiết phản lại anh, thành ra tiền của anh tan rữa chẳng khác gì những con tôm phơi nhà anh. Để hôm nữa là anh đem hết tôm đổ đi.

Tất cả các chủ thuyền trong làng đều gặp khó khăn đặc biệt là Ramankunju. Công việc làm ăn của ông năm nay nhiều trắc trở. Đã nhằm bắt nợ thuyền của ông từ lâu, Uxep bắt đầu thúc tiền ông. Ramankunju thế nào cũng sẽ trả đủ tiền Uxep trong thời hạn một tuần.

Sau đó ông đến hỏi vay Chemban. Thấy Chemban tỏ ra ngần ngại, ông hiểu ý nghĩa của sự e ngại đó. Ông bảo:

- Nay Chemban Kunju có gì nói thẳng với nhau.

Lấy vẻ ngờ vực, Chemban nói:

- Biết cho vay thế nào nếu không có gì để bảo đảm.

- Ông muốn bảo đảm bằng gì?

- Tôi biết nói sao nhi?

Sau cùng, Chemban nói thẳng ý nghĩ của mình. Ramankunju phải gán thuyền của ông cho Chemban.

Thế là Chemban có thêm chiếc thuyền thứ hai. Chakki vui mừng thấy nhà có hai thuyền, nhưng bà lại khổ tâm vì tiền nợ của Parikutti vẫn chưa trả. Karuthamma không lúc nào quên nhắc bà.

Hôm Ramankunju đem thuyền cầm cho Chemban, Chakki bảo chồng:

- Thế này không tốt.

- Cái gì không tốt?

- Việc không trả tiền Parikutti. Lừa dối nó xong thậm chí ông không muốn nói chuyện với nó nữa.

Chemban rửa vợ.

- Ông muốn rửa tôi thì cứ rửa, nhưng hiện nay thằng con trai ấy đang gặp khốn quẫn. Nếu ông trả nợ nó thì đỡ cho nó rất nhiều.

- Tôi lấy tiền đâu ra bây giờ?

Nghe thấy vậy, Karuthamma không đắn đo nói ngay:

- Trả lại tiền cậu Muthalali đi, bố ạ.

- Việc gì đến mày? - Chemban xẵng giọng hỏi.

Karuthamma toan nói chính cô là người đầu tiên đã hỏi vay Parikutti. Vì vậy anh mới đem cho họ cá khô, cả trong lúc tiền anh đã cạn. Karuthamma muốn nhắc nhở cha cô rằng họ càng kiếm được nhiều tiền thì cô càng cảm thấy mắc nợ người con trai đó.

Chakki hoảng lên, sợ con gái nói ra điều gì tai hại. Bà bảo chồng:

- Làm gì mà nổi nóng lên thế? Con nó nói đúng

- Việc gì đến nó? Đó là điều tôi muốn hỏi. Có phải nó đi vay không? Thằng kia có đòi tiền nó không?

Không biết cách nào đáp lại, Chakki chỉ nói:

- Thằng ấy không đòi nó thì nó không được hé miệng nói gì à?

Chemban kết thúc bằng một lời răn nghiêm nghị đối với Karuthamma:

- Nghe tao bảo này. Việc vay mượn này là việc của đàn ông. Mày không bận gì mà phải dính vào đây, nghe chưa? Rồi một ngày kia chính mày sẽ về ăn ở với một thằng đàn ông.

Rồi con giận của Chemban quay sang chĩa vào Chakki:

- Đã thấy chưa, con gái bà đòi học cái thói ấy ở bà đấy.

Khi còn riêng hai mẹ con với nhau, Chakki bảo Karuthamma:

- Sao con lại nhớ mồm đi nói với bố? Nếu để ông ấy nảy ra ý nghĩ ngờ, con có biết chuyện gì sẽ xảy ra không? Con đã nghe thấy bà con hàng xóm lảng giềng bàn tán với nhau rồi chứ? Nếu đến tai bố thì chỉ còn biết cầu Nữ thần Katalamma phù hộ mà thôi!

Chakki đã cố ý thăm dò ý tứ Karuthamma về việc lấy Palani xem như thế nào, nhưng cô không chịu hé răng nói ung hay không. Bà bản khoản trước thái độ khó bảo của con gái. Có phải vì nó e thẹn hay

không? Dù sao thì nó chỉ là một đứa con gái mới lớn. Hay lý do ẩn nấp đằng sau là quan hệ giữa nó với Parikutti? Cuối cùng, Karuthamma gần như hứa cô sẽ lấy Palani khi món nợ của Parikutti được trả xong. Điều đó phần nào làm Chakki yên lòng.

Gương mặt Chakki rạng lên một nụ cười tươi tỉnh:

- Thế là con tán thành việc cưới xin này, phải không con?

Karuthamma lặng thinh.

- Nó là một thằng con trai tốt lắm, con ạ, tốt lắm. - Chakki nói tiếp.

Nghe mẹ khen Palani, Karuthamma tự nhiên thấy gai người. Cô sẽ chống lại việc cưới xin này. Cô có lý do chống lại. Palani bao nhiêu tuổi, cô không có quyền biết ư? Anh có những ai là người thân thích? Với lại Palani đã bước vào lòng cô chưa?

Chakki thấy nhẹ nhõm cả người. Nhưng bà càng nói Karuthamma càng thấy nghệt thờ.

Rồi cô nói lí nhí câu gì giữa hai hàm răng mím chặt, Chakki nghe không rõ.

- Trước ngày cưới, mẹ của con sẽ lo xong việc ấy. - Chakki bảo.

Karuthamma hỏi lại mẹ với giọng hờn giận:

- Vâng, mẹ sẽ lo. Thế mấy ngày vừa qua mẹ làm gì?

- Từ nay mẹ sẽ cố nài.

- Không, không ích gì đâu - Karuthamma tuyệt vọng nói - Và việc cưới xin vẫn cứ diễn ra. Sự thể sẽ như vậy.

- Rồi con sẽ thấy. - Chakki nói với vẻ kiên quyết.

Trong tâm trạng rối bời và tuyệt vọng, Karuthamma đi đến một quyết định không gì lay chuyển nổi:

- Con sẽ không ưng thuận nếu món tiền kia chưa được trả xong. Nếu không con sẽ tự sát.

- Đừng nói thế, con. - Bà Chakki lo lắng.

Karuthamma òa khóc.

- Mẹ không thấy à? Anh ấy đã bị phá sản rồi. Giá nhà ta không có tiền thì đi một nhẽ. Nhưng đằng này nhà ta có tiền mà không chịu trả nợ.

Rồi cô trách mẹ:

- Cả mẹ nữa, mẹ không có ý định trả tiền cho anh ấy.

Chakki thề có Nữ thần Biển là không phải như thế, Karuthamma lại có một quyết định nữa.

- Tự con sẽ nói thẳng với bố.

- Đừng, đừng có nói, con!

- Tại sao lại không nói?

Sau một lát cô tiếp:

- Mẹ thử nghĩ xem nếu nhà ta cứ làm lễ cưới thì nhà ta sẽ xảy ra chuyện gì? Lúc vợ chồng con sắp sửa đi giả sử Parikutti ra chặn lại bảo nếu nhà ta không trả nợ thì anh ấy không để vợ chồng con đi thì sao? Lúc bấy giờ mẹ sẽ làm gì?

Đó là điều Chakki chưa bao giờ nghĩ đến. Khả năng ấy làm bà hoảng sợ. Bà hỏi:

- Cớ sao nó chặn con lại?

- Vì có con hỏi anh ấy mới đưa tiền.

- Nhưng mà... con chỉ nói đùa thôi mà.

- Ai bảo thế?

Hình ảnh Parikutti chặn đường Karuthamma ám ảnh tâm trí Chakki. Parikutti là một người tuyệt vọng. Anh đã lâm vào bước đường cùng rồi.

Anh rất có thể dùng đến một biện pháp tuyệt vọng lắm.

- Con nhất quyết nói với bố - Karuthamma nói tiếp - con sẽ nói với bố ngay hôm nay. Có gì mà con không nói được?

- Đừng nói gì hết, con!

- Con sẽ nói.

Chakki hứa là bà bằng cách này hay cách khác thu xếp chuyện đó trước ngày cưới.

Nhưng đến hôm Chakki báo cho chồng biết Karuthamma không phản đối việc cưới xin thì bà không tìm ra cách nào nói với chồng về điều kiện Karuthamma đặt ra. Đối với Chemban, Karuthamma bằng lòng lấy chồng là một việc hiển nhiên, không có gì phải bàn cãi. Chakki không thấy có cách nào ép buộc ông phải trả món nợ cho Parikutti.

Cá bị mất giá. Không chỉ riêng Chemban mà cả làng biển này không ai là không lo. Lúc các kho cá ở Alaypay và Kochin được chất lên tàu chuyển đi thì ở Rangun giá cá tụt xuống chỉ còn bằng nửa giá dự kiến.

Parikutti lỗ mất một nghìn rupi.

Một sự thay đổi lớn, đã diễn ra trong tính tình Karuthamma. Cô đã trưởng thành. Cô dũng cảm. Với quyết tâm mới, cô chờ dịp nói chuyện với Parikutti.

Một hôm, hai người gặp nhau. Anh đứng bên này hàng rào, cô đứng bên kia. Hôm ấy, Karuthamma là người khởi mào và lần này không phải một buổi trò chuyện vu vơ.

- Cậu Muthalali ơi, cậu làm ăn thua lỗ, có phải không?

Đó không phải là câu mở đầu mà Parikutti chờ đợi. Anh lặng im.

- Em sẽ hoàn lại tiền cho cậu. - Cô nói tiếp.

- Nhưng em có mượn tiền anh đâu, Karuthamma. - Parikutti đáp lời.

- Dù không mượn đi nữa em vẫn là người hoàn lại tiền cho cậu.

- Sao lại thế?

- Phải thế cậu Muthalali ạ. Chỉ khi nào món tiền nợ ấy trả xong thì mới...

Karuthamma không nói nổi hết câu. Như có cái gì làm cô nghẹn lại. Cô không còn hơi sức. Nước mắt cô trào ra.

Parikutti đã thay cô nói điều cô chưa thể nói thành lời.

- Em muốn trả nợ trước khi em đi lấy chồng, có phải không?

Nước mắt giàn giụa trên gương mặt Karuthamma. Parikutti không khóc.

- Và bằng cách nào đó em muốn đoạn tuyệt quan hệ giữa em và anh, có phải không?

Câu hỏi đâm nhói tim Karuthamma. Parikutti đã hỏi vậy, phải chăng anh cũng đã chấp nhận tình cảm ấy? Parikutti hiểu rằng cô rất khó nói. Song anh vẫn chờ đợi một câu trả lời.

- Không phải, không phải. Em chỉ muốn anh làm ăn tốt đẹp thôi.

Parikutti không còn là một người tình thư thái trong tâm hồn nữa. Anh mỉm cười một nụ cười mỉa mai.

- Em muốn anh làm ăn tốt đẹp à, Karuthamma?

Karuthamma hiểu rằng anh muốn nói không bao giờ anh có thể làm ăn tốt đẹp và sống hạnh phúc nữa. Cô không thể nán lại đây lâu hơn. Karuthamma bỏ đi. Parikutti còn đứng lặng một lúc.

Đêm ấy, Chemban có một tin đặc biệt đáng chú ý báo cho Chakki. Ông đang sống trong một tâm trạng thật vui vẻ.

- Palani nó bảo nó không lấy một tí của hồi môn nào, bà nó ạ. - Chemban nhẹ nhàng nói.

Chakki không tin.

- Sao cơ? - Bà hỏi.

- Sao, sao cái gì? Nó sẽ lấy con gái nhà ta mà không đòi của hồi môn, chứ còn “sao sao” gì nữa?

Chakki nhìn thẳng vào chồng. Chemban làm dấu trên ngực.

- Tôi thề có Nữ thần Biển. Tự nó nói ra đấy.

- Vì nó bảo nó không lấy của hồi môn nên ông đem con gái đi gả chồng không cho của hồi môn phải không? - Chakki hỏi vặn.

Chemban biện bạch: “Cái gì người ta đã không muốn thì việc gì ép buộc người ta lấy, nhất lại là tiền?” Ông ngạc nhiên nghe thấy vợ nói nặng như thế.

- Thằng con trai tội nghiệp ấy không hiểu biết gì cả. Lẽ ra ông phải nói cho nó hiểu

- Tôi không việc gì phải nói cho nó hiểu.

- Tại sao người chồng lại cần đến khoản tiền ấy?

- Tôi có đồng tiền nào không đã?

- Người ta gọi của hồi môn là khoản tiền mà bố mẹ cho con gái khi về nhà chồng.

- Nhưng nó không muốn lấy thì sao?

- Thế thì ông để dành tiền cho ai? Tôi hỏi ông? Ông cứ mà nô giỡn khi về già - Chakki nói tiếp - Ông cứ mà mua về giường êm chăn ấm, thậm chí đem về đưa con gái xinh đẹp nữa cũng được. Nhưng có một số việc con người ta cần phải làm trong đời. Tất cả những việc ông làm đều có tôi đỡ đần cả đấy.

Để vợ nguôi giận, Chemban cười xòa và nói:

- Được rồi cả hai chúng mình đều phải ăn sung mặc sướng. Giường là để cho cả bà nữa đấy.

Chakki nổi giận thực sự. Bà nói to. Chemban sợ lảng xóm láng giềng biết chuyện hai vợ chồng to tiếng với nhau. Ông bỏ đi, không để cho cuộc cãi vã nổ ra to thêm.

Karuthamma từ buồng mình sang khuyên nhủ mẹ:

- Con không cần của hồi môn, mẹ ạ.

- Sao không? Con gái không có của hồi môn là nhục nhã. Con phải có riêng một vài rupi.

- Nơi con đến sẽ không có mẹ chồng - Karuthamma nói - Có phải mẹ gửi con đến một nơi như thế

không?

Câu hỏi đâm thẳng vào lòng Chakki. Đúng, cô sắp bị gửi đến một nơi đúng như vậy.

- Nhưng nghe này con. Con phải nghĩ đến hàng xóm láng giềng nữa chứ

- Ôi dào, hàng xóm láng giềng! - Karuthamma nói tiếp - Mẹ cho con đi thế nào cũng được. Để tiền mà trả cho cậu Muthalali.

Một lát sau, cô lại nói:

- Cậu Muthalali khánh kiệt rồi. Con không thể nhìn cậu ấy khánh kiệt mà đi được. Và nếu con đi... cậu ấy sẽ chết.

- Mẹ phải trả nợ, dù cho mẹ phải lấy tiền trộm ở chỗ bố cất giấu. - Karuthamma bảo mẹ.

Nếu Chemban phát hiện ra thì có thể có chuyện giết người. Chakki không đủ gan làm việc ấy. Bà chưa hề bao giờ làm một việc nào đại loại như vậy.

- Mẹ sợ làm việc đó à, mẹ? - Karuthamma hỏi.

Đúng, bà sợ. Vì lẽ đó bà không tìm ra nổi các nôi các nào thực hiện điều trước đó bà đã hứa với con.

Đầu mùa tôm nhà bà kiếm được rất nhiều tiền. Nếu ngày nào họ cũng lấy ra một ít thì không sợ bị ai biết. Karuthamma khích lệ mẹ, nhấn mạnh để bà thấy đây là một việc rất nghiêm trọng. Thế là khi Chemban đi biển vào lúc sáng sớm, hai mẹ con bà cùng nhau mở chỗ tiền lấy ra một ít. Cả ngày, họ chỉ lo bị lộ. Chemban cất số tiền kiếm được trong ngày vào trong hộp, đến tối thì khóa lại. Chakki hỏi chồng hôm nay kiếm được bao nhiêu. Việc bà hỏi câu đó hoàn toàn không có gì khác thường.

- Không có ai mua tôm. - Chemban đáp.

- Nhưng ông kiếm được bao nhiêu?

- Bà hỏi để làm gì?

Ngày nào hai mẹ con cũng cùng nhau lấy đi một ít tiền. Một hôm, Chemban gỡ tiền ra đếm và tính toán. Chakki và Karuthamma hết sức hồi hộp. Khi ông khóa chiếc hộp đựng tiền lại họ mới thở phào. Chemban không phát hiện ra sự gian lận của hai mẹ con.

Sau nhiều hôm, hai mẹ con mới chỉ gom góp được bảy mươi rupi. Họ còn có một ít cá khô trị giá khoảng hai mươi rupi nữa. Số tiền tuy nhỏ nhưng họ vẫn quyết định trao lại cho Parikutti.

Chú thích:

[1] Nữ Thần Biển.

CHƯƠNG 9

Ngày cưới đã được ấn định. Không cần phải tổ chức rườm rà vì Palani không có một ai thân thích trên đời để đứng ra thay mặt anh đòi hỏi một thứ gì. Palani đã báo tin mừng cho người chủ thuyền của mình. Chemban cùng đi với anh đến thưa chuyện và xin phép trưởng làng anh. Chemban cũng mang đồ lễ đến trưởng làng mình.

Thế là chấm dứt những lời kêu ca nói Chemban không chịu gả chồng cho con gái. Ông bảo vợ:

- Bà nó thấy chưa? Chemban Kunju đã xoay sở mọi chuyện tốt đẹp.

Chakki bẻ lại:

- Ông kiếm được chàng rể thế nào? Không nhà, không cửa không họ hàng thân thích, tốt đẹp nhi?

Chemban rửa vợ:

- Bà mày không thấy sao? Rể nhà ta là một người lao động giỏi. Có sức lực mà lại nhạy cảm. Không kiếm được đâu một chàng trai nào như nó khắp mấy làng biển quanh đây.

Chakki không kích bác thêm.

- Thế là bây giờ nhà ta có thể nhàn nhã được rồi - Bà mim cười nói.

- Chúng ta sẽ vui thú. Chúng ta sẽ hưởng lạc như vợ chồng Panlikunnat.

- Nếu định vui thú như bọn trẻ thì trả cho xong món nợ của Parikutti đã. - Chakki lại nhắc.

Cả việc này nữa cũng có cách thu xếp. Chemban không quên. Ông sẽ lần lượt lo liệu tất cả mọi việc vào lúc thích hợp.

- Bà nó nghe này. Ta không có con trai. Tôi tính, hay ta nhận quách thằng Palani này là con trai. - Chemban nghiêm trang nói.

- Dù sao thì nó là rể lớn nhất trong nhà. - Chakki đáp.

Cho rằng Chakki chưa hiểu hết ý mình, Chemban giải thích cặn kẽ. Palani không có bà con thân thích nào cả. Vậy sau ngày cưới anh rất có thể ở cùng hai vợ chồng Chemban được lắm. Nay đã có hai chiếc thuyền rồi. Nếu Palani bằng lòng ở lại thì hay quá. Chakki công nhận rằng có một đứa con trai quả thật là tốt, nhưng bà còn băn khoăn.

- Liệu nó có ưng không? - Bà hỏi.

- Sao không? Sao nó lại không ưng? - Chemban quả quyết.

- Đã có đứa con trai đánh cá nào ở lại nhà vợ chưa?

Chemban suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Nó nhất định thích ở lại nhà ta. Nó nghèo mà.

- Có chắc nó ở không? - Chakki lại nói - Khi ông lấy tôi, ông có ở với gia đình tôi được hai ngày không nào?

- Tôi còn bố mẹ tôi.

Chakki không tin Palani sẽ ở lại sống với vợ chồng bà.

Karuthamma biết được ý định của bố. Cô tìm gặp mẹ. Thái độ của cô làm Chakki kinh ngạc. Bà nói:

- Con có hiểu đây. Bố mẹ lo liệu cưới xin cho con xong là con muốn bỏ nhà đi luôn. Bố mẹ nuôi con phí công à? Vừa mới thấy có người đến hỏi là con đã không cần bố mẹ nữa.

Lời nói của Chakki làm Karuthamma đau lòng. Không phải vì cô không yêu quý bố mẹ mà cô có ý định như thế. Và cô không nghĩ lấy chồng rồi lại với bố mẹ sẽ bị mang tiếng. Cố nhiên, cô bao giờ cũng chả là con của mẹ. Và cô biết mẹ cô bao giờ cũng chả sẵn sàng làm bất cứ việc gì vì cô. Làm sao cô có thể sống xa Pachami được. Cái ngày mà cô bước chân ra khỏi ngôi nhà này... làm sao cô có thể chịu đựng nổi.

Thế mà Karuthamma vẫn muốn bứt ra khỏi căn nhà này, làng xóm này.

- Con không có ý nói thế đâu, mẹ ạ. Mẹ đừng nghĩ thế. Không có bố mẹ, làm sao con thành người? - Cô đau đớn nói.

Karuthamma òa khóc, không nén nổi những tiếng thổn thức, và gục đầu vào vai mẹ. Mẹ cô quàng tay ôm lấy cô.

Chakki không định làm cho câu chuyện nghiêm trọng như vậy. Bà có ngờ đâu Karuthamma xúc động mạnh nhường ấy trước những điều bà nói.

Karuthamma khóc nức nở. Chakki cũng khóc.

- Con... con... không muốn ở lại làng này tí nào nữa. Cả nhà ta hãy cùng rời khỏi nơi này đi. - Karuthamma nói.

- Con nói gì thế, con? - Chakki hỏi lòng tràn ngập xót thương

Không kiềm nổi xúc cảm, Karuthamma thốt lên:

- Nếu con còn ở lại bãi biển này...

- Sao con?

Cahkki tưởng lời nói gay gắt của bà làm cho Karuthamma khóc. Nhưng thực ra Karuthamma nặng trĩu trong lòng một nỗi buồn mênh mông và cô không thể giải bày với mẹ.

Cố nén những tiếng thổn thức, Karuthamma nói:

- Mẹ ơi, nếu con ở lại đây, làng ta sẽ gặp tai họa mất!

Người mẹ chan hòa nước mắt:

- Dừng nói thế con!

- Không, mẹ ạ. Con phải đi khỏi đây. Đó là niềm hy vọng duy nhất của con. Mẹ ơi, con còn có thể nói ra điều này với ai ngoài mẹ nữa?

Nhưng ngay cả với mẹ, Karuthamma cũng không thể tỏ hết nỗi lòng.

- Mẹ thấy hình như thằng con trai ấy đã bỏ bùa cho con rồi. - Chakki bảo.

Karuthamma chối. Không có ai bỏ bùa cho cô.

- Ở bãi biển này, có người con gái nào khác như vậy không, hờ mẹ? - Cô hỏi.

- Có người con gái như thế nào, con?

- Mẹ không nghe hiểu lời con nói à, mẹ?

- Lay Nữ thần Biển, con tôi mất trí rồi.

- Không, con không mất trí đâu, mẹ ạ. Con muốn nói ở làng này có người con gái nào gặp cảnh ngộ như con không?

Một người con gái dân chài đem lòng yêu thương một người ngoài đẳng cấp của mình, dù rằng cô quên đi mà thấy ngày càng nặng lòng hơn với người mình yêu... một người đàn bà như thế, đã từng có ai ở làng biển này không? Đó là điều cô muốn biết. Đã từng có một chuyện tình nào như vậy không? Đã có ai ngoài đẳng cấp dân chài mà đi yêu một người con gái nhà chài lưới rồi vì mối tình ấy mà làm hỏng cả đời mình không? Các hạt cát trên bãi biển này đã từng nghe được lời ca của một người tình và rộn ràng lên với tiếng hát say sưa đó không? Câu chuyện của người tình ấy như thế nào?

Con gái có thể hỏi mẹ những câu như vậy được không?

Được. Có thể hỏi được. Nhưng Karuthamma cảm thấy chỉ mình cô đã chịu số phận ấy. Chỉ có mình cô đã nuôi một mối tình như vậy. Dù cho những người con gái khác cũng có những chuyện tình trên bãi biển này, nhưng chưa từng có ai yêu ai như cô yêu Parikutti.

- Hay con đã gặp chuyện chẳng lành rồi, con?

Chakki lo lắng hỏi. Karuthamma không hiểu câu hỏi của mẹ.

- Con gái lớn khôn... - Chakki nói tiếp.

Karuthamma không hiểu ý nói xa xôi của Chakki là một điều hết sức hệ trọng. Cô nói một cách tự nhiên:

- Không, mẹ ạ, con chưa sảy mình đâu.

Karuthamma chỉ có một điều muốn hỏi. Một nỗi lo sợ mông lung lớn lao đã xâm chiếm tâm hồn cô. Một con quái vật ngoác rộng miệng lăm le nuốt chửng cô. Cô phải chạy thoát khỏi cái bóng đen của nó. Mẹ cô đã hứa hẹn cứu vớt cô. Bà đã hứa sẽ cho cô đi ngay hôm cưới.

Cô dâu Karuthamma bây giờ trở thành đối tượng chăm sóc của cả hàng xóm láng giềng. Đó là một nền nếp lâu đời. Khi việc cưới xin đã được định đoạt thì hàng xóm láng giềng có trách nhiệm khuyên bảo cô dâu về những nhiệm vụ thiêng liêng của người vợ. Nếu cô dâu không biết làm tròn bổn phận người vợ thì hàng xóm sẽ chê trách những người láng giềng.

- Con ơi, chúng ta sẽ giao cho con trông nom gìn giữ một người đàn ông. - Nanlapennu nói với Karuthamma.

Theo phong tục, không phải người con gái được giao phó cho người con trai mà ngược lại, người con trai được giao phó cho người con gái khi thành vợ thành chồng.

- Con ơi, hãy nhớ rằng, chồng con chúng ta phải làm việc trên biển cả sóng lớn. - Kalikunju nhấn nhủ cô.

Người nào cũng có lời nhắn bảo khuyên nhủ Karuthamma. Họ hết thảy đã từng đón nhận những lời khuyên bảo đó, rồi lại truyền lại cho người khác. Đó là bổn phận của họ. Chưa có một người con gái nào ở làng đi lấy chồng xa làm một điều gì khiến cho hàng xóm láng giềng phải ân hận. Những lời khuyên ấy không có gì là ác ý hoặc ghen ghét.

Karuthamma lắng nghe tất cả những lời căn dặn ấy và cô hiểu. Nhưng cô khao khát hỏi họ một câu, chính câu mà cô đã không thể hỏi mẹ.

“Ở làng này, có một người con gái nào đã yêu dấu một người và được người ấy yêu thương lại mà phải đi lấy một người khác làm chồng không?”

Câu hỏi ấy cứ luẩn quẩn trong tâm trí Karuthamma. Sẽ xảy ra chuyện gì đối với người con gái bất hạnh đó?

Có lúc, Karuthamma tưởng tượng ở làng biển này lần khuất linh hồn một người con gái giống như vậy, một người con gái bị số phận nguyên rủa và lòng khát khao tình yêu không bao giờ được toại nguyện. Những khi một mình, cô tưởng đang được nghe ai đó kể lại một câu chuyện bằng một thứ ngôn ngữ kỳ lạ mà cô không hiểu nổi. Hẳn đã có những người đàn bà đã từng đau khổ thế này. Gió biển cũng rì rầm câu chuyện cô đau buồn đó. Trong cả tiếng sóng nữa, cũng nghe thấy vẫn câu chuyện ấy. Và các hạt cát trên bãi biển hẳn cũng biết những chuyện này.

Một hôm, Karuthamma hỏi Nanlapennu:

- Cô ơi, ở làng ta có người đàn bà nào lỡ bước ra khỏi con đường đọan chính không?

- Có. Đã có một vài trường hợp hiếm hoi. Có một hai chuyện rất xa xưa. Không phải họ rấp tâm sống hư hỏng. Có một bài hát cổ ở bãi biển kể lại cuộc đời một người phụ nữ như thế. Vì người phụ nữ ấy đi chệch khỏi con đường đức hạnh nên sóng biển dâng cao như núi và nhận chìm bờ biển. Bờ biển nhưng nhúc thường luông, rắn độc. Rồi có những con quái vật miệng rộng như hang núi đuổi theo các thuyền đánh cá. Đó là câu chuyện cổ. Nanlapennu hát một vài đoạn trong bài hát ấy.

Bài hát đó cũng là một câu chuyện về tình yêu. Karuthamma không biết sau đây nhiều năm, người ta có lấy đời cô đặt ra một bài hát như thế không.

- Luật lệ của làng biển là vậy. - Nanlapennu nói.

- Ngay bây giờ cũng thế hở cô? - Karuthamma hỏi.

- Ngày nay không còn sự trong sạch ấy nữa, hoặc sự cương tỏa ấy nữa. Ngày nay cả đàn ông nữa cũng vậy.

Đàn ông và đàn bà ngày nay đang xa rời nề nếp và truyền thống lâu đời ấy. Nhưng những người con gái của biển thì phải gìn giữ truyền thống cổ xưa ấy.

Nhiều khi Karuthamma tự hỏi không biết làng biển mới sẽ như thế nào. Mặt trời lúc hoàng hôn liệu có thể rắc lên làng xóm nắng vàng không? Ngay cả những lúc giông bão gầm thét, làng biển của cô vẫn có một vẻ đẹp riêng không đâu có. Ở đây cô không bao giờ thấy sợ. Và ngọn gió nhẹ ca bài ca về người con gái bất hạnh trong tình yêu là một ngọn gió thân thiết. Cái làng biển mà cô sẽ đến ở liệu có giống như vậy không?

Và người dân ở đấy nữa? Dù cho người dân làng ấy có thân ái với cô, song vẫn có một cái gì đó đặc biệt dị dạng ở bà con ngư dân trên bãi biển làng cô đã nuôi cô khôn lớn. Thế mà bây giờ cô sẽ mãi mãi phải rời xa nó.

Một đêm trăng biển lặng, Karuthamma nghe thấy tiếng ai hát tương như tan vào ánh trăng.

Parikutti đang hát.

Tiếng hát vọng đến tai Karuthamma như thể không phải là lời ca của Parikutti. Con người của Parikutti tưởng như không còn ở đây nữa. Cô tưởng cô đang được vẫy gọi đến một thế giới tràn ngập niềm vui và hạnh phúc, đang nghe thấy tiếng gọi của bờ biển ngập ánh trăng, tiếng nhạc của bờ biển mà cô già từ. Âm thanh ấy chứa đựng bao nhiêu kỷ niệm thân thiết đối với cô.

Karuthamma đứng dậy. Cô có thể thấy rõ mòm một gương mặt Parikutti trước mặt cô. Có thực anh đang gọi cô đó không? Hay anh đang an ủi mình bằng lời ca?

Mẹ cô ngủ. Cha cô không có nhà. Cô biết ngoài bãi không còn ai. Cô cảm thấy có một cái gì đó mãnh liệt thôi thúc cô mở cửa bước ra.

Parikutti đang hát bài ca về số phận bi thảm của một người con gái làng chài. Nanlapennu đã hát chính những lời này cho Karuthamma nghe. Có lẽ người con gái dân chài bất hạnh đó cũng đã bị bài ca này lôi cuốn và đã ra bãi biển, chân bước đi mê mẩn như người trong chiêm bao. Có lẽ cả ánh trăng nữa cũng vẫy tay gọi cô ra đó.

Và có lẽ sóng biển lại dâng cao. Những con quái vật ngoài biển có lẽ sẽ vươn đầu, ngoác miệng rộng như hang núi. Và thường luông, rắn độc có lẽ sẽ nhung nhúc trên bờ biển.

Nhưng rồi ý nghĩ của Karuthamma chuyển sang một cách lập luận khác. Cô sắp đi xa. Cô phải ra từ biệt những người bạn thân thiết suốt đời của cô. Cô đã sẵn sàng rời bỏ hết thảy. Nhưng cô chưa nói lời từ giã với ánh trăng trên bãi biển này. Cô chưa nói lời từ giã với đại dương đã thay hình đổi dạng dưới ánh trăng. Và nhất là cô chưa nói lời từ giã với Parikutti, vị thiên thần được phái đến với cô.

Một nỗi sợ khác xâm chiếm tâm hồn cô. Có thể không bao giờ lại được buông thả mình trong tiếng hát và ánh trăng đó nữa. Karuthamma một lần nữa lại bước lại chỗ những sóng thuyền dựng trên bãi biển để hưởng phần cuối hạnh phúc mà có thể sẽ không bao giờ được hưởng nữa.

Thờ nhỏ, cô đã chơi đùa chạy nhảy trên bãi biển này. Cô đã lớn lên thành một thiếu nữ. Rồi cô đã yêu. Và bây giờ cô sẽ làm người vợ chung thủy của một người đánh cá hàng ngày phải ra đi làm ăn trên đại dương đầy giông bão và sóng dữ, quay quắt và hiểm ác. Cuộc sống sẽ bận rộn, cuộc sống sẽ có mục đích, cuộc sống sẽ có một ý nghĩa mới. Trước khi đến ngày đó, cô hãy hưởng ngày tháng cuối cùng của đời

cô.

Nhưng Karuthamma lo sợ. Cô không vững tin ở mình. Cô có thể nhớ ra làm điều lỗi lầm, nhớ ra chuốc lấy nhơ nhuốc. Trước kia cô chưa bao giờ có nỗi lo sợ ấy. Dầu vậy, cô vẫn phải ra nói với Parikutti. Cô phải xin anh tha thứ.

Karuthamma đứng dậy. Cô thông thả mở cửa, ánh trăng huyền ảo. Cô bước đi về phía bãi biển, dọc hàng dừa ngả bóng.

Tiếng nhạc của sóng biển lắng đi. Parikutti hát, hát mãi rồi ngóng nhìn, và bây giờ hiện ra thiên thần mơ ước của lòng anh. Một lúc lâu anh không tin ở mắt mình.

- Karuthamma ơi, khi em đi rồi, em còn nghĩ đến anh nữa không? Dù em không nghĩ đến anh, anh vẫn ngồi ở bãi biển này để hát. Cả đến khi anh già, thành một ông lão tóc bạc răng long, anh sẽ vẫn ngồi ở đây để hát.

- Ôi đừng, cậu Muthalali - Karuthamma nói - Cậu phải lấy một cô gái xinh đẹp rồi xinh con và buôn bán phát đạt. Và cậu phải quên em đi, quên những ngày tháng chúng mình còn nhỏ chơi đùa với nhau - Cô ngừng một lát rồi nói tiếp - Như vậy tốt cho cả cậu lẫn em.

Karuthamma lại tiếp lời:

- Trước ngày em đi, em sẽ gửi lại cậu món tiền gia đình em đã mượn của cậu. Vì hạnh phúc của cậu, em sẽ...

Cô không nói được hết câu. Cô định nói em sẽ cầu nguyện cho cậu. Nhưng cô không biết nói như vậy có phải đạo đối với cô không. Vợ người đánh cá chỉ được cầu nguyện cho một người. Bỏ phần đối với người chồng tương lai không cho phép cô cầu nguyện cho ai khác.

- Em sẽ mãi mãi nghĩ đến cậu, cậu Muthalali ạ. - Cô nói thay cho những lời định nói.

- Việc gì phải thế, Karuthamma? Thôi em đừng nghĩ đến anh nữa.

Hai người lặng im một lúc, nhưng sự im lặng ấy rộn rang ý nghĩ không nói nên lời.

Một con chim đậu trên một cây dừa vỗ cánh bay vào ánh trăng, có lẽ cốt là để cho đôi trai gái biết là nó đang chứng kiến tấn bi kịch tình yêu này. Xa hơn một chút một con chó hoang đứng chầu hầu nhìn họ.

- Thôi chúng mình chạy đùa nhặt vô trai, vô sò trên bãi biển này đã qua mất rồi - Parikutti nói - vậy là qua hẳn rồi một đoạn đời của hai ta.

Karuthamma gật đầu.

- Và bây giờ anh còn lại một mình trên bãi biển này. - Parikutti nói tiếp.

Câu nói xuyên nhói vào lòng Karuthamma.

- Anh đã sợ em không bao giờ đến từ già anh nữa - Parikutti lại nói - Anh không trách em đâu. Nếu em bỏ đi mà không gặp anh thì anh sẽ rất buồn. Nhưng anh không bao giờ oán trách gì em.

Karuthamma lấy tay che mặt khóc.

- Tại sao em khóc, Karuthamma? Palani tốt. Anh ấy giỏi giang.

Parikutti nói tiếp giọng hơi run run:

- Karuthamma cuộc sống tốt đẹp sẽ đến với em!

Karuthamma không chịu đựng nổi thêm nữa. Cô nói:

- Cậu Muthalai ơi, em khổ sở lắm rồi. Cậu đừng trêu chọc em nữa mà tội nghiệp thân em.

Parikutti không hiểu nổi ý nghĩa của Karuthamma nói. Anh không nghĩ là anh nói điều gì làm cô đau lòng.

Không ghìm nổi nỗi đau, Karuthamma nói:

- Dầu sao thì anh cũng chẳng thương em!

- Đừng nói thế em, Karuthamma!

Parikutti làm dấu. Anh nói hạnh phúc của cô là điều cầu mong duy nhất trong đời anh.

- Anh sẽ ngồi đây và hát, hát mãi vì em. - Parikutti nói.

- Và ở bên làng Torikunnapuda, em sẽ nghe thấy tiếng hát của anh.

- Anh sẽ hát cho đến khi cổ anh vỡ ra và anh sẽ chết.

- Và em sẽ chết với nỗi lòng tan nát, rồi sẽ có hai linh hồn quanh quẩn ở bãi biển này dưới ánh trăng.

- Đúng thế, em ạ. - Parikutti nói.

Chậm chậm và lặng lẽ, Karuthamma quay lưng lại biển, bước theo hướng đông về nhà.

CHƯƠNG 10

Chakki muốn có lễ cưới vui vẻ, đầy đủ. Hàng xóm láng giềng nghĩ rằng đám cưới sẽ linh đình. Chemban có tiền, Karuthamma lại là con gái lớn của ông...

Nhưng Chemban hoàn toàn không muốn thế. Ông chỉ bỏ ra một ít tiền sắm cho Karuthamma một vài thứ trang sức bằng vàng. Ông bảo ông không có tiền để tổ chức cưới to.

Về điểm này vợ chồng ông thường bất hòa với nhau. Khi hai người cãi nhau, Karuthamma thường phải can thiệp hòa giải. Đối với cô, đó là một việc thật đau xót. Bố mẹ cô ngày nào cũng cãi nhau vì cô. Karuthamma chỉ muốn ngày cưới qua đi cho xong. Xem ra vì cô mà đã xảy ra bao nhiêu đau khổ. Đòi cô tiếp cận với ai thì y như rằng người ấy bất hạnh. Cô tự hỏi không biết sau này còn bao nhiêu người đau khổ vì cô nữa.

Phải đến mời trưởng làng rồi họ mới được tiến hành thủ tục chính thức cho ngày cưới. Chemban đem trâu, thuốc và vàng bạc đến thưa chuyện với trưởng làng và được trưởng làng ban phúc, cho phép làm lễ cưới. Trưởng làng hài lòng và bằng lòng đến dự buổi lễ.

Không có sự chuẩn bị gì gọi là linh đình cả, vậy mà không biết sao, lễ cưới hóa ra vẫn to hơn dự kiến của Chemban.

Trưởng làng đến sớm. Nhà trai từ Torikunnappuka kéo sang. Bên nhà trai không thấy bóng đàn bà, điều này làm cho đám phụ nữ ở đây xì xào bàn tán. Họ đều biết Palani không có họ hàng thân thích, nhưng khi rước dâu mà lại không có phụ nữ đi cùng thì thật đáng hổ thẹn.

- Họ không đem được một đứa con gái của làng họ hay sao? - Nanlapennu nói.

Kalikunju cũng đồng ý với Nanlapennu.

- Sao các chị lại có thể để cho một đứa con gái làng mình cùng đi với bọn đàn ông ấy? - Kugipennu hỏi.

- Còn biết làm sao nữa? - Laksmi nói.

- Thế không được - Nanlapennu nói - Chú rể phải đem đến một vài phụ nữ trong đoàn nhà trai chứ. Bên nhà trai phải có phụ nữ để đón cô dâu về nhà. Tục lệ là vậy.

Chakki nghe được lẩm bẩm những lời bàn tán của đám phụ nữ. Bà cũng băn khoăn về điểm này.

Đã đến lúc chú rể phải ra đặt tiền cưới. Trưởng làng là người có quyền ấn định số tiền đó. Chú rể phải nộp tiền cưới xong rồi lễ cưới mới được bắt đầu.

Trưởng làng gọi Palani và bạn bè của anh đến gặp ông. Họ đến đứng xung quanh ông và chăm chú chờ đợi.

- Bỏ ra bảy mươi năm rupi. - Trưởng làng bảo.

Bên nhà trai kinh ngạc. Họ coi như vậy là quá nhiều. Họ cho rằng chỉ có đám cưới của một người thuộc đẳng cấp Valakkaran thì mới phải nộp số tiền lớn như thế. Một lúc lâu, không ai nói gì. Rồi Achuthan, người đóng vai chính trong đoàn nhà trai, nói với giọng kiên quyết nhưng khiêm nhường:

- Thưa vị cha già, xin đừng hiểu nhầm chúng tôi. Chúng tôi hết thấy điều từ một làng chài đến đây. Làng chúng tôi cũng có trưởng làng. Ngài đã ứng định tiền cưới chúng tôi không dám có ý kiến gì. Thế nhưng...

- Được, cứ nói đi. Có gì? - Trưởng làng hỏi.

- Đương nhiên ấn định tiền cưới là quyền của ngài. Song ngài nên hỏi ý kiến của bên nhà trai trước đã thì hơn. - Achuthan nói.

Đó là điều sơ xuất của trưởng làng, song ông không muốn bị vạch ra. Ông hơi tức giận hỏi lại:

- Có một chuyện nhỏ như vậy làm gì mà phải lăm điều thế?

Achuthan không chịu nhận. Ở làng mình, Achuthan cũng có một vị trưởng làng oai vệ kém gì ai. Anh ta thưa tiếp:

- Đây là một việc mà lẽ ra chúng tôi phải được hỏi ý kiến.

- Anh muốn ta phải hỏi ai?

- Có lẽ ngài có ý định không để cho lễ cưới được suôn sẻ thì phải. - Achuthan nói rành rọt và chắc nịch.

Nói như vậy là hơi quá. Trưởng làng rủa một câu. Đàng nhà trai đã biếu xấu ông! Nhưng Achuthan cũng nói đúng quyền hạn của mình. Nếu ấn định tiền cưới mà không xét thích đáng đến khả năng của chú rể thì đám cưới đó có thể không thành.

- Các anh ăn nói hồ đồ thế à? - Trưởng làng bực tức nói.

Dù cho ông ta không phải là trưởng làng của họ, nhưng ông ta là người đứng đầu một làng. Họ đành chịu nhận lời lăng mạ đó. Nhưng dù sao Achuthan nói có lý.

Trưởng làng quay sang bảo Chemban:

- Chemban Kunju, có phải ông định gả con gái mình cho một kẻ không có nổi bảy mươi năm rupi

không?

Đám phụ nữ nghe thấy thế thích lắm. Họ khổ tâm khi thấy một người con gái nết na bị đem gả cho một kẻ không nhà không cửa, không họ hàng thân thích. Họ chê trách Chemban. Ai nấy đều hoan nghênh trưởng làng nói thẳng ý kiến của ông với Chemban. Chemban im lặng. Achuthan nói:

- Thừa vị cha già, đúng thế, anh ta không có gì cả. Chúng tôi không phải họ hàng thân thích của anh ấy. Chúng tôi chỉ là những người dân đánh cá cùng làng. Bởi vậy tôi mới nói ngài phải hỏi anh ta trước về số tiền nộp cưới.

Achuthan lại nói đến hoàn cảnh của Palani. Đám phụ nữ lại càng thấy buồn cho Karuthamma. Một số người thì thậm chí là thà chìm chết nàng ở ngoài biển còn hơn.

Mặc dù vậy, trưởng làng vẫn không nhượng bộ. Ông nói:

- Những điều ấy đều đúng cả, nhưng người ta không căn cứ vào gia cảnh của chàng rể mà ấn định tiền cưới. Achuthan chịu là phải.

- Cô dâu là một cô gái xinh tươi duyên dáng. Nếu muốn cưới cô ấy về thì cần phải quyên góp cho đủ số tiền cần nộp. - Trưởng làng nói tiếp.

Bên nhà tai có một người tên là Pappu không chấp nhận cách lập luận của trưởng làng. Nhịn mãi không được, anh ta lẩm bẩm mấy câu gì nghe không rõ.

- Anh lẩm bẩm cái gì? - Trưởng làng quát vào mặt anh ta.

Pappu lặng thinh.

- Nói đi! - Trưởng làng hét lên giận dữ.

Pappu bèn nói thẳng ý nghĩ của mình, giọng đầy vẻ thách thức:

- Thôi đừng có mà tán tụng mãi sự nết na của cô dâu ấy nữa!

- Anh muốn ám chỉ gì thế hả?

- Ngài thu xếp việc cưới xin này cốt tránh cho làng các người khỏi bị tai họa, và tai họa đó có lẽ sẽ rơi xuống làng chúng tôi chưa biết chừng. Đã vậy các người còn đòi chú rể phải nộp một số tiền hết sức vô lý. Đẹp mặt thật đấy.

Mọi người sững sờ. anh này nói năng gì lạ thế? Chakki ngất xiu. Karuthamma chạy lại đỡ mẹ kêu lên: “Mẹ ơi!”.

Chakki được đưa vào trong nhà nằm bất tỉnh.

Chemban thì loay hoay như người điên. Ông nghĩ vợ ông khéo chết mất. Đám cưới mở đầu bằng một chuyện gở.

Một số người bên nhà trai coi Pappu nói năng trong lúc này thật không thể tha thứ được. Nhưng Pappu không hồi hận chút nào. Anh ta lại tỏ ra căm phẫn.

- Tôi đã sang làng này nhiều lần, tôi biết cô gái ấy.

Mọi người đoán rằng có một điều bí mật ghê gớm gì trong cuộc đời Karuthamma. Nhưng trong lúc này, không ai muốn biết. Họ chỉ muốn Pappu câm miệng. Anh ta là khách của làng.

- Lạy trời im đi không nào. - Achuthan nói.

Trong nhà Nanlapennu và Kalikunju chăm sóc Chakki. Bà mở mắt chia tay về phía con gái gọi: “Con ơi” rồi lại ngất đi.

Các bà các chị hết lời khuyên giải Karuthamma.

Khi Chakki đã tỉnh lại đôi chút, Chemban gọi Achuthan và Palani lại. Ông bằng lòng cho họ bảy mươi nhăm rupi để họ nộp tiền cưới. Palani vui vẻ tán thành. Achuthan cũng ưng thuận.

Và thế là Palani bước vào nhà với bảy mươi nhăm rupi. Bầu không khí xôn xao lắng dịu dần. Không còn ai để ý gì đến những lời Pappu nói khi nãy nữa.

Chú rể nộp tiền cưới. Theo lệ làng, trưởng làng đồng thời là giáo sĩ làm lễ thành hôn được lấy một phần số tiền ấy. Phần còn lại được dùng vào việc phúc thiện trong làng, thì ông ta đưa cho Chemban. Như vậy là lễ cưới đã xong được phần đầu.

Người ta dẫn cô dâu đến nạp. Những người già chỉ bảo các thủ tục cưới xin. Người ta buộc cho cô dâu sợi dây Tali^[1] (sợi dây tượng trưng cho việc thành vợ thành chồng) và gỡ tám mạng che mặt cô dâu ra. Chemban cầm tay con rể đặt vào lòng bàn tay con gái. Khi ông cầm lấy tay Karuthamma, ông cảm thấy tay con như cứng đờ. Cô có rút tay lại không? Dường như Karuthamma không cầm lấy tay Palani thì phải, dường như tay Palani chỉ để lên trên tay cô mà thôi. Karuthamma cử động và làm những việc mà người ta bảo cô làm như một cái máy.

Mấy bà phụ nữ đỡ Chakki dậy và dìu bà đứng lên. Nhưng trong buổi lễ, bà lại ngất đi lần nữa. Một số bà thì bảo những chuyện đó đều là một điềm xấu.

Đến giờ tiệc tùng lại xảy ra những rắc rối khác. Vì đẳng cấp của Palani mà một số phụ nữ bỏ về nhà không ăn. Pappu người đã gây ra mọi chuyện rắc rối, cũng bỏ về.

Chemban không để tâm tới thái độ của khách. Ông chỉ lo đến nỗi bất hạnh của mình. Ông quỳ sụp dưới chân trưởng làng và cầu xin trưởng làng hãy cứu ông. Chakki đã yếu, không làm việc được. Karuthamma thì chưa bao giờ xa nhà mà nay phải một mình sang ở làng khác. Đi cùng với chú rể sang đây không có một người phụ nữ nào. Vì vậy ông không muốn cho con gái ra đi hôm nay. Ông cũng không muốn cả Palani đi nữa. Nếu Karuthamma đi, nhà cửa ông sẽ tan hoang. Không có ai chăm sóc người vợ đương ốm của ông.

Chemban như người hóa dại.

- Được rồi, Chemban Kunju - Trưởng làng nói với vẻ thiện cảm - nhưng nếu Palani muốn đưa cô dâu về nhà thì làm sao ông ngăn được?

- Kính thưa cha già, nếu ngài bảo họ thì họ sẽ nghe lời ngài. - Chemban thưa.

Trưởng làng cả cười. Ông nói:

- Họ là dân Torikunnapuda. Họ láo xược lắm. Chính mắt ông chẳng thấy đó sao Chemban Kunju?

Ngoài trưởng làng ra, Chemban không còn biết cầu cứu ai. Karuthamma mà ra đi thì ông còn làm gì được nữa? Chemban cầu khẩn trưởng làng tỏ ra cương quyết thì thế nào họ cũng sẽ vâng lời.

Tiệc xong Achuthan tuyên bố là đã đến lúc nhà trai ra về. Karuthamma đang ngồi cạnh mẹ, khóc thút thít. Chemban cứ loay quanh gần đây, giả vờ bận rộn. Achuthan phải nói lại một lần nữa là đã đến lúc chú rể và nhà trai phải ra về. Achuthan nói câu ấy đến lần thứ ba thì Chemban không thể làm thinh được nữa.

Theo lời khẩn nài của Chemban, trưởng làng hỏi Achuthan:

- Có nhất thiết các anh phải đưa cô dâu đi ngay hôm nay không?

Câu hỏi thật bất ngờ. Achuthan không biết trả lời sao. Anh hỏi lại:

- Sao ngài lại nói lạ như thế?

- Sao không?

- Cưới xin rồi, không được để cô dâu lại đây.

Trưởng làng biết rằng ý kiến của mình là không đúng. Đây không phải là một tình huống mà ông có quyền lèo lái theo ý mình. Ông nói đến tình cảnh gia đình của cô dâu, nhưng tình cảnh đó nhà trai đã biết rồi.

- Hãy để cô dâu ở lại đợi đến khi mẹ cô ấy đứng dậy đi lại được hẵng hay. Tôi chỉ yêu cầu có thể - trưởng làng nói.

- Hãy để cho chú rể trả lời. - Achuthan đáp.

- Dù sao giữa lúc này mà các anh cầm tay cô gái dắt đi là không phải. - Trưởng làng lại nói.

- Sao lại không phải? - Achuthan hỏi.

- Phải có một phụ nữ trong đoàn các anh sang dắt cô gái đi. Thế mới đúng.

- Thế thì tại sao ngài lại đem cô gái ấy cho một người không tìm nổi một người phụ nữ đưa vào đoàn nhà trai? - Achuthan trả miếng.

- Anh vặn tôi đây à? - Trưởng làng xẵng giọng, làm ra vẻ tức giận.

Achuthan im lặng. Bây giờ đến lượt chú rể phải gánh vác.

- Để chú rể quyết định - Achuthan nói.

Thời gian trôi đi. Achuthan nhắc nhở là đã muộn. Trưởng làng khuyên là hãy để Palani ở lại đây. Việc đó không ai có thể trả lời thay Palani. Anh ta phải quyết định lấy.

- Này, anh bạn trẻ ơi, anh quyết định thế nào? Chúng tôi phải về đây. - Achuthan giục.

Palani ngáp ngừng. anh không biết quyết định thế nào. Có lẽ anh không có năng lực quyết định. Tưởng như Palani không coi đây là một việc hệ trọng. Anh hình như hoàn toàn dửng dưng và lưỡng lự.

- Sao anh không nói gì thế hả? Sao anh lại dẫn cả bọn tôi vào chuyện rắc rối này? - Achuthan bực mình nói.

Rồi anh ta xỉ vả Palani. Anh ta đến đây để dự một cuộc vui. Thế mà anh lại dấy vào việc cãi vã với những người mà anh ta ưa thích.

Chemban lo lắng chờ xem con rể nói gì. Palani là một người giản dị. Anh sẽ không bỏ mặc ông trong cơn hoạn nạn đâu. Đối với anh thì đâu chả là nhà.

- Nói một câu gì đi chứ. - Achuthan lại bảo.

Palani nhìn vào mặt Achuthan. Anh nhìn cả vào mặt người khác. Anh không thấy ai ra hiệu gì cho anh, nhưng từ miệng anh tự nhiên thốt ra những lời:

- Tôi phải đưa vợ tôi đi ngay bây giờ.

Chemban sững người. Ông không ngờ Palani lại quyết định trái ý ông. Chemban lấy tay đấm ngực, nói:

- Con ơi, hãy nhìn vào cảnh ngộ mẹ con rồi hẵng nói!

Lời khẩn nài ấy có gợi được lòng thương của con rể hay không, khó ai mà nói được. Một lần nữa Palani lại nhìn vào mặt Achuthan xem anh ta có ra hiệu gì không. Anh không nhận được một gợi ý nào. Tuy vậy, anh cảm thấy Achuthan tán thành việc anh đưa cô gái về làng.

- Tôi muốn đưa vợ tôi đi. - Palani nói.

Anh bắt đầu giải thích. Anh không có nhà cửa, không có ai là họ hàng thân thích. Anh cưới Karuthamma để lập một gia đình. Anh phải bắt đầu cuộc sống. Anh không muốn để người con gái anh đã cưới làm vợ ở lại đây. Anh phải bắt tay vào rất nhiều việc. Cả hai người không ai có thể đợi chờ.

- Vì vậy, tôi phải đưa vợ tôi đi ngay bây giờ. - Palani nói.

Ai nấy đều không ngờ Palani lại bày tỏ được cảm nghĩ của mình rành mạch đến thế. Ý kiến của anh là quyết định cuối cùng. Palani cảm thấy bạn bè anh tán thành anh. Không ai bận tâm xem quyết định ấy có ảnh hưởng gì đến Chemban hay không. Thái độ cầu khẩn van xin của ông lẽ ra bất kỳ ai cũng phải cúi lòng.

- Con ơi, ta biết nuôi một đứa con là vất vả thế nào. Con nghe này, một ngày kia con sẽ già rồi con sẽ hiểu. - Chemban nói.

Palani vẫn kiên quyết. Thương cảnh ngộ Chemban, trưởng làng hơi tức giận, ông nói:

- Thế nào đây? Anh thanh niên chưa bao giờ có nhà cửa. Anh ta không biết có cha mẹ nghĩa là thế nào. Chính tại ngôi nhà mình, con người ta mới hiểu được thế nào là tình thương, tình yêu. Một kẻ lớn lên hoang dại trên bờ biển thì làm sao có thể hiểu được tất cả những tình cảm đó?

Quay sang Chemban, ông hỏi:

- Có cần thiết phải gả con gái ông cho một kẻ như thế này hay không?

Chemban không biểu đồng tình, nhưng ông nhận ra trưởng làng nói đúng. Chàng trai Palani ông quen biết trước đây không tỏ ra cứng lòng như thế. Có lẽ anh ta cư xử như vậy vì anh ta chưa bao giờ có nhà cửa thực sự. Đem gả bán con gái ông thế này liệu có phải là sai lầm hay không. Palani xem chừng không biết đến tình thương.

Ra người hiểu biết mọi sự, Achuthan chỉ cho Palani lối thoát. Anh ta nói:

- Việc gì mà phải nghe những lời lằng mạp ấy, Palani? Cô dâu là người phải đi với anh. Anh hỏi xem cô ấy có bằng lòng không. Để cô ấy nói.

Trưởng làng hoan nghênh ý kiến đó.

- Đúng, để cô dâu nói. Bảo cô ấy lại đây.

Chemban cho người gọi Karuthamma. Cô đang ngồi cạnh mẹ, mặt đầm đìa nước mắt. Cô bước lại đứng cạnh cửa.

- Con ơi, con có muốn để mẹ con ở lại trong cảnh ngộ thế này mà bỏ đi không? Hay là con không muốn? Mà này, ở nhà cũng không còn ai để mang cốc nước đến cho cha con uống nữa. - Trưởng làng nói.

Thấy Karuthamma im lặng, ông nói tiếp:

- Con đi với chồng con sau khi cưới là đúng. Nhưng đi hay không là tự con phải quyết định.

Karuthamma có thể nói được gì? Cô không đủ sức để có một quyết định. Cô đã từ già làng biển quê hương, thế mà nghĩ đến tương lai, lòng cô đầy lo âu. Bây giờ mẹ cô lại nằm liệt một nơi, không có ai chăm sóc cha cô. Karuthamma khóc thảm thiết. Cô không nói nổi lấy một lời.

Mọi người chờ đợi. Trưởng làng nói tiếp:

- Tội nghiệp cô gái. Cô làm sao trả lời được? Nhưng cô phải trả lời. Chính cô sẽ là người quyết định.

Karuthamma lại chồm mẹ, úp mặt mình vào mặt mẹ khóc nức nở. Mẹ cô cũng khóc.

- Họ hỏi con gì thế hả con? - Chakki hỏi.

- Con sẽ không đi, mẹ ạ. - Karuthamma cố nói giữa những tiếng thổn thức.

- Đừng nói vậy, con. Con phải đi. Nếu con không đi...

Chakki biết sẽ xảy ra chuyện gì nếu con gái bà ở lại. Karuthamma cũng lo sợ như bà. Chakki không lo cho bản thân mình ốm nằm liệt giường một nơi không có ai đem nước đến cho uống. Bà có thể chịu đựng được. Nhưng không thể để con gái bà mắc vào cảnh tai ương.. không bao giờ. Chakki quyết định là con gái bà phải đi. Không có cách nào khác.

- Ra nói với họ là con sẽ đi đi.

Chakki từ từ gỡ Karuthamma ra khỏi người bà. Bà ép buộc cô, rày la cô, đay nghiến cô.

- Thế ra con không chịu nổi việc rời xa Parikutti hả con?

Karuthamma cố lấy lại sức đôi chút. Cô bước ra cửa và nói:

- Tôi sẵn sàng đi.

Karuthamma quỳ sụp trước mặt bố và chạm tay vào chân ông. Chemban rút chân lại quay đi. Cô nằm phủ phục như thế một lúc rồi đứng dậy. Mẹ cô ban phúc cho cô. Bà nhắc nhở cô hãy nhớ lấy tất cả những gì bà căn dặn.

Khi Palani đến chào ông, Chemban không hé răng nói một lời nào. Chemban bây giờ không phải là Chemban đờ đẫn khổ sở khi nãy nữa. Ông không khóc. Mặt ông đỏ sạm lại sưng lên vì điên giận.

Karuthamma theo chân những người cùng làng Palani ra đi, Chakki cố ngẩng đầu nhìn theo con gái, nhưng bà ngã xuống vào cánh tay Nanlapennu.

- Nó không còn là con ta nữa. - Chemban lăm bằm giữa hai hàm răng nghiến chặt.

Nước mắt đầm đìa, Panchami rên rỉ: “Karuthamma chị ơi!”.

Đó là buổi ra đi của Karuthamma, người con gái của làng biển. Tương lai cô sẽ ra sao? Cô có tránh được những hiểm nghèo hay không?

Không ai cầu nguyện cho cô. Cô cũng không cầu nguyện cho cô. Có lẽ, chỉ có một mình Parikutti cầu nguyện cho cô thôi.

Chú thích:

[1] Tali: sợi dây tượng trưng cho việc thành vợ thành chồng.

PHẦN II CHƯƠNG 11

Karuthamma cho rằng ở làng mới ngay biển cả trông cũng khác. Nước biển cũng không giống ở quê nhà. Biển ở đây bản tính không yên lặng. Ở sâu dưới lòng biển ẩn nấp những luồng nước phản phúc có thể chồm lên mặt biển vào bất cứ lúc nào. Ngay những hạt cát ở đây cũng mang màu sắc khác.

Dân làng từng người từng nhóm đến xem mặt cô dâu mới. Karuthamma muốn gây ấn tượng tốt đẹp với mọi người, muốn bắt thân với mọi người, nhưng cô không biết mọi người chờ đợi gì ở cô. Ai đến gặp cô cũng nhìn cô với con mắt soi mói. Karuthamma cảm thấy rất bối rối.

Sáng sớm, Palani đã đi biển. Bây giờ là mùa đánh cá trích rất tốt. Còn lại một mình, Karuthamma nhận ra cô đã làm chủ một ngôi nhà, cô có những việc cần phải làm.

Ở căn nhà mới của cô, cô chỉ có vên vên hai cái nồi đất và một cái thìa gỗ. Cần thêm nhiều thứ lắm mới làm cho nơi đây trở thành một ngôi nhà thật sự. Trước khi lấy vợ, Palani chưa hề biết thế nào là nhà cửa, và cũng không ai bảo cho anh biết phải mua hoặc chuẩn bị những gì cho cuộc sống vợ chồng.

Karuthamma sang bên nhà người láng giềng, một người đàn bà luống tuổi ở mé bắc túp lều của cô, mượn mấy thứ đồ dùng bếp núc. Cô nấu món hành cary và thổi một ít com. Nghiền bột cary, Karuthamma cũng phải đi mượn đồ dùng của bà láng giềng.

- Cô được giao phó trông nom một chàng trai. Cô phải để tâm để mắt đến mọi thứ. - Người làng xóm nhắc nhở Karuthamma.

Phụ nữ trong làng bàn tán với nhau về cô dâu mới. Họ thấy có nhiều điều đáng để họ nghi hoặc. Karuthamma là con gái một ngư dân có hai thuyền đánh cá. Lẽ thường thì một cô gái như vậy không ai lại đem gả cho một người con trai tử cố vô thân.

- Có khi bố cô ta không có thuyền có lưới gì cũng nên. - Một người trong bọn nói.

Một phụ nữ dân chài tên Kochaki bảo rằng nói thế không đúng. Vụ tôm vừa rồi chồng chị đã sang làng Niakunнан nên quen biết Chemban.

- Ông ta có thuyền và lưới. Ông ta có tiền, nhiều tiền lắm!

- Vậy tại sao ông ta lại đem gả con gái cho một kẻ như Palani? - Vavakunju, vợ dân chài khác hỏi lại.

- Tôi cho rằng phải có một chuyện gì sai trái - chị vợ dân chài Kotha đặt dấu hỏi.

Câu nói này làm cho mọi người xì xào, áng chừng cô ta có biết chuyện đôi chút. Đám phụ nữ hỏi chị ta ý định nói gì.

- Hẳn là cô ta đã làm gì sai trái - Kotha nói tiếp - phải có lý do gì đó họ muốn tống khứ cô đi khỏi làng chứ!

Một người vợ dân chài khác, lớn tuổi hơn cả, nghe thấy thế hoảng sợ:

- Thế ra nó đến đây gieo họa cho làng ta à?

Người đàn bà già ấy chấp hai tay trước ngực. Mọi người gặng hỏi. Chị này không nói gì thêm nữa...

Đến chiều thì Karuthamma trở thành một nhân vật bí hiểm chứa đựng một điều thầm kín lớn lao. Ở nhà nào cô cũng trở thành đầu đề bàn tán.

Làm xong công việc trong nhà, Karuthamma lại nghĩ đến mẹ. Mẹ cô có khỏe không? Cô bỏ ra đi giữa lúc mẹ cô đang đau ốm, thế có phải là hay không? Lời nói của bố cô vang vọng bên tai Karuthamma: “Nó không còn là con tôi nữa!”

Cô hiểu cha cô lắm. Rất có thể không bao giờ ông nhận lại cô là con ông nữa. Karuthamma sợ ở quê nhà người ta sẽ chê trách cô, thậm chí nguyên rủa cô. Nhưng cô biết cô được mẹ ban phúc lành.

Vì cô, mẹ cô đã phải đau khổ biết bao nhiêu. Đó là số phận của tất cả các bà mẹ. Chắc chắn cha cô đã đổ lỗi mọi sự cho mẹ cô. Và giờ đây hẳn mẹ cô đau khổ vì cô.

Karuthamma nghĩ đến tương lai. Cô đã được biết thế nào là cuộc sống yên ổn. Các nhu cầu và hy vọng của cô đều nhỏ nhoi, nhưng chưa bao giờ cô bị lâm vào cảnh thiếu thốn. Giờ đây cô đã từ bỏ những thứ đó, từ bỏ sự yên ổn. Cuộc sống mới của cô sẽ ra sao?

Liệu cô có cái để ăn không? Có quần áo để mặc, có dầu để tắm không? Liệu cô có được cười mở lòng cô mà cười không? Liệu cô có được thở khí trời tự do và sung sướng không? Cái gì cũng bấp bênh không chắc chắn.

Karuthamma đã từng được yêu.

Người con trai mà Karuthamma đã đi theo liệu có yêu cô không? Cô chưa biết gì về người con trai ấy. Anh đã thấy mẹ cô đau ốm, nằm một chỗ thế mà anh vẫn cứ bướng bỉnh giữ nguyên ý định của mình, gán như nhần tâm. Palani thuộc loại người nào? Cô phải sống như thế nào để giành được sự yêu thương quý mến của anh và giữ được tình yêu thương đó suốt đời?

Ngoài người con trai này ra, cô không có được một người đàn ông nào khác. Cô phải lấy những điều anh ta ưa thích làm nền tảng cho cuộc sống của mình. Thế mà cô không biết anh thích gì và không thích gì.

Đối với Karuthamma, cái gì cô cũng chịu đựng được. Cô chỉ muốn sống như một trong hàng vạn người phụ nữ dân chài bình thường khác, sống đau khổ rồi chết. Cô cầu mong đời mình đừng xảy ra chuyện gì vượt qua ngoài lệ thường. Cô phải kết thúc đời cô giống như người dân chài nào khác. Nhưng liệu có được thế hay không? Đó là điều làm cho Karuthamma lo sợ.

Giá Palani yêu cô và cô thấy toại nguyện với mối tình của anh. Cô mong thế. Nhưng mong như thế có thật lòng không? Đó là điều cô nghi hoặc.

Karuthamma đã biết thế nào là yêu thương. Cô đã biết đến nỗi đau của tình yêu. Liệu cô có còn được hưởng hạnh phúc của tình yêu không?

Đến chiều, Palani lại ra biển. Karuthamma dọn cơm lần đầu cho anh ăn. Anh có thích món cary không? Palani bắt đầu ăn. Ngay từ đầu anh đã có vẻ hài lòng. Thế là tốt. Cô đứng thập thò ở cửa bếp, nói với anh một đôi câu trong bao điều cô muốn nói cùng anh. Cô không bảo Palani phải thương yêu cô, hoặc cô sẽ thương yêu lại... Karuthamma chỉ nói cô không có nỗi niềm gì cả, gạo đầy sạ mà cô lại không có gì sàng. Cô chỉ có mỗi một cái thìa. Món cary không ngon vì cô phải đi mượn chảo bên hàng xóm.

- Chúng mình phải mua sắm đủ các thứ cần dùng - Karuthamma nói.

- Ừ, chúng mình sẽ mua. Nhưng không thể mua tất cả ngay một lúc.

- Vâng chúng mình sẽ mua dần.

Palani ăn hết muối com thứ nhất, Karuthamma liền múc tiếp muối com thứ hai. Đến lúc anh nói “Đủ rồi”, cô còn múc thêm một muối nữa. Đó là chuyện thường tình.

- Em cho anh ăn nhiều quá. - Palani bảo vợ

- Anh cứ ăn, đừng ngại. Còn lại bao nhiêu em ăn cũng đủ.

Một lúc sau, Karuthamma đánh bạo hỏi:

- Món cary có dở không anh? Hay là com không được ngon?

- Món cary ngon lắm. Anh đã ăn nhiều đấy.

- Thế mà nhiều à? Có đâu!

- Anh chưa bao giờ ăn nhiều như hôm nay.

- Anh phải ăn thêm nữa, nếu không em sẽ giận. - Karuthamma nói, miệng mỉm cười như một người vợ.

Palani cũng mỉm cười, một nụ cười hạnh phúc. Nụ cười ấy làm vợ bớt nỗi lòng xót xa của cô.

Karuthamma xúc một ít com vào vĩa chiếc đĩa ấy rồi bắt đầu ăn. Palani rửa tay, châm một điếu thuốc bidi^[1], rồi vào bếp ngồi cạnh vợ.

- Anh sẽ tiếp cho em ăn.

Karuthamma lặng im không nói. Lòng cô nao nức như một nụ hoa sẵn sàng bùng nổ đón chào một thế giới hạnh phúc.

- Ở kia, làm lụng bao nhiêu mà em chẳng chịu ăn gì cả. - Anh nói.

- Em ăn đủ rồi.

Palani nhìn vào nồi:

- Còn thiếu com đâu.

- Vâng. Nhưng em không muốn ăn nữa.

- Không được. Như thế không được.

Palani lại múc cho vợ một muối com nữa. Karuthamma luôn miệng “Đủ rồi anh ạ, đủ rồi” nhưng cô vẫn ăn hết cả chỗ com anh tiếp.

Karuthamma bắt đầu cuộc đời làm chủ một ngôi nhà, làm một người nội trợ nếu không được yêu mến thì ít nhất một người nội trợ giỏi. Ăn xong cô đem nồi và bát đĩa rửa rồi bước ra khỏi bếp.

- Chúng mình phải mua những thứ gì? - Palani hỏi. Anh cũng đã có ý thú của một chủ ngôi nhà.

Palani rút thêm một nắm tiền nhỏ và đếm. Được bốn rupi. Anh kể với Karuthamma về món tiền kiếm được trong ngày. Mè cá hôm nay ít, anh lại phải trả nợ về món tiền vay vào việc cưới, chỉ còn lại chừng này.

- Các anh ở đây chia phần như thế nào? - Karuthamma hỏi chồng.

- Người làm chia nhau hưởng năm phần mười mè cá.

- Bên chỗ em là sáu phần mười. Anh phải yêu cầu chủ thuyền phải chia như em chứ.

- Ở đây thì chia như vậy - Palani thờ ơ nói.

Karuthamma kể cho chồng nghe Chemban đã tụ tập mọi người trong làng lại và đòi được hưởng sáu phần mười như thế nào.

- Ở đây thì không được. - Palani nói.

Anh lại hỏi xem cô cần nhất những thứ gì.

- Anh đi mua ngay bây giờ à? - Karuthamma hỏi.

- Ừ.

- Anh nghỉ một lúc hăng. Anh vừa ở biển về, đừng đi ngay kéo người ngoài lại bảo là em thúc giục anh. Anh phải nghỉ. Gần tối hãy đi, anh ạ.

Palani nghe lời vợ. Anh dài chiếu nằm rồi gọi cô.

- Karuthamma!

Có lẽ Karuthamma đang chờ đợi tiếng gọi đó. Cô dạ.

- Em lại đây. - Palani bảo.

Karuthamma e lệ bước lại. Cô sẽ cố hết sức làm một người vợ hiền.

Anh kéo cô lại với mình, hai cánh tay khỏe mạnh ghì chặt tấm thân cô. Karuthamma nằm bên chồng, mắt lim dim, lòng xốn xang, hơi thở dồn dập không nén nổi. Cô đã đem lòng yêu thương một người con trai và được người ấy yêu lại. Nhưng cô chưa hề biết đến sự tiếp xúc với đàn ông. Có lẽ có một nỗi khao khát âm ỉ trong lòng Karuthamma. Nhưng cô chưa buông thả mình cho sự cám dỗ đó. Bây giờ cô đã lấy chồng. Một người đã ôm cô vào lòng với quyền của người chồng và cô hoàn toàn buông thả mình. Cô yêu dấu một người nhưng khát vọng của cô lại do một người khác thỏa mãn. Giờ đây cô thuộc về người ấy và sẽ giữ gìn sự trong trắng suốt đời.

Karuthamma không biết mình chìm ngập trong trạng thái đó bao lâu. Cuộc tình của cặp vợ chồng trẻ thật nồng nàn, say đắm y như một dòng sông tràn bờ.

Sau những phút yêu đương, Karuthamma vừa e thẹn vừa thấy sờ sợ bản thân mình. Cô nói huyền thuyên đủ mọi chuyện, nhưng nỗi lo sợ mông lung vẫn cứ bám riết lấy Karuthamma. Cô như người loạn trí. Giờ phút vừa rồi có một cái gì thật không trong sạch, không đạo đức, đoan trang. Nó có đúng bản phận của người đàn bà không. Chồng cô sẽ nghĩ gì về cô.

Karuthamma sợ rằng tất cả những việc cô làm đều là lỗi lầm, sợ rằng những ý nghĩ thầm kín của cô bị tiết lộ. Palani thực sự là một người xa lạ đối với cô. Ngay trong ngày đầu tiên đã không phản ứng chút gì khi quy phục anh và cư xử như cô vừa mới cư xử dù rằng Palani là chồng cô, như thế có đúng không?

Karuthamma là một cô gái nhu mì, nết na. Cô lo nhỡ chồng cô lại hỏi một điều gì đấy có thể đổ nát cả đời cô. Anh có thể bảo: “À ra cô cũng sành sỏi trong việc này đấy chứ!”

Cô có thể thành thực trả lời không phải. Nhưng liệu anh có tin cô không?

Karuthamma tự hỏi làm sao tự nhiên cô có sự thèm khát say đắm ấy. Karuthamma là một người đàn bà, một người đàn bà nhận thức được giới tính của mình, nhận thức được sự cường tráng ở người đàn ông. Cuộc ái ân có lẽ đã thức tỉnh con người đàn bà trong Karuthamma.

Nhưng câu hỏi mà cô sợ không thấy đặt ra. Palani nói là anh phải đi ngay và hỏi anh phải mua gì về cho vợ.

- Anh mua được gì thì mua với chỗ tiền anh có. - Karuthamma trả lời.

Rồi cô kể với anh những thứ cần thiết nhất, thế mà cũng đã bao nhiêu thứ.

Còn lại một mình trong căn nhà, Karuthamma nghĩ đến Parikutti. Hẳn là Parikutti đau lòng lắm. Bây giờ mẹ cô lại đau ốm, chắc sẽ chẳng bao giờ anh lấy lại được tiền của mình nữa. Cô đã làm hại đời anh.

Cô là vợ một người mà lòng dạ lại nghĩ về một người khác. Nhưng có một cái gì đó bảo với Karuthamma rằng sẽ không bao giờ cô quên được Parikutti. Điều này sẽ dày vò cô suốt đời.

Palani mua về nào nôi, nào chảo, nào muôi thìa. Trên đường về, anh đã bị bạn bè trêu chọc. Về đến nhà, Karuthamma lại chê những thứ anh mua. Nôi thì không được tốt. Chảo không phải là loại mà Karuthamma cần. Người vợ tỏ ra cho chồng thấy mình giỏi giang hơn về mặt này.

- Nào anh có biết gì về nôi với chảo. - Palani nói, thú nhận mặt yếu của mọi người chồng.

Karuthamma bật cười. Cả hai vợ chồng cùng cười.

Đêm ấy, hai người không ngủ. Họ nói với nhau biết bao nhiêu chuyện cần nói với nhau, những chuyện làm nền tảng cho cuộc sống chung với nhau. Đã hết cảm giác xa lạ với Palani, Karuthamma hỏi chồng:

- Tại sao anh lại kéo em đi trong lúc mẹ em còn mê man bất tỉnh?

Câu hỏi đó làm Palani lúng túng, nhưng anh trả lời chân thật:

- Đàn ông để vợ lại sau khi đã cưới rồi thì không phải là đàn ông. Để lại như thế là không đúng.

Palani kể lại tình thế lúc ấy. Những người trong đoàn nhà trai đi cùng với anh đến dự lễ cưới không tán thành để Karuthamma ở lại. Vì vậy anh mới phải cư xử như thế.

- Có phải em không bằng lòng đi với anh không? - Palani hỏi lại, hơi bần khoản.

- Vâng. - Karuthamma nói nhanh.

Vì sao cô không bằng lòng, lý do ấy vẫn không được nói ra. Nhưng Karuthamma nói thêm về chuyện cô rời nhà ra đi. Cô nói về cha:

- Em không còn bố nữa. Tính bố em như thế. Ông cụ đã từ em rồi.
- Không sao cả. Nếu ông cụ đã không còn coi mình là con thì em cũng phải coi em là không còn bố nữa. - Palani nói, xem như việc này hoàn toàn không có gì đáng bận tâm.

Đó là lời hứa hẹn, lời đảm bảo của anh che chở cho cô. Karuthamma đã mất đi người cha nhưng cô có được một người chồng.

- Bố em thật là một con người tham lam và ghê gớm. Cả ông trưởng làng bên em nữa. Ông ấy coi khinh bọn anh lắm. - Palani nói tiếp - Dù cho anh không còn ai thân thích, anh vẫn là đứa con của biển. biển là của cái, là gia tài của anh. Anh còn cần gì khác đâu? Anh giống như tất cả mọi người đánh cá nhưng anh hơn là anh chắc tay nghề. Anh có thể điều khiển con thuyền vượt qua bất kỳ ngọn sóng cồn hay con nước xoáy nào. Không ai dám coi thường anh trong những công việc ấy.

Karuthamma lặng thinh. Lẽ ra không cần nói đến chuyện này. Palani bắt đầu nổi nóng. Anh không kiêu nể gì cha cô.

- Anh sẽ không bao giờ đặt chân sang bên ấy nữa, trừ khi ông ta bố em ấy, đích thân sang đây.

Cũng như cha cô, chồng cô vừa có một quyết định ghê gớm. Và cả điều quyết định này nữa cũng không chắc gì lay chuyển được.

Karuthamma nói về thân phận mình. Cô ở đây không có bố có mẹ. Bây giờ cô chỉ còn có chồng thôi. Anh phải thương yêu cô. Cô sẽ là một người vợ ngoan ngoãn hiểu rõ chức phận của mình. Cô chỉ mong mỗi một điều là được chồng yêu thương mà thôi.

Palani yêu cầu Karuthamma phải yêu lại anh. Có lẽ anh không cần đến lời cam kết của vợ, và cũng có thể là Karuthamma thấy không cần phải cam kết điều đó với anh.

Tờ mờ sáng hôm sau, ngoài bờ biển đã có tiếng lao xao. Đã đến giờ Palani đi biển.

Trước khi lấy chồng, Karuthamma đã được bà con xóm giềng nhiều tuổi hơn dạy cho biết nếp sống hàng ngày của nghề đánh cá. Bây giờ, cô nhớ đến một lời khuyên.

- Anh ra thẳng thuyền bây giờ à? - Karuthamma băn khoăn hỏi.

Palani không hiểu vợ nói gì.

- Ừ, thì sao?

- Những người đi biển không được dậy khỏi giường là đi ngay.

- Vậy họ phải làm gì?

- Người đi biển phải là người trong sạch.

Palani đứng sững lại.

- Em bảo sao?

- Anh tắm rồi hãy đi. - Karuthamma thẹn thùng nói.

Cô tắm cho chồng, và cô cũng tắm.

- Mày đã tắm chưa, cháu? - Một lão ngư hỏi Palani khi anh ra tới biển.

Chú thích:

[1] Bidi: một loại thuốc hút rê tiền ở địa phương.

CHƯƠNG 12

Ở nhà, Karuthamma đã được thấy bố mẹ làm lụng cần cù và chất chiu từng li từng tí. Cô đã biết cách gây dựng, vun đắp cho một gia đình Palani đi rồi, Karuthamma nghĩ đến ngôi nhà mà hai vợ chồng toan tính xây dựng.

Hôm ấy cô không nấu một bát cari mà nấu hai bát. Đã cảm thấy thân thiết gần gũi chồng hơn, Karuthamma bồn chồn mong ngóng anh cho đến khi các thuyền đánh cá trở về.

Thuyền Palani trở về với một mẻ cá trích đầy ắp lâu nay hiếm có. Anh được chia phần ba mươi rupi. Giặt lưới phơi xong, Ayiupan bảo các bạn chài:

- Này, sao hôm nay ta lại không đi Haripát ăn nhỉ?

Mọi người tò y tán thành. Hôm nay kiếm được nhiều tiền, Nữ Thần Biển đã ban phúc cho họ. Thế thì làm một bữa vui nho nhỏ đâu có hại gì? Duy có Palani là im lặng.

- Palani, sao không thấy cậu nói gì? - Veluthakunju hỏi.

- Ông này lạ nhỉ. Vợ mới cưới đang chờ với nồi com và món cari ở nhà thì cậu ta phải thích về ngồi cạnh vợ ăn com hơn chứ. - Andikunju trêu Palani.

- Sẽ chỉ vui thú thân tiên cùng lắm bốn ngày thôi, anh bạn ạ - Một người đánh cá khác nói - Sau đó thì ở nhà sẽ không có gì ăn nữa đâu, và nếu có thì cũng chẳng còn ngon miệng được như trước.

Khi mọi người tắm xong, Veluthakunju lại hỏi:

- Palani, cậu có cùng đi không?

- Có, tôi cũng đi. - Palani nói.

Nhưng anh không thật vui. Cả bọn kéo nhau ra đường cái, đập xe buýt đi Haripát.

Karuthamma chờ ở nhà một lúc lâu. Không thấy Palani về, cô ra bờ biển tìm chồng. Cô thấy tất cả các thuyền đều đã về bờ hết, không còn chiếc nào ngoài biển. Và trên bãi cũng không còn ai.

Một lát sau, vợ Andī là Paru bước ra bãi.

- Cô đứng đấy nhìn biển làm gì thế? - Paru hỏi Karuthamma.

- Dạ, không làm gì. - Karuthamma ngượng nghịu trả lời - Em đứng nhìn thế thôi.

Paru đã hiểu nguyên do.

- Chắc là cô ngóng chồng, hẳn thôi. Họ đi Haripát cả rồi. Hôm nay họ kiếm được nhiều tiền, cô em ạ.

Ở làng Karuthamma cũng thường xảy ra những chuyện như vậy. Bên đó dân chài thường kéo nhau đi Alâypây chơi. Nhưng cô những tưởng hôm nay Palani sẽ không đi đâu hết.

Karuthamma và Paru đứng nói chuyện một lúc. Cô cảm thấy bứt rứt. Nếp sống này cần phải thay đổi. Nếu hai vợ chồng giữ lại số tiền mà anh hiện đang tiêu phí ở Haripát thì sẽ có thể mua được vài thứ cho ngôi nhà. Những ý nghĩ đó làm Karuthamma bực tức.

- Chồng cô ở Haripát về thế nào cũng mua cho có khăn áo mới đấy. - Paru bảo.

- Nhưng đồ dùng bếp núc nhà chúng em chưa có gì cả, chị ạ. Chúng em mới có hai cái nồi.

Paru lớn tuổi hơn giải thích:

- Có nhà nào có đủ các thứ cần dùng đâu. Đợi đến mùa tôm hấy mua những thứ ấy, cô em ạ. Rồi khi nào biển hết cá thì cô lại đem một ít đi bán.

Một con chó hoang loay hoay bên vách nhà Karuthamma tìm lối chui vào. Karuthamma chạy vội về nhà.

Karuthamma suy tính không biết khi chồng về cô có nên phụng phịu hờn dỗi không. Cô không có bụng dạ nào làm mình làm mẩy. Cô muốn bộc lộ với chồng nỗi bực dọc của mình, nhưng cô không biết Palani sẽ phản ứng ra sao. Vì vậy, cô lại giữ một nụ cười mới trên môi.

- Thuyền bây giờ mới về hờ anh? - Karuthamma hỏi khi chồng về đến nhà.

- Không. Nhưng em xem này. - Palani nói, không nhận ra hàm ý trong câu hỏi của vợ.

Anh đưa cái gói cho Karuthamma.

- Anh đánh cá ở vùng biển nào mà lưới của anh lại vớt lên được những mảnh vải đẹp thế này? - Cô hỏi tay không mở cái gói anh đưa.

Palani cười. Karuthamma cũng cười.

Palani đem về cho vợ một mảnh vải óng ả, viền vàng xung quanh Karuthamma giở miếng vải ra nhìn Đẹp tuyệt. Palani kể anh đã mua hết bao nhiêu tiền. Veluthakunju Vêlayiudan, Kochuraman, Ayiupan và anh, người nào cũng mua về một miếng vải như thế. Con Veluthakunju đang ốm, vợ anh ta phải sang nhà Paru vay tiền để mua thuốc. Tối hôm ấy nhà Ayiupan cũng chẳng còn đồng xu nào. Thế nhưng mấy người vợ đều được chồng mua cho những mảnh vải óng mượt, nuột nà.

- Trong lúc nhà ta không có nồi niêu gì cả, anh đi mua những thứ xa xỉ về làm gì? - Karuthamma cười hỏi chồng.

Palani khanh khách cười để đả, không hiểu ý trách móc trong câu hỏi.

- Em có biết tại sao anh mua về mảnh vải đẹp này không?

- Tại sao?

- Để em đi dự hội Ayliam ở Mannáxala. Em khoác vào cho anh xem nào.

Palani nhìn vợ. Có một ánh thèm muốn trong con mắt anh. Cái nhìn đó hướng về bộ ngực gọn gàng của vợ. Karuthamma quay đi. Con mắt anh lại nhìn chăm chăm vào tấm lưng thon thả của cô.

Palani bước lên một bước.

- Người em đầy bụi và mồ hôi đây này. - Karuthamma nói.

Mua về miếng vải nuột nà ấy trong lúc ở nhà nề nề chưa đủ, có gì sai không? Đó là ước muốn của anh. Anh muốn vợ mình ăn mặc đẹp. Cuộc sống đâu chỉ có sắm sửa đầy đủ đồ dùng trong gia đình và để dành tiền. Cuộc sống còn có mặt khác nữa chứ.

Karuthamma không quen với cách sinh hoạt đó khi ở nhà bố mẹ đẻ. Nhưng cô hiểu niềm vui của chồng được thấy cô ăn mặc xinh đẹp, gọn gàng, và cô cũng sung sướng. Cô sẽ không la rầy anh về tính hoang phí nữa. Hai cánh tay Palani ghì chặt lấy người cô. Trong giây phút, hai người hòa với nhau làm một. Họ buông mình trong cánh tay nhau, mi mắt lim dim.

Đến lúc hai vợ chồng ăn tối, ăn chung một đĩa cơm, cặp mắt của Karuthamma vẫn khép lim dim. Gương mặt có rạn rờ khác thường. Palani tự tay nắm lấy một nắm cơm đưa lên miệng vợ.

- Ôi trời, to quá, em ăn không nổi.

Đúng thế. Nắm cơm ấy được nắm bằng hai bàn tay khỏe mạnh của một con người quen vật lộn với sóng gió. Palani nắm lại nhỏ hơn Karuthamma cũng tự tay nắm lấy một nắm cơm đưa chồng ăn.

- Ôi, nắm cơm của em bỏ vào mồm anh lọt thỏm, anh chẳng thấy gì hết. - Palani nói.

Hai vợ chồng cười giòn giã vì trò đùa này. Karuthamma lại trêu chồng về tính hoang phí.

- Bây giờ em còn cần một cái váy lụa và một tấm vải quần người thật đẹp nữa cơ.

Khi những tình cảm rạo rức và nồng nàn dịu bớt, Karuthamma trở lại với thực tế. Cô phải lo liệu cho cuộc sống của hai vợ chồng. Cô có quyền hỏi chồng hôm nay được chia phần bao nhiêu.

- Hôm nay anh được chia bao nhiêu?

- Anh được khoảng ba mươi rupi.

- Bây giờ anh còn bao nhiêu?

- Anh để cả trong gói kia kia. Em đếm xem.

Karuthamma mở gói tiền ra đếm. Chỉ còn hai rupi. Palani đã tiêu mất hai mươi tám rupi trong ngày hôm đó. Với số tiền ấy, hai vợ chồng lẽ ra có thể mua được bao nhiêu thứ! Nhưng Karuthamma không có lòng nào nói thẳng ra với chồng.

Cô đặt tay lên vai chồng, ngồi tựa vào người chồng, khẽ hỏi:

- Chúng mình chỉ cần một túp lều nhỏ, vừa dùng làm bếp vừa dùng làm nơi ăn chốn ngủ cũng được anh nhỉ?

- Không! - Palani trả lời dứt khoát.

- Thế chúng mình cần những gì?

Karuthamma vui mừng thấy chồng có đôi chút hoài bão. Cô cười sung sướng và nói cô sẽ làm cho chàng trai Palani không nhà không cửa, không bà con thân thích thành một người chủ thuyền. Cô quyết tâm biến anh thành một người không thua kém gì ai.

Palani bằng lòng để vợ lo tính làm anh được mở mày mở mặt.

- Đã vậy anh phải chịu nghe em. Từ nay, làm ra được đồng nào, anh không được tiêu phí hết nữa nhé, - Karuthamma nói với một nụ cười âu yếm.

Rồi cô áp chặt hai bàn tay mình vào hai bên má chồng nói tiếp:

- Em sẽ không để anh ăn tiêu như vậy nữa.

- Em không muốn cho anh uống một tách trà hay một chén rượu à?

Ồ không, những cái đó thì cô chấp nhận.

- Anh sẽ làm gì khi chúng mình có con? - Karuthamma nghiêm trang hỏi chồng.

Palani không hiểu ý vợ. Người ta phải làm gì khi có con?

- Ồ, thì chúng nó sẽ lớn lên chứ sao nữa. - Palani nói.

Karuthamma giảng giải cho chồng nghe, cần có một cuộc sống ngăn nắp, nề nếp như thế nào. Cô nói với chồng như nói với một đứa trẻ không hiểu biết gì hết và không suy nghĩ gì cả. Có thuyền và lưới riêng - đó chẳng phải là mơ ước của mọi người dân đánh cá hay sao? Đó chẳng phải là mơ ước của Palani đấy ư?

- Nếu người dân chài nào ở làng này cũng nghĩ như thế thì cả làng sẽ nhan nhản những nhà triệu phú. Nhưng tại sao không phải ai cũng nghĩ như vậy? - Palani vặn lại vợ.

Karuthamma trả lời bằng một câu hỏi khác.

- Thế thì tại sao chúng mình lại không được nghĩ như thế, hả anh?

Palani kể về một niềm tin lưu truyền trong dân chài:

- Người đánh cá không tài nào để dành để dùm được. Là vì anh ta kiếm tiền bằng tính mạng của hàng triệu sinh linh. Anh ta kiếm tiền bằng cách đi lừa và bắt những sinh vật vô tội sống tự do ngoài biển. Nhìn hàng triệu sinh linh đó chết đi mất mở trùng trùng không phải là một điều cần rút lương tâm đối với những ai ngày nào cũng nhìn thấy cảnh tượng đó hay sao, và người ta không thể để dành tiền bằng tính mạng của những sinh vật vô tội. Không thể làm như thế được. Nói cách khác, vì có gì mà người dân chài phải dành dùm?

Đây không chỉ là niềm tin của riêng Palani. Đây là niềm tin của tất cả những người dân chài trên suốt bãi biển dài dằng dặc này từ hàng trăm hàng nghìn năm nay. Karuthamma biết thế, nhưng cha cô đã bác bỏ niềm tin ấy. Cô nhận ra quan điểm riêng của cha cô có một ý nghĩa và một sức mạnh mới. Nhưng cô không đủ tự tin để cãi lý với chồng.

- Có gì mà người dân chài dành dùm? Biển rộng mênh mông này là của ngư dân. Có thứ gì mà biển cả không có? Người dân chài không dành dùm thì đã có Nữ Thần Biển trông nom chăm sóc họ - Palani nói tiếp - Đó là điều có trải qua mới biết.

Karuthamma nghĩ đến bố mẹ mình, đến cách bố mẹ mình tận tụy thuyền và lưới. Bỗng nhiên cô đỏ mặt vì hổ thẹn. Bố mẹ cô đã làm cách gì để có thuyền có lưới? Anh Parikutti tội nghiệp đã bị khánh kiệt vì việc mua sắm này.

- Có phải em nghĩ đến bố mẹ em khi em nói câu vừa rồi không? - Palani hỏi.

Nét mặt anh dường như đã thay đổi.

- Em đã học được ở bố mẹ em cái tính tham lam ấy - Palani nói tiếp - Ai cũng đến hỏi bao giờ thì chúng mình đến thăm bố mẹ em.

Chị em trong làng cũng đã hỏi Karuthamma câu đó. Cô không biết trả lời họ thế nào. Sau ngày cưới, cô không về thăm bố mẹ là sai. Nhưng cô chắc rằng cuộc đi thăm ấy sẽ không bao giờ có.

- Lúc anh ra đi, anh đã thấy mẹ em đau ốm nặng, có khi không qua nổi. - Karuthamma nói - Ai sẽ đưa em về bên ấy bây giờ?

Một lát sau, mạnh dạn hơn một chút, Karuthamma hỏi tiếp, miệng vẫn mỉm cười:

- Từ ngày chúng mình lấy nhau xong về đây, có người bạn nào của anh mời chúng mình lại nhà họ chơi chưa? Em tưởng đó cũng là một tục lệ đấy chứ?

- Em không biết là ngay từ đâu đã không có ai mời mọc gì chúng mình à? Tại sao em như thế mà gia đình của em lại gả em đi? - Palani nói về khó chịu.

Karuthamma xịu mặt. Palani đã mất bình tĩnh. Anh không giữ miệng nữa.

- Anh không có ai thân thích. Không có ai làm cho cuộc đời anh hạnh phúc, và không có ai để khóc nếu anh chết đuối ngoài biển khơi. Rồi người ta có một người con gái hư hỏng cần gả chồng. Và thế là người ta gả cho anh. Mọi người đều kháo nhau như vậy.

Một lời buộc tội ghê gớm. Một đứa con gái đã hư hỏng. Karuthamma chịu sao nổi lời gán ghép ấy? Nhưng đó lại là sự thật. Tưởng đâu cái tội lỗi âm thầm bên trong người cô đã có một hình dạng cụ thể. Chính chồng cô đã nói thẳng vào mặt cô sự thật đó sau hôm cưới được hai ngày.

Karuthamma lấy tay bưng mặt, nước mắt lã chã. Người cô run lên vì tức giận.

- Anh không nghĩ và không nói như vậy đâu. Đó là điều người ngoài họ nói. Chính Pappu là kẻ đầu têu. - Palani dịu dàng bảo vợ.

Thế là lần đầu tiên sau ngày cưới, có giọt nước mắt trong ngôi nhà họ. Có cố gắng dàn hòa song một đám mây đen đã làm u tối niềm hạnh phúc của họ trong giây lát.

- Em... em sẽ không bao giờ đem đến sự bất hạnh cho làng anh đâu. - Karuthamma nói trong tiếng nấc.

Cô sẽ không bao giờ cư xử hoặc sống để cho chồng cô phải căm ghét cái ngày cô bước chân về nhà chồng. Cô sẽ không bao giờ làm cho biển cả cuộn sóng nhận chìm các ngôi nhà. Thuồng luồng rắn biển sẽ không bò lên bờ. Những con quái vật không tên ngoài biển sẽ không ngóc đầu, ngoác miệng trong giông bão. Cô sẽ làm một người vợ dân chài đức hạnh. Một ngàn lần, cô van xin anh hãy tin cô. Nhưng anh cứ lạnh thính. Cô còn có thể làm gì khác ngoài cách ngã đầu vào vòng ngực nở nang của chồng và để cho nước mắt tuôn rơi làm lòng anh dịu xuống.

- Tại sao em cứ hỏi mãi anh là có tin em không? Nghe em nói, tưởng chừng em cũng nghi ngờ em.

Lại một mũi kim nữa đâm nhói vào tim Karuthamma. Anh có biết tí gì về điều bí mật mà cô giữ kín trong lòng hay không? Có thể những người xấu miệng ngồi lê đôi mách đã thêu dệt đủ mọi chuyện với anh.

Sau đó Karuthamma nín lặng. Suốt đêm cô bị nỗi lo âu pháp phồng giầy vò. Anh có biết điều bí mật của đời cô không, có nên nói hết sự thật với anh không? Nếu cô nói ra sự thật, liệu anh có tha thứ cho cô

không? Thà cô nói thẳng với anh tất cả sự thật còn hơn để kẻ khác thù ghét với anh đủ mọi chuyện. Nhưng cô nói ra làm sao được?

Đây là một sự khủng hoảng trong cuộc sống của hai vợ chồng. Cô phải quyết định. Cô có nên thú nhận “Em đã yêu một người” không? Chồng cô có đủ kiên nhẫn để nghe chuyện đó không? Hay cô nên mở đầu: “Hồi nhỏ em có một người bạn”. Không, như thế cũng không ổn. Nếu cô bắt đầu câu chuyện từ đó thì cô có thể sẽ nói ra những chi tiết thậm thụt những ký ức về cái buổi xa xôi ấy. Cô có thể sẽ ca ngợi Parikutti mất. Rồi anh có thể sẽ kết luận là cô vẫn còn nặng lòng với Parikutti. Cô có nên nói là Parikutti đã tán tỉnh cô bên nhà sậy cá không nhỉ? Không, không bao giờ. Nói thế thì cô sẽ phải mô tả Parikutti là một người xấu xa, một người hèn hạ, ghê tởm. Mà Parikutti đã không hề làm gì cô bên nhà sậy cá. Anh không ve vãn cô. Karuthamma nhìn thấy trong ký ức mình hình ảnh Parikutti bối rối, tuyệt vọng, đôi mắt đăm lẹ. Trong đêm tối, cô có thể nhìn thấy hình ảnh đó rất sinh động. Cô đã làm hại đời anh đủ mọi mặt. Anh không còn mơ tưởng gì ở cuộc đời này nữa. Cho đến khi già bảy mươi năm tuổi, anh sẽ vẫn ngồi ngoài bãi biển hát bài hát ấy. Và cứ hát như vậy, anh sẽ chết. Cô nhìn thấy anh rõ mồn một. Mọi cô động đậy muốn nói gì đó với anh. Cô quên mất mình đang ở đâu. Cô không còn biết có chồng nằm bên cạnh. Người đàn bà trong Karuthamma thốt ra những tiếng nói:

- Em yêu anh. - Tiếng nói của chính cô làm cô bàng hoàng.

- Em nói gì thế? - Palani hỏi - Em nói em yêu anh à?

Karuthamma đã tỉnh hẳn khỏi giấc mơ.

- Vâng. - Cô đáp.

- Em yêu ai? - Palani hỏi.

Karuthamma nói dối:

- Chồng em.

Tiếng gà gáy ban mai. Ngoài bãi có tiếng gọi nhau í ới. Đã đến giờ ra thuyền.

Hôm đó, Palani ra hơi muộn, một điều chưa từng bao giờ xảy ra. Các bạn chài phải đợi anh.

- Xưa nay vẫn thế. Mới lấy vợ bao giờ cũng dậy muộn. - Pappu đùa.

Câu nói đùa không đúng chỗ. Palani không ưa lối đùa ấy.

- Câm đi, Pappu.

- Tại sao cậu lại gây sự với mình? - Pappu hỏi.

Palani không đáp. Anh sợ nhờ Pappu nói ra câu gì nữa, có khi lại nói về Karuthamma.

Thuyền được đưa xuống nước và lướt về hướng tây. Palani cảm lái. Không thấy dấu hiệu có cá ở đâu cả. Những chiếc thuyền rải rác lăm chầm trên mặt biển. Nhưng không có chiếc lưới nào được tung xuống nước.

Palani lái thuyền chạy thẳng về hướng tây bằng những động tác gần mạnh, các thớ thịt nổi lên cuộn cuộn trên người anh như bị một sức mạnh không chế ngự nổi kích thích. Biển cá tưởng như không đủ rộng đối với anh. Mái chèo tưởng như quá nhẹ đối với anh. Anh đưa những mái chèo gần mạnh, chân hất cao.

Thấy thuyền đi xa đến nỗi không thấy bờ đâu cả. Andri hỏi:

- Cậu đưa thuyền đi đâu thế này?

Mọi người ngừng tay chèo. Nhưng Palani vẫn không rời tay và con thuyền cứ lao tới. Như có ma quỷ nhập vào người anh. Đường chân trời mới là giới hạn đối với anh.

- Nay, thẳng khí, không phải vì cậu không có ai mà... - Kumaru nóng nảy nói và sấn lại chỗ Palani - Cậu muốn chết đuối thì cứ việc. Cậu đem về nhà một người đàn bà như nhóc cho nên bây giờ cậu phải tự dìm mình xuống đáy biển. Đó là số phận của cậu. Nhưng chúng tôi còn có gia đình con cái...

Pappu giằng lấy mái chèo khỏi tay Palani. Anh ta ân Palani ngồi xuống cạnh Andri và quay thuyền về.

Palani ngồi yên, mặt mũi sau cơn căng thẳng. Một lúc sau, anh cầm lấy một mái chèo. Họ quay trở lại chỗ các thuyền khác và quăng lưới.

Hôm ấy, họ gần như không đánh được tí gì. Thuyền của Palani chỉ đánh được vài con cá bé tí tẹo. Mọi người chỉ được chia có một rupi rưỡi.

- Có chuyện gì thế Palani? - Pappu hỏi lúc họ tắm rửa với nhau.

Mọi người đều muốn biết vì sao lúc này Palani dường như không còn là mình nữa. Thường ngày, anh vẫn cho thuyền lao đi vun vút đầy nhưng chưa bao giờ anh hành động như bị quỷ ám như thế.

- Tôi không biết nữa. Tôi thực sự như bị mê đi. - Palani thú thực.

- Chúng ta ai nấy đều có con cái, Palani ạ. - Andri nói.

Kumaru bày tỏ ý kiến:

- Từ nay không thể giao tay lái cho Palani nữa. Cậu ta sẽ đánh đắm chúng ta giữa biển mất thôi.

Mọi người tán thành. Ma quỷ đã nhập vào người Palani rồi. Đó là điều chắc chắn.

CHƯƠNG 13

Theo tục lệ, ngày thứ tư sau lễ cưới, gia đình nhà gái phải sang đón cô dâu cùng chú rể về lại mặt bố mẹ. Nhưng không có ai ở Niakunnam để sang đón Karuthamma về.

Chakki nằm liệt giường từ hôm cưới. Người láng giềng tốt bụng là Nanlapennu thỉnh thoảng vẫn sang thăm và cho bà ăn Panchami phải trông nom nhà cửa Chemban thì không tỏ ra mấy may lo lắng đến bà vợ ốm đau của mình. Đã mấy lần, Nanlapennu khuyên ông nên đi mời một thầy thuốc giỏi nhưng ông không chịu đi.

Thỉnh thoảng ông đến cửa buồng vợ nhòm vào. Có lần, Chakki van xin ông hãy sang Torikunnapuda gọi Karuthamma và Palani về, ông nổi khùng lên, quát:

- Tôi không đi. Tôi không muốn những ngữ ấy về đây nữa.

Chakki giận lắm nên bà lại ngắt.

Hôm đó, Chemban mới đi mời thầy thuốc.

Nhưng ông vẫn không sang Torikunnapuda đón con gái. Gặp ai ông cũng bị hỏi về chuyện ấy khiến ông nổi cáu cãi nhau với mọi người.

Cả bên làng Torikunnapuda, chuyện Karuthamma không về thăm bố mẹ vào ngày thứ tư sau lễ cưới cũng bị đem ra bàn tán. Cô ta đâu phải là một người không gia đình, điều ấy ở Torikunnapuda ai nấy đều biết. Thế thì chắc chắn là cô ta đã bị đuổi ra khỏi nhà.

Karuthamma vẫn hy vọng việc này rồi sẽ được thu xếp ổn thỏa. Cô không tin rằng bố cô đã thật sự từ cô. Cô lại lo về mẹ. Cô ngại nói với chồng chuyện đó nhưng im lặng thì lòng cô day dứt.

- Không biết mẹ em còn sống không?

Palani không đáp. Karuthamma nhìn chồng e ngại.

- Chúng mình sang xem sao đi anh. - Cô ngập ngừng.

Câu trả lời đốp chát như một cái tát vào mặt.

- Đừng có quấy rầy tôi.

Thái độ thay đổi của Palani làm Karuthamma hoảng sợ.

- Sao anh lại nói thế? - Cô gượng cười hỏi chồng.

- Sao không?

- Có thể một ngày nào đấy chúng mình cũng sẽ có con gái và nó sẽ lấy chồng. Đến lúc ấy chúng mình rồi sẽ phải chịu hậu quả về việc làm bây giờ của chúng mình, anh ạ.

Cả điều này nữa, Palani cũng đã có sẵn câu đối đáp:

- Đến lúc ấy hăng hay!

Vân chưa muốn thôi, Karuthamma lại năn nỉ:

- Thế em về thăm mẹ một mình vậy nhé.

Palani nói anh không ngăn cản, nhưng anh đặt điều kiện:

- Đi thì cứ đi, nhưng đừng về đây nữa.

Karuthamma hờn tủi:

- Ôi, lạy trời, đầu óc đàn ông các anh ra làm sao thế!

Và cô gặng gượng mỉm cười.

Chakki ở Niakunnam còn Karuthamma ở Torikunnapuda. Ngày tháng trôi qua, hai mẹ con không được thấy mặt nhau để hỏi han an ủi nhau. Hai mẹ con cùng héo hon tiêu tụy vì thương nhớ. Những lúc ngồi một mình, Karuthamma để mặc cho nước mắt rơi lã chã. Còn Chakki cũng ngày càng tiêu tụy, không một ai biết đến!

Một hôm, nghe tin bệnh tình của Chakki trở nên nguy kịch, Parikutti lại thăm bà. Chemban không có nhà. Thấy anh đến, Chakki òa khóc. Nhìn bà khóc tức tưởi thảm thương, Parikutti rất đau lòng.

Anh cũng đã thay đổi. Anh không còn là cậu Parikutti tươi vui nữa.

- Tôi sắp chết, cậu Muthalali ạ. - Chakki vừa khóc vừa nói.

Parikutti thấy bà đã yếu lắm, nhưng anh cố khuyên giải để bà yên tâm.

- Bác nói gì thế, bác Chakki. Bác không ốm lắm đâu, bác ạ.

Chakki ra hiệu cho Parikutti lại ngồi gần giường bà. Bà nhìn anh và khóc to hơn.

- Tôi có nhiều điều muốn nói với cậu.

Chuyện tiền nong là điều bà muốn nói trước nhất. Nhưng Parikutti bảo bà đừng bận tâm về chuyện ấy. Chakki nguyên rửa chồng. Bà bảo Chemban tham lam, xấu xa và tàn ác.

- Tôi làm thế nào được, ông ấy không chịu trả nợ.

- Bác đừng nghĩ đến chuyện đó nữa, bác ạ!

- Không phải chỉ có chuyện ấy, cậu Muthalali ạ - Chakki nói tiếp một cách khó nhọc - Chúng tôi đã

không gửi gắm con gái đến một nơi sung sướng. Không lúc nào là nó không đau khổ.

Parikutti không biết nói gì cho bà khuây khỏa.

- Tôi sắp chết rồi, mà ông ấy không đưa con tôi về gặp tôi lần cuối.

Con gái bà áp ủ một mối tình thâm kín. Nhưng vợ chồng bà đã vội vàng gả cô vào chỗ không nên. Và đời cô đã phải lội sang khúc khác. Nhưng liệu có thể nói quá khứ không bợn gì đến đời cô không? Nhất là có lại bị đem gả cho một người không có gì trong tay và không có ai thân thích trên đời. Làm sao có thể biết chắc Palani sẽ thương yêu cô và che chở cô kia chứ?

- Tôi có cảm tưởng như tôi đã đặt con tôi vào một chiếc thuyền con và đẩy nó ra biển khơi một mình.

-Chakki nói.

- Bác đừng nghĩ thế, Palani là người làm ăn giỏi. Anh ấy sẽ chăm sóc Karuthamma, bác ạ.

Chakki lắc đầu không tin. Bà nói tiếp, giọng xót xa nuối tiếc:

- Hồi nhỏ, hai con đã cùng nhau chơi đùa ở trên bãi biển này.

Parikutti vô cùng xúc động trước những kỷ niệm thời thơ ấu. Bây giờ anh hiểu ra là Chakki đã biết rõ mối tình giữa anh và Karuthamma. Bà đã biết mối tình đó sâu đậm đến nhường nào.

- Tôi chưa bao giờ có cái may mắn đẻ con trai. - Chakki nói tiếp - Nhưng nay tôi có một đứa con trai.

Bà nắm chặt tay Parikutti và nói.

- Parikutti, anh là con trai của mẹ.

Lời bà nói như một liều thuốc làm dịu nỗi đau trong trái tim tan nát của Parikutti. Karuthamma không thuộc về anh nữa, nhưng cô sẽ mãi mãi là một người thân thương đối với anh và anh sẽ mãi mãi là một người thân thương đối với cô.

- Con ơi, con phải lấy một cô gái ngoan rồi sinh con đẻ cái và làm ăn phát đạt. Con đừng làm Karuthamma rối lòng nữa. Nó đã có chồng. Bây giờ con là anh trai của nó. Đã là con của mẹ, con phải coi nó như em gái, con nhé.

Gương mặt Parikutti đầm đìa nước mắt.

- Ta biết con yêu thương Karuthamma. Đây là chỗ thử thách tình yêu của con đấy.

Parikutti không sao trả lời được. Giọng anh nghẹn lại vì xúc động. Nếu anh yêu Karuthamma anh phải chăm sóc cô như một người anh - đúng, thế mới đúng.

Thời giờ trôi qua yên lặng.

- Thế được chứ, con? - Chakki hỏi.

- Vâng ạ. - Parikutti trả lời như một cái máy.

- Vậy con ơi, các con hãy sống với nhau như con trai con gái của mẹ - Một lát sau bà nói tiếp - Có nó ở đây, mẹ cũng sẽ nói như vậy trong giờ phút lâm chung này.

Một lần nữa bà mong anh chỉ nên làm một người anh của Karuthamma thôi. Nếu Karuthamma không gặp được bà trước khi bà trút hơi thở cuối cùng thì anh phải báo cho cô biết từ nay cô có một người anh. Tuy Parikutti đã nhận lời, song bà vẫn cảm thấy anh có vẻ gì miễn cưỡng. Bà yêu cầu anh hãy đem danh dự ra thế.

Đêm ấy, Chakki nghe thấy tiếng Parikutti hát bài hát của anh ngoài bãi biển.

Chemban gặp vận rủi. Ông không đủ sức đi biển nữa. Ông cho rằng đó là lý do tại sao các mẻ cá của ông không được nhiều như trước. Ngoài ra, ông lại gặp một chuyện không may khác. Kada Mathalali còn chịu tiền mua cá của ông. Một đêm, Kada đã thu vén tất cả những gì ông ta có ở nhà sấy cá rồi biển đi mất tăm. Việc mất nợ này là một đòn làm Chemban đau điếng.

Vì vậy Chemban quyết định ông không thể cứ ở mãi trên bờ. Ông lại phải đi biển. Và một buổi đẹp trời, người ta lại thấy ông cầm lái, duy có điều ông không đứng mà ngồi. Con thuyền không còn cái đà dững mảnh xưa kia nữa. Nó không lao mình về phía trước. Các tay chèo kéo mạnh mái chèo. Nhưng chân Chemban lại run rẩy. Ông không giữ được thăng bằng bằng ngón chân cái trên cái gờ hẹp của thuyền ông như xưa. Có lẽ ông sợ. Sự phát đạt của Chemban đã kết thúc rồi ư? Ông không còn là con chim bay đi và trở về với mẻ cá lớn nhất làng nữa ư? Thuyền của ông bây giờ chỉ chạy như mọi con thuyền khác.

Chemban cho thuyền quay về bờ sớm.

- Về thôi, hôm nay thế là đủ rồi. - Ông nói.

Trước kia, chưa có ngày nào ông lại coi là mình đã làm đủ việc cho ngày đó.

Trên đường về, đứng chênh vênh ở chỗ lái, Chemban chèo trượt một mái và ngã xuống biển. Các bạn chài vớt ông lên, nhưng từ đây ông không cầm lái được nữa.

Hôm ấy, chỗ cá của ông, ai trả giá bao nhiêu ông cũng bán. Ông bước chân về nhà rất mỏi mệt. Ông như người đã thiếu lực.

Panchami nấu ăn cho ông. Cô nấu món cari ông vẫn hằng ưa thích.

- Dọn ăn ra, con. Bố con đã về đây. - Chakki bảo.

Chemban ăn một tí. Ông ăn không thấy ngon miệng. Ông nhai như cái máy.

- Mẹ ơi, bố không ăn gì cả. - Panchami lo lắng nói khi thấy ông đứng dậy.

Chemban rửa tay và đến chỗ Chakki. Hai cặp mắt nhìn nhau ứa lệ.

- Chúng mình biết làm gì bây giờ? Đó là số phận. - Chakki nói.

Chemban cố ghì mình không khóc, ông không rõ ra một giọt nước mắt nào. Ông vẫn còn khá nhiều sức mạnh ý chí.

- Bà không dậy khỏi giường được à? - Ông hỏi.

- Tôi đã cố lắm. Mà tôi có làm được gì đâu?

Ông ngồi bên giường vợ, Chakki nhận thấy vẻ kiêu hãnh và sức mạnh của chồng đã tàn lụi. Ông kể lại tai nạn gặp ngoài biển.

- Chân tôi không đứng vững nổi nữa rồi - Ông nói - Tôi sẽ làm được việc gì, bà nó ơi?

Chemban hỏi vợ trong cơn tuyệt vọng. Trong suốt cuộc đời lao động vất vả và nề nếp của ông, bà đã luôn luôn là người bạn đường của ông. Bây giờ bà phải nằm liệt giường. Với nỗi bất hạnh đó, cuộc sống nề nếp thường ngày của ông đã tan vỡ. Ông không còn tráng kiện nữa rồi. Còn người ngồi bó gối trên chiếc giường kia là một người đã tàn tạ, suy sụp.

Bà nắm tay chồng áp vào ngực mình.

- Ông sẽ làm gì khi tôi đi rồi?

Chemban òa khóc.

- Bà đừng nói thế. Đến lúc đó thì tôi còn biết làm gì?

Chakki càng nắm chặt tay chồng hơn. Bà áp tay chồng vào ngực khiến hai bàn tay ấy nâng lên hạ xuống theo nhịp đập dồn dập của tim bà.

Bà thều thào:

- Ông hãy lấy người khác.

Bà rùng mình như có ai lay giật. Tiếng tim đập xem chừng đã yếu.

Bà nằm yên, đôi mắt dán chặt vào Chemban.

- Bà nói gì lạ thế? - Chemban hỏi.

Không có tiếng trả lời. Chakki biết trong cuộc đời người ta cần phải có bạn đường.

- Sao bà không nói nữa?

Mắt Chakki dại đi. Chemban hoảng sợ, khẽ lay bà.

- Chakki! - Ông gọi.

Bà vẫn bất động.

- Bà nó đi rồi sao?

Ông gục người trên thi hài vợ. Mãi đến tận lúc ấy, bàn tay Chakki vẫn không buông tay ông.

CHƯƠNG 14

Aheo tục lệ, ngày thứ tư sau lễ cưới, gia đình nhà gái phải sang đón cô dâu cùng chú rể về lại mặt bố mẹ. Nhưng không có ai ở Niakunnam để sang đón Karuthamma về.

Chakki nằm liệt giường từ hôm cưới. Người láng giềng tốt bụng là Nanlapennu thỉnh thoảng vẫn sang thăm và cho bà ăn Panchami phải trông nom nhà cửa Chemban thì không tỏ ra mấy may lo lắng đến bà vợ ốm đau của mình. Đã mấy lần, Nanlapennu khuyên ông nên đi mời một thầy thuốc giỏi nhưng ông không chịu đi.

Thỉnh thoảng ông đến cửa buồng vợ nhòm vào. Có lần, Chakki van xin ông hãy sang Torikunnapuda gọi Karuthamma và Palani về, ông nổi khùng lên, quát:

- Tôi không đi. Tôi không muốn những ngữ ấy về đây nữa.

Chakki giận lắm nên bà lại ngất.

Hôm đó, Chemban mới đi mời thầy thuốc.

Nhưng ông vẫn không sang Torikunnapuda đón con gái. Gặp ai ông cũng bị hỏi về chuyện ấy khiến ông nổi cáu cãi nhau với mọi người.

Cả bên làng Torikunnapuda, chuyện Karuthamma không về thăm bố mẹ vào ngày thứ tư sau lễ cưới cũng bị đem ra bàn tán. Cô ta đâu phải là một người không gia đình, điều ấy ở Torikunnapuda ai nấy đều biết. Thế thì chắc chắn là cô ta đã bị đuổi ra khỏi nhà.

Karuthamma vẫn hy vọng việc này rồi sẽ được thu xếp ổn thỏa. Cô không tin rằng bố cô đã thật sự từ cô. Cô lại lo về mẹ. Cô ngại nói với chồng chuyện đó nhưng im lặng thì lòng cô day dứt.

- Không biết mẹ em còn sống không?

Palani không đáp. Karuthamma nhìn chồng e ngại.

- Chúng mình sang xem sao đi anh. - Cô ngập ngừng.

Câu trả lời đốp chát như một cái tát vào mặt.

- Đừng có quấy rầy tôi.

Thái độ thay đổi của Palani làm Karuthamma hoảng sợ.

- Sao anh lại nói thế? - Cô gượng cười hỏi chồng.

- Sao không?

- Có thể một ngày nào đấy chúng mình cũng sẽ có con gái và nó sẽ lấy chồng. Đến lúc ấy chúng mình rồi sẽ phải chịu hậu quả về việc làm bây giờ của chúng mình, anh ạ.

Cả điều này nữa, Palani cũng đã có sẵn câu đối đáp:

- Đến lúc ấy hẵng hay!

Vân chưa muốn thôi, Karuthamma lại năn nỉ:

- Thế em về thăm mẹ một mình vậy nhé.

Palani nói anh không ngăn cản, nhưng anh đặt điều kiện:

- Đi thì cứ đi, nhưng đừng về đây nữa.

Karuthamma hờn tủi:

- Ôi, lạy trời, đầu óc đàn ông các anh ra làm sao thế!

Và cô gặng gượng mỉm cười.

Chakki ở Niakunnam còn Karuthamma ở Torikunnapuda. Ngày tháng trôi qua, hai mẹ con không được thấy mặt nhau để hỏi han an ủi nhau. Hai mẹ con cùng héo hon tiêu tụy vì thương nhớ. Những lúc ngồi một mình, Karuthamma để mặc cho nước mắt rơi lã chã. Còn Chakki cũng ngày càng tiêu tụy, không một ai biết đến!

Một hôm, nghe tin bệnh tình của Chakki trở nên nguy kịch, Parikutti lại thăm bà. Chemban không có nhà. Thấy anh đến, Chakki òa khóc. Nhìn bà khóc tức tưởi thảm thương, Parikutti rất đau lòng.

Anh cũng đã thay đổi. Anh không còn là cậu Parikutti tươi vui nữa.

- Tôi sắp chết, cậu Muthalali ạ. - Chakki vừa khóc vừa nói.

Parikutti thấy bà đã yếu lắm, nhưng anh cố khuyên giải để bà yên tâm.

- Bác nói gì thế, bác Chakki. Bác không ốm lắm đâu, bác ạ.

Chakki ra hiệu cho Parikutti lại ngồi gần giường bà. Bà nhìn anh và khóc to hơn.

- Tôi có nhiều điều muốn nói với cậu.

Chuyện tiền nong là điều bà muốn nói trước nhất. Nhưng Parikutti bảo bà đừng bận tâm về chuyện ấy. Chakki nguyên rủa chồng. Bà bảo Chemban tham lam, xấu xa và tàn ác.

- Tôi làm thế nào được, ông ấy không chịu trả nợ.

- Bác đừng nghĩ đến chuyện đó nữa, bác ạ!

- Không phải chỉ có chuyện ấy, cậu Muthalali ạ - Chakki nói tiếp một cách khó nhọc - Chúng tôi đã

không gửi gắm con gái đến một nơi sung sướng. Không lúc nào là nó không đau khổ.

Parikutti không biết nói gì cho bà khuây khỏa.

- Tôi sắp chết rồi, mà ông ấy không đưa con tôi về gặp tôi lần cuối.

Con gái bà áp ủ một mối tình thâm kín. Nhưng vợ chồng bà đã vội vàng gả cô vào chỗ không nên. Và đời cô đã phải lội sang khúc khác. Nhưng liệu có thể nói quá khứ không bợn gì đến đời cô không? Nhất là có lại bị đem gả cho một người không có gì trong tay và không có ai thân thích trên đời. Làm sao có thể biết chắc Palani sẽ thương yêu cô và che chở cô kia chứ?

- Tôi có cảm tưởng như tôi đã đặt con tôi vào một chiếc thuyền con và đẩy nó ra biển khơi một mình.

-Chakki nói.

- Bác đừng nghĩ thế, Palani là người làm ăn giỏi. Anh ấy sẽ chăm sóc Karuthamma, bác ạ.

Chakki lắc đầu không tin. Bà nói tiếp, giọng xót xa nuối tiếc:

- Hồi nhỏ, hai con đã cùng nhau chơi đùa ở trên bãi biển này.

Parikutti vô cùng xúc động trước những kỷ niệm thời thơ ấu. Bây giờ anh hiểu ra là Chakki đã biết rõ mối tình giữa anh và Karuthamma. Bà đã biết mối tình đó sâu đậm đến nhường nào.

- Tôi chưa bao giờ có cái may mắn đẻ con trai. - Chakki nói tiếp - Nhưng nay tôi có một đứa con trai.

Bà nắm chặt tay Parikutti và nói.

- Parikutti, anh là con trai của mẹ.

Lời bà nói như một liều thuốc làm dịu nỗi đau trong trái tim tan nát của Parikutti. Karuthamma không thuộc về anh nữa, nhưng cô sẽ mãi mãi là một người thân thương đối với anh và anh sẽ mãi mãi là một người thân thương đối với cô.

- Con ơi, con phải lấy một cô gái ngoan rồi sinh con đẻ cái và làm ăn phát đạt. Con đừng làm Karuthamma rối lòng nữa. Nó đã có chồng. Bây giờ con là anh trai của nó. Đã là con của mẹ, con phải coi nó như em gái, con nhé.

Gương mặt Parikutti đầm đìa nước mắt.

- Ta biết con yêu thương Karuthamma. Đây là chỗ thử thách tình yêu của con đấy.

Parikutti không sao trả lời được. Giọng anh nghẹn lại vì xúc động. Nếu anh yêu Karuthamma anh phải chăm sóc cô như một người anh - đúng, thế mới đúng.

Thời giờ trôi qua yên lặng.

- Thế được chứ, con? - Chakki hỏi.

- Vâng ạ. - Parikutti trả lời như một cái máy.

- Vậy con ơi, các con hãy sống với nhau như con trai con gái của mẹ - Một lát sau bà nói tiếp - Có nó ở đây, mẹ cũng sẽ nói như vậy trong giờ phút lâm chung này.

Một lần nữa bà mong anh chỉ nên làm một người anh của Karuthamma thôi. Nếu Karuthamma không gặp được bà trước khi bà trút hơi thở cuối cùng thì anh phải báo cho cô biết từ nay cô có một người anh. Tuy Parikutti đã nhận lời, song bà vẫn cảm thấy anh có vẻ gì miễn cưỡng. Bà yêu cầu anh hãy đem danh dự ra thế.

Đêm ấy, Chakki nghe thấy tiếng Parikutti hát bài hát của anh ngoài bãi biển.

Chemban gặp vận rủi. Ông không đủ sức đi biển nữa. Ông cho rằng đó là lý do tại sao các mẻ cá của ông không được nhiều như trước. Ngoài ra, ông lại gặp một chuyện không may khác. Kada Mathalali còn chịu tiền mua cá của ông. Một đêm, Kada đã thu vén tất cả những gì ông ta có ở nhà sấy cá rồi biển đi mất tăm. Việc mất nợ này là một đòn làm Chemban đau điếng.

Vì vậy Chemban quyết định ông không thể cứ ở mãi trên bờ. Ông lại phải đi biển. Và một buổi đẹp trời, người ta lại thấy ông cầm lái, duy có điều ông không đứng mà ngồi. Con thuyền không còn cái đà dững mảnh xưa kia nữa. Nó không lao mình về phía trước. Các tay chèo kéo mạnh mái chèo. Nhưng chân Chemban lại run rẩy. Ông không giữ được thăng bằng bằng ngón chân cái trên cái gờ hẹp của thuyền ông như xưa. Có lẽ ông sợ. Sự phát đạt của Chemban đã kết thúc rồi ư? Ông không còn là con chim bay đi và trở về với mẻ cá lớn nhất làng nữa ư? Thuyền của ông bây giờ chỉ chạy như mọi con thuyền khác.

Chemban cho thuyền quay về bờ sớm.

- Về thôi, hôm nay thế là đủ rồi. - Ông nói.

Trước kia, chưa có ngày nào ông lại coi là mình đã làm đủ việc cho ngày đó.

Trên đường về, đứng chênh vênh ở chỗ lái, Chemban chèo trượt một mái và ngã xuống biển. Các bạn chài vớt ông lên, nhưng từ đấy ông không cầm lái được nữa.

Hôm ấy, chỗ cá của ông, ai trả giá bao nhiêu ông cũng bán. Ông bước chân về nhà rất mỏi mệt. Ông như người đã thiếu lực.

Panchami nấu ăn cho ông. Cô nấu món cari ông vẫn hằng ưa thích.

- Dọn ăn ra, con. Bố con đã về đây. - Chakki bảo.

Chemban ăn một tí. Ông ăn không thấy ngon miệng. Ông nhai như cái máy.

- Mẹ ơi, bố không ăn gì cả. - Panchami lo lắng nói khi thấy ông đứng dậy.

Chemban rửa tay và đến chỗ Chakki. Hai cặp mắt nhìn nhau ứa lệ.

- Chúng mình biết làm gì bây giờ? Đó là số phận. - Chakki nói.

Chemban cố ghì mình không khóc, ông không rõ ra một giọt nước mắt nào. Ông vẫn còn khá nhiều sức mạnh ý chí.

- Bà không dậy khỏi giường được à? - Ông hỏi.

- Tôi đã cố lắm. Mà tôi có làm được gì đâu?

Ông ngồi bên giường vợ, Chakki nhận thấy vẻ kiêu hãnh và sức mạnh của chồng đã tàn lụi. Ông kể lại tai nạn gặp ngoài biển.

- Chân tôi không đứng vững nổi nữa rồi - Ông nói - Tôi sẽ làm được việc gì, bà nó ơi?

Chemban hỏi vợ trong cơn tuyệt vọng. Trong suốt cuộc đời lao động vất vả và nề nếp của ông, bà đã luôn luôn là người bạn đường của ông. Bây giờ bà phải nằm liệt giường. Với nỗi bất hạnh đó, cuộc sống nề nếp thường ngày của ông đã tan vỡ. Ông không còn tráng kiện nữa rồi. Còn người ngồi bó gối trên chiếc giường kia là một người đã tàn tạ, suy sụp.

Bà nắm tay chồng áp vào ngực mình.

- Ông sẽ làm gì khi tôi đi rồi?

Chemban òa khóc.

- Bà đừng nói thế. Đến lúc đó thì tôi còn biết làm gì?

Chakki càng nắm chặt tay chồng hơn. Bà áp tay chồng vào ngực khiến hai bàn tay ấy nâng lên hạ xuống theo nhịp đập dồn dập của tim bà.

Bà thều thào:

- Ông hãy lấy người khác.

Bà rùng mình như có ai lay giật. Tiếng tim đập xem chừng đã yếu.

Bà nằm yên, đôi mắt dán chặt vào Chemban.

- Bà nói gì lạ thế? - Chemban hỏi.

Không có tiếng trả lời. Chakki biết trong cuộc đời người ta cần phải có bạn đường.

- Sao bà không nói nữa?

Mắt Chakki dại đi. Chemban hoảng sợ, khẽ lay bà.

- Chakki! - Ông gọi.

Bà vẫn bất động.

- Bà nó đi rồi sao?

Ông gục người trên thi hài vợ. Mãi đến tận lúc ấy, bàn tay Chakki vẫn không buông tay ông.

CHƯƠNG 15

Dù Palani tin tất cả những gì Karuthamma đã kể với anh, câu chuyện ấy vẫn là một vết đen bám riết cuộc sống của hai người. Palani trở nên rầu rĩ, chán chường. Anh có thể ngả theo ý kiến của Pappu được không? Karuthamma là người trong trắng, anh tin như vậy. Nhưng nếu Pappu nói thẳng vào mặt anh rằng vợ anh là kẻ gieo rắc tai họa cho xóm làng thì anh có thể bác lại như thế nào? Anh đã đem Karuthamma đang quỳ phục dưới chân cha cô về thẳng đây. Đạo lý của người trai dân chài không cho phép anh từ bỏ cô. Nếu anh ruồng rẫy cô, cô còn biết đi đâu?

Karuthamma, cô gái tội lỗi ấy, ngày nào cũng thề nguyện tình yêu của mình với chồng bằng nước mắt. Anh có thể quên đi quá khứ. Không nghi ngờ gì nữa, cô sẽ suốt đời chung thủy với anh. Và anh tin chắc điều ấy.

Nhưng anh không thể âu yếm Karuthamma say đắm được nữa. Anh cũng không thể ôm ghì vợ sôi nổi nồng nàn. Trong khi đó, tình cảm của Karuthamma đối với anh trở nên mãnh liệt hơn vì những dòng nước mắt. Có chuyện gì cô cũng than thở với anh. Cô búi chặt lấy anh, sợ mất anh, không biết cách nào lấy lại niềm tin của anh. Nhưng cô cảm thấy bàn tay cô búi lấy anh như sắp tuột mất. Cô chỉ còn có thể hỏi là anh có yêu thương cô nữa không thôi. Có lẽ cả cái quyền hỏi câu đó cô cũng đã bị tước mất rồi.

Từ trước đến nay Palani chưa hề cãi cọ với ai, bây giờ anh đã bắt đầu dính vào những chuyện rắc rối. Một hôm Pappu chế nhạo anh về một vài lời đồn đại. Palani đã nghe những chuyện ấy từ miệng Karuthamma nói ra, nhưng anh không chịu được khi nghe người khác nói. Thế là hai người cãi nhau và Palani nện cho Pappu một trận.

Sự xích mích không chấm dứt ở đó. Pappu thuộc một gia đình có tiếng tăm trong làng. Anh ta có nhiều bà con, bạn bè. Ai nấy đều cho rằng Palani đã liều lĩnh quá trớn, dám hành hung một người đánh cá có vai vế.

Mấy hôm nay, ngoài biển cá ít và Palani cũng không hào hứng đi biển. Hơn nữa, Karuthamma không có can đảm hằng ngày hỏi anh được chia phần bao nhiêu.

Palani muốn vợ mình ăn mặc xinh đẹp và đưa vợ đến dự ngày hội Ayliam ở Mannáxala. Anh muốn một ngôi nhà có gian riêng làm bếp, có gian riêng làm nơi ăn chôn ngủ. Anh đã thu vén mua được vài thứ đồ dùng, song vẫn cần nhiều thứ nữa. Thuyền và lưới có thể gác lại sau cũng được. Đó là viễn cảnh lâu dài. Bây giờ, những nhu cầu hàng ngày vẫn chưa đủ. Ngay cả cơm ăn cũng đã trở thành một chuyện thật gay go. Karuthamma lại cần có một chiếc váy khác và một miếng vải quần người nữa. Bản thân Palani cũng chỉ mới có mỗi một bộ quần áo làm việc.

Một hôm, Karuthamma hỏi chồng:

- Từ ngày mai trở đi, em đi về miền đông bán cá được không anh?

Thấy Palani không trả lời ngay, cô trình bày với anh điều hơn lẽ thiệt, nhưng cô sẽ chỉ đi bán cá nếu anh cho phép.

- Được, đi đi. - Palani nói.

Hôm sau, khi thuyền về đến bờ, Karuthamma đã sẵn sàng lên đường về mạn trong bán cá. Một nhà buôn bán cá bán lại mẻ cá với giá bán buôn. Karuthamma cùng với bốn năm người vợ dân chài khác mua chung chỗ cá ấy chia nhau.

Karuthamma không quen với việc buôn bán. Những người đàn bà khác đi nhanh hơn cô, bỏ cô tụt lại sau. Karuthamma cũng không biết đến bán cá ở đâu. Người khác đem cá đến bán xong thì cô mới tới nơi. Cô đi rao hết nhà này sang nhà khác. Có nhà đã mua rồi, có nhà lại không thích loại cá cô bán, ở chỗ khác họ lại không ưng về giá cả. Cô đi bao dặm đường vẫn không bán được gì. Cuối cùng, cô đành bán lỗ vốn và trở về, người mệt lử. Nhưng cô cũng đã chào mời được một số nhà nhận lời lấy cá thường xuyên của cô.

Palani ngồi ở nhà đang hút điếu bidi thì Karuthamma về, người mệt nhoài, gần như lê chân không nổi. Mặt cô hốc hác, khô nẻ. Cô hy vọng anh sẽ nói đôi ba câu thương cảm vì cô đã bắt tay vào một công việc làm ăn mới. Ít ra việc này tất cả là vì anh. Nhưng Palani không hỏi han gì. Anh cứ ngồi yên như thể cô chẳng hề đi đâu. Cô có quyền trách chồng hay ít nhất là cảm thấy tủi cực cho thân phận mình không? Không. Cô không có quyền gì hết.

Nhưng là một người, dù không có quyền gì, Karuthamma vẫn có bổn phận phải làm. Cô hỏi:

- Anh đã ăn cơm chưa?

- Rồi. - Palani đáp.

Hôm sau mẻ cá đánh được là cá hồi. Karuthamma dốc hết tiền ra mua. Cũng như hôm trước, cô bị tụt lại đằng sau những người đàn bà khác. Nhưng những gia đình mà Karuthamma đã hẹn trước vẫn đợi cô. Hôm ấy, những người đàn bà khác bán cá hồi với giá một anna hai con. Karuthamma bán hai anna năm con. Tuy được lãi ít hơn nhưng cô lại có thêm khách quen. Họ cho rằng người phụ nữ dân chài mới này là một người tốt bụng.

Bốn hôm sau, có chuyện xô xát lớn trong làng. Tất cả cánh đàn bà đi bán cá mạn trong đều hòa với

nhau đánh đập Karuthamma, vì họ mất một số khách hàng. Karuthamma không dám đánh lại dù cho họ chỉ có một người, chứ chưa nói là năm, sáu người xúm lại. Cô chỉ đứng khóc.

- Ở cái làng chài khôn nạn nhà nó, nó vẫn tình tự với một thằng con trai Hồi giáo. - Một người trong bọn tức giận nói - Bây giờ nó đến làng ta để làm hại chúng ta.

Một người khác tiếp luôn:

- Nó bán giỏi. Ở nhà nào cũng thấy bọn đàn ông len lách ra để mua cá của nó. Nó chỉ được cái giới mỗi chài.

Trời đất tối sầm trước mắt Karuthamma. Cô chạy về nhà, khóc tức tưởi. Không có ai trên thế gian rộng lớn này nói lấy một lời bênh vực cô. Sự thật về cô không ai biết, vậy mà cô tưởng chừng không có đến cả cái quyền sống và làm việc như những người vợ dân chài khác.

Khi Palani ở biển về, anh không hỏi tại sao Karuthamma không đi về miền đông bán cá nữa. Anh chỉ nhìn cô dò xét. gương mặt đầm đìa nước mắt không phải là một điều mới đối với anh. Thời gian gần đây, ít khi anh được thấy gương mặt ấy khô nước mắt. Những hôm như vậy, về mặt Karuthamma tiêu tụy xiết bao. Khi anh hỏi vì sao, Karuthamma chỉ đáp cô không làm sao hết. Cô biết nói sao đây với chồng? Có thể kể hết cho anh nghe hay không?

Karuthamma không đi bán cá nữa. Cô bắt đầu một công việc khác. Cô mua cá trên bãi đem về nhà ướp muối, phơi khô và cất đi. Cô sẽ bán được giá cao khi hiếm cá hoặc có thể bán lại cho các nhà sấy cá.

Karuthamma bắt đầu vun vén cho cuộc sống nhỏ nhoi của cô như thể đó, một cuộc sống thâm lặng không ai biết ai hay. Cô buộc lòng phải sống lẻ loi, cô độc. Ở đây, cô không có bạn bè. Có nhiều hôm, suốt ngày cô không hề nói chuyện với một ai.

Palani cũng vậy. Hàng ngày anh đi làm, nhưng vẻ hào hứng vui tươi không còn nữa. Anh đã từng có nhiều bạn bè, nhưng có lẽ nay anh đã lánh xa hết.

Cuộc sống của Karuthamma và Palani đã trở nên đơn điệu, ngày nào cũng như ngày nào. Niềm đam say của buổi ban đầu đã tắt lịm. Mọi dự định cho cuộc sống bỗng tan ra mây khói. Nhưng họ vẫn tiếp tục cuộc sống vợ chồng như biết bao cặp vợ chồng khác chẳng còn mấy tình thương đậm ấm trong cuộc đời chung chẵn chung gối nữa.

Palani bây giờ cũng lại trở thành một đầu đề bàn tán trong làng như Karuthamma. Anh đi đến đâu là người ta xì xào đến đâu sau lưng anh. Dù họ không xì xào, anh vẫn nghĩ là họ nhỏ to gì với nhau về mình.

Từ ngày anh đưa thuyền ra giữa biển khơi như một người mất trí, các bạn chài đã không để cho anh cầm lái nữa. Ai nấy đều lo sợ. Không chỉ các bạn chài của anh mà cả những người đánh cá khác cũng vậy. Họ cho rằng anh đã bị ma ám. Hay họ cho rằng Karuthamma sẽ đem tai họa đến làng này. Có lẽ những người vợ đã nhắc nhở chồng mình đừng đi biển với Palani nữa.

Kunjan Valakkaran, người chủ thuyền của Palani, đã gặp phải vận rủi. Ông chẳng còn gì ngoài chiếc thuyền và chiếc lưới. Ông đã phải cầm cố ngôi nhà và mảnh vườn nhỏ của ông. Nếu mất nốt cả thuyền lẫn lưới thì ông sẽ chết đói. Địa vị của ông lại không cho phép ông đi làm cho một chủ thuyền khác. Hơn nữa, bây giờ ông đã già.

Những chuyện xì xào về Karuthamma cũng đến tai Kunjan. Bất hạnh làm sao! Chồng của một người đàn bà hư hỏng đang làm trên thuyền ông. Ngày nào, ông cũng thấp thòm, thuyền về đến bờ ông mới yên lòng. Vì có Palani trên thuyền nên thuyền ông dễ có nguy cơ bị giông bão đánh cho nát vụn ngoài biển. Nó cũng có thể sa vào một luồng nước xoáy và bị lôi tuột xuống đáy sâu. Tai họa gì cũng có thể xảy ra với con thuyền có Palani ở trên.

Kunjan cho gọi tất cả những người làm việc trên thuyền của ông lại, trừ Palani, và bàn kín với nhau. Ai nấy đều cùng lo sợ một điều. Ngày nào, các bà vợ của họ cũng bày tỏ chính những điều lo sợ đó. Ngày nào họ cũng cầu nguyện Nữ Thần Biển. Khi Kunjan gọi họ lại, họ cảm thấy phần nào nhẹ nhõm hơn.

- Ông thì lo cho thuyền của, - Kumaru nói - chúng tôi thì lo cho tính mạng của chúng tôi. Nếu tính mạng chúng tôi có bị làm sao thì mười hai gia đình sẽ coi cút và cơ cực.

- Đúng, đúng, ông nói đúng. Nữ Thần Biển là quan tòa nghiêm khắc. - Kunjan đồng tình.

Về điểm này, không một ai may mắn nghĩ ngờ. Thời buổi dù có khác đi, nhưng luật lệ của biển vẫn bất di bất dịch. Và những đức tin chi phối cuộc đời những người đánh cá biển cũng chưa hề thay đổi.

- Nếu thằng con trai Hồi giáo ấy đến đây khi chúng ta đang ở ngoài khơi thì số phận chúng ta sẽ ra sao? - Kumaru đặt câu hỏi.

Kunjan rùng mình:

- Đúng, đúng. Số phận chúng ta sẽ ra sao?

- Người ta bảo rằng, rồi nó sẽ đến, ngay bây giờ nó vẫn đến.

Đám phụ nữ trong làng lúc nào cũng nom nớp lo lắng. Từ lúc thuyền xuống nước là chỉ có những giọt nước mắt và những lời than vãn. Họ chỉ yên lòng khi thuyền về đến bờ.

- Nữ Thần Biển che chở cho chúng ta khi thấy vợ con chúng ta cầu nguyện cho chúng ta - Andri nói - Giá như ở thời xưa thì bây giờ chúng ta không ai còn sống nữa. Chúng ta đều đã nằm dưới đáy biển cả rồi.

Veluthakunju bảo Pappu đã kể với ông là anh ta thấy Parikutti trên bãi biển cách đây bốn năm ngày, ngay sau lúc nửa đêm. Nó vừa đi vừa hát. Và hôm nào nó cũng đến vào giờ ấy.

Đầu vậy, họ đều rất đau buồn cho Palani. Một người con trai tử tế. Thật đáng áy ngại cho anh. Nhưng họ biết làm sao bây giờ?

Kunjan tuyệt vọng hỏi:

- Vậy chúng ta biết tính sao đây?

Kumaru cho rằng chỉ có mỗi một cách. Không cho Palani đi theo thuyền và để anh ta ở lại bờ. Đó là cách duy nhất. Kumaru kể lại đến hàng trăm lần chuyện Palani lái thuyền ra giữa biển như người bị ma ám.

- Cậu ta rất có thể lại bị một cơn nữa như vậy, - Kumaru nói tiếp - khi ở trên thuyền không lúc nào thì dám rời mắt khỏi cậu ta. Ai biết được lúc nào thì về mặt cậu ta sẽ thay đổi.

Tất cả nhất trí coi ý kiến của Kumam là đúng, nhưng đây là một việc làm họ rất đau lòng. Palani đã làm cho Kunjan từ nhỏ. Anh đã đi biển quãng lười. Anh đã gánh lấy mọi hiểm nghèo giữa biển cả thay cho những người khác, vì anh không còn ai thân thích. Anh đã trở thành người cầm lái. Khi có anh cầm lái thì các bạn chài của anh ít nhất cũng kiếm được hơn những người ở thuyền khác hai rupi.

Kunjan nói:

- Kumaru này, từ khi Palani không giữ tay lái nữa, phần chia của các cậu kém đi, có phải không?

Kumaru nhận là đúng. Nhưng có cách nào khác để thoát khỏi những mối hiểm nguy lớn lao đang rình rập họ?

Họ sẽ làm thế nào bây giờ? Ai sẽ đi nói với Palani? Kunjan không nói được, ông không đành lòng, ông bảo Kumaru:

- Các cậu cử lấy một người đến nói với Palani.

Không ai chịu đi. Vậy làm thế nào đây?

Kumaru chỉ ra một lối thoát:

- Ta cho thuyền rời khỏi bờ trước khi cậu ta ra đến bãi. Có phải xưa nay ta vẫn thay người bằng cách đó không?

Kunjan biết thủ đoạn đó, nhưng ông không khỏi nghĩ là sau này gặp lại Palani biết ăn nói làm sao?

Các tay chèo quyết định đó là lối thoát duy nhất. Kunjan sẽ thu xếp tìm một tay chèo khác.

Sáng hôm sau, Palani dậy sớm như mọi ngày, nhưng ra đến bãi thì thuyền anh đã rời bờ mất rồi. Palani cố hét sức gọi. Tiếng anh như gào thét. Đến khi anh hiểu mình đã bị bỏ rơi thì tất cả sức mạnh yên ngủ bỗng trỗi dậy trong người con thật sự của biển này. Có lẽ anh sinh ra và lớn lên là để chiến đấu với thiên nhiên và biển dữ. Từ bao nhiêu năm nay, anh đã đấu tranh với những cơn thịnh nộ của trời biển. Bây giờ anh bị xua đẩy ra khỏi thiên hướng thực sự của đời mình. Trong bước đường cùng này, lòng dũng cảm và sức mạnh của anh được thức tỉnh hoàn toàn. Ngọn gió tây thổi từ biển đưa tiếng gào thét của anh vang vọng tới tận làng chài. Nhưng con thuyền anh yêu mến vẫn cứ đang lao về phía tây, như muốn nói rằng anh không còn thích hợp với công việc trên biển nữa.

Palani không kiềm chế nổi những sức mạnh đã được lay tỉnh trong người anh. Anh nhảy ào xuống biển. Phải đuổi theo con thuyền và một lần nữa xác định lại quyền sống của mình. Như một con hải cẩu, như một sinh vật kỳ vĩ của biển cả, anh lao mình về phía trước. Nhưng một con sóng khổng lồ đã ập lên đầu anh. Chỉ một lát sau nó đã rút hết sức lực của anh và hất anh lên bờ, nằm sòng soài trên bãi cát.

Palani bị bại. Anh nhòm dậy chạy đến nhà Kunjan.

- Tôi không còn hợp với công việc ngoài biển nữa sao? - Anh vặn hỏi.

Kunjan không biết trả lời thế nào.

- Anh biết đấy, đó là...

- Đó là chuyện bịa đặt. Bịa đặt trắng trợn. Cô ấy không phải một người đàn bà hư hỏng. Tôi biết rõ.

- Nhưng người ta nói thế.

- Người ta, hừm! - Palani khinh bỉ nhắc lại rồi bỏ đi.

CHƯƠNG 16

Thấy Palani trở về, Karuthamma vô cùng sửng sốt. Cô lo lắng không biết có chuyện gì.

- Cô là một người đàn bà hư hỏng, - Palani nói - vì vậy người ta cho rằng tôi không xứng đáng đi biển nữa.

Karuthamma sửng người. Cô đã nghe nhiều người nói cô là một người hư hỏng, nhưng đây là lần đầu tiên chồng cô nói thẳng vào mặt cô điều đó.

Vì cô mà một người đánh cá biển tài giỏi đã bị gạt ra ngoài.

- Tại sao lúc còn nhỏ cô lại đi cười đùa với thằng con trai ấy, mặc dù cô đã biết vốn là con gái dân chài, cô sẽ không bao giờ được lấy nó?

Chưa có ai hỏi thẳng Karuthamma như thế, dù là mẹ cô, người vẫn hay nhắc nhở cô nhớ đến bổn phận của mình. Nhưng cô trả lời gì được anh? Karuthamma chỉ biết nhận tội với chồng. Nước mắt rung rung, cô nói:

- Chuyện gì đã xảy ra thì đã xảy ra rồi. Em xin anh bỏ quá chuyện đã qua và tha thứ cho em.

Palani tức giận, nhưng anh không giận vợ.

- Vì lẽ gì mà tôi phải trách cô kia chứ? Đây không phải là lỗi của cô.

Karuthamma cảm thấy nhẹ nhõm. Anh đã tha thứ cho cô. Anh không trách móc cô. Anh chỉ trách cha mẹ cô đã không trông nom cô chu đáo.

Palani nói tiếp:

- Người ta để mặc con gái chơi đùa với một đứa con trai Hồi giáo... để đến nỗi bây giờ làm con cái phải cơ cực. Sao bố mẹ không biết cách trông nom?

Palani không chỉ nhắc móc đến thế thôi. Anh nhìn thẳng vào mặt vợ và nói:

- Có khi bố cô mua được thuyền và lưới là nhờ đem con gái ra mời chài và lừa dối thằng ấy chưa biết chừng. Đẹp đẽ thật!

Palani ngỡ vực như vậy là lẽ đương nhiên, mặc dầu Karuthamma chưa tiết lộ với chồng chuyện ấy. Cô cảm thấy có lỗi vì đã không kể hết với anh. Palani đe vợ:

- Nay. Cô phải nuôi dạy đứa bé trong bụng cô như hết cách bố mẹ cô đã nuôi dạy cô, nghe không. Nếu nó là con gái thì nó phải gieo tai họa cho một kẻ nào đó trong làng chài. Cô nghe rõ đấy chứ?

- Không. - Karuthamma nói. Cô hiểu ý anh. Cô sẽ không bao giờ để con mình phải chịu đựng cảnh ngộ như cô. Cô đã học được bài học cuộc đời.

Dù đây là một cơn khủng hoảng trong cuộc sống của hai vợ chồng, song Karuthamma cảm thấy cô đã phần nào cất bỏ được một gánh nặng. Đây là lần đầu tiên Palani nói đến đứa bé trong bụng cô. Đây cũng là lần đầu tiên anh nói thẳng về những lỗi lầm của cô. Palani không tin ở những chuyện xấu xa đồn đại trong làng. Gánh nặng trong lòng cô hầu như đã được gỡ bỏ.

- Chúng mình sẽ sống ra sao bây giờ? - Karuthamma hỏi.

Cô nguyện rửa những người khác:

- Bọn người ấy thật độc ác. Họ không cho em đi bán cá trong làng để sinh sống. Và bây giờ họ lại không để cho anh đi biển.

Palani hít một hơi dài. Anh nói giọng kiên quyết:

- Tôi là một người đánh cá biển. Tôi sẽ tiếp tục sống như một người đánh cá biển. Và sẽ chết như người đánh cá biển.

Karuthamma thấy trước mặt mình là một người con trai kiên cường, gan góc. Cô thấy những bắp thịt của anh rắn chắc vì lao động nặng nhọc, căng đầy nhựa sống. Cô được sự che chở của một người đánh cá có khí phách.

Palani nghiêng răng nói:

- Kẻ nào dám bảo rằng tôi không xứng đáng đi biển nữa? Tôi sinh ra để làm việc trên biển. Mọi thứ có trong biển đều là của tôi. Kẻ nào dám tước đoạt quyền của tôi?

Đầu óc anh tràn ngập những ý nghĩ về các quyền của người đánh cá biển. Anh là người thừa kế một kho tàng vô tận.

- Dân chài không cuốc đất trồng cây và Palani sẽ không bao giờ đi cuốc đất trồng cây. Đó là điều chắc chắn.

Anh an ủi vợ:

- Đừng lo. Palani này sẽ sống bằng của cải mà biển đem lại.

Ở ngoài khơi, các thuyền đang thu lưới. Từ thuở lên năm, Palani đã sống trên biển cả. Trong suốt những năm tháng đó, đây là lần đầu tiên anh phải ngồi nhà không làm việc.

Nhìn về phía tây, Palani thấy các thuyền đang dập dềnh giữa biển khơi. Hôm nay là ngày đánh cá hồi và cá trích. Palani bồn chồn đứng ngồi không yên. Anh sẽ làm gì bây giờ? Cầm hồn, anh bắt đầu nguyện

rũa. Con người gan góc cường tráng ở trong anh đang trở dậy.

Sức mạnh của Karuthamma cũng đang trở dậy. Nếu anh là một chàng trai dân chài thì cô cũng là một người con gái dân chài. Cuộc sống của cô cũng tùy thuộc ở biển cả. Không có người đàn bà dân chài nào sinh sống bằng cách khác. Cô cũng vậy.

- Em có nên đi về miền đông bán cá nữa không? - Karuthamma hỏi.

Palani không muốn để vợ đi.

- Không. Em nên ở nhà. Đến tháng này em không được đội nặng trên đầu và không được đi đâu cả.

- Em không mệt. Em đã đến lúc mệt đâu.

Palani thân thương bảo vợ:

- Anh đưa em về đây vì anh nghĩ anh có thể làm người để em nương tựa. Em hãy nhớ lấy điều đó. Em không cần phải làm gì.

Đây là một ngày trong cuộc đời Karuthamma mà cô sẽ không bao giờ quên. Thật ra, đây mới chính là ngày cô trở thành người vợ của anh. Cô còn thiếu thốn gì nữa? Không có người đàn bà nào ở làng này có một người chồng can đảm hơn. Hai người đã đi đến chỗ thực sự hiểu nhau như vợ chồng. Duy còn một điều nữa.

- Karuthamma, - Palani nói - chỉ cần em sống theo đúng như tập tục và nề nếp của một cuộc sống đức hạnh. Em hãy sống đúng như một phụ nữ dân chài tại làng này.

Palani đòi hỏi một cách rành rọt điều đó ở Karuthamma. Cô thì hàng ngày thường quỳ bên chân anh cầu xin anh hãy đòi hỏi ở mình chuyện này chuyện kia. Nhưng anh chưa bao giờ đòi hỏi điều gì.

Thực ra, người chồng không cần phải yêu cầu hoặc đòi hỏi những điều đó. Nhưng không có những đòi hỏi ấy của người chồng, niềm hạnh phúc người vợ sẽ không trọn vẹn. Đòi hỏi đó còn là một phần trong nghi lễ cưới xin "Phải sống theo đúng tập tục và nề nếp" - yêu cầu ấy là một phần không thể tách rời của bổn phận người vợ đối với chồng.

Sung sướng và mãn nguyện, Karuthamma ngả người vào lồng ngực nở nang của chồng. Lệ dâng lên đầy khóe mắt, trào ra đầm đìa. Tự đáy lòng, cô hỏi:

- Sao anh lại nói thế? Em đã sai trái một lần. Lẽ nào em lại lạc đường lần nữa?

Palani vuốt nhẹ lưng vợ:

- Đừng khóc, em đừng khóc nữa. - Anh vỗ về.

Sự thêm muốn, đã có lúc mất đi, nay lại bùng lên. Cánh tay rắn chắc của anh ghì chặt lấy tấm thân nhỏ nhắn của cô làm cô gần như nghẹt thở. Họ lại sống trong trạng thái mê say một lần nữa.

Là người trước kia chưa từng được ai chăm lo hoặc để tâm đến mình, Palani hiểu rằng nay đã có người lo lắng đến anh. Và ngược lại, Karuthamma là người trước kia không nhà không cửa, không nơi nương tựa thì nay đã tìm được người bạn đời thực sự. Chỉ có hai người với nhau. Họ nắm chặt tay nhau, cùng tiến lên đấu tranh giành cuộc sống.

Nền tảng cuộc sống của họ đã được xây dựng. Bây giờ hai người là một. Nhưng họ sẽ làm gì? Họ phải sống.

- Chúng mình sẽ làm gì bây giờ? - Karuthamma hỏi - Em đã để dành được mười hai rupi.

Món tiền nhỏ đó không giúp được gì nhiều. Một chiếc lưới con đã mất ba mươi rupi.

Karuthamma nảy ra một ý nghĩ:

- Tại sao chúng mình không đánh cá bằng lưới câu há anh?

- Ví thử có lưới câu rồi thì lấy đâu ra thuyền?

- Với lại, chúng mình phải có thêm một người nữa cùng làm. Ai sẽ đến làm cho chúng mình?

Palani xem thường những khó khăn trở ngại đó, anh bảo vợ:

- Em đừng bận tâm. Chỉ cần có một chiếc thuyền nhỏ, anh sẽ đi đánh cá một mình và sẽ kiếm đủ tiền tiêu hàng ngày.

Ngoài bãi biển có năm, sáu chiếc thuyền nhỏ dùng để đi câu cá. Karuthamma tự hỏi tại sao vợ chồng cô lại không đến thuê một chiếc.

- Không ai cho chúng mình thuê đâu. Họ sợ mất thuyền.

- Có cách nào khác không anh?

Palani suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Đưa anh tiền. Để anh đi kiếm ít lưới câu về đã.

Karuthamma đếm tiền đưa cho chồng.

Cô cảm thấy may mắn được làm vợ một người trai có ý chí. Một lần nữa, mơ ước về một ngôi nhà có đầy đủ mọi thứ cần dùng, có thuyền có lưới riêng, lại bắt đầu le lói, lại có thể trở thành hiện thực. Ngay cả việc đi dự ngày hội Ayliam ở Mannácxala cũng vậy.

Karuthamma cầu mong đứa bé trong bụng mình đừng là con gái. Cô đã biết những nỗi nhọc nhằn của

đòi người phụ nữ. Rất có thể câu chuyện đòi cô sẽ lặp lại. Không nó sẽ không bao giờ tái diễn nữa. Cô sẽ không để cho con gái có lớn lên cùng bọn con trai. Con cô sẽ không được dính líu vào một chuyện tình nào. Nếu là con trai thì sao? Cô sẽ không để cho một đứa con gái nào vì nó mà gặp hoạn nạn.

Karuthamma vào bếp nấu cơm và cari. Hôm nay cô muốn ăn cùng một đĩa với Palani như ngày trước. Cô sẽ lấy tay nắm cơm đưa chồng ăn. Không phải là những nắm cơm nhỏ mà là những nắm to. Karuthamma cứ thế mơ tưởng vẫn vợ đến nhiều thứ.

Bây giờ, dù có phải đói khát, cô cũng chịu đựng được hết. Chồng cô yêu thương cô. Anh đã tha thứ cho cô. Cô còn cần gì hơn? Đó chính là sự che chở của Thượng đế đối với cô.

Chập tối. Palani đem lưới câu về nhà. Anh phân ra từng loại và treo lên, sắp đặt mọi thứ sẵn sàng.

Lúc cả làng đã yên ngủ thì Palani chuẩn bị ra đi, mang theo chùm lưới câu. Karuthamma không để chồng đi nếu anh chưa cho cô biết anh định làm gì. Anh định lấy một chiếc thuyền nhỏ của một ai đó ngoài bãi rồi ra biển. Trước khi người trong làng tỉnh dậy thì anh đã đem cá về bờ rồi.

- Anh cũng phải sống nhờ biển chứ. - Palani bảo vợ.

Karuthamma kinh hãi. Đi biển một mình giữa đêm hôm đầy nguy hiểm.

- Em xin anh.. - Cô nói.

- Sao em?

- Anh đi một mình ư?

- Anh là đứa con của biển mà.

Khi anh bước đi, cô gọi theo:

- Đừng theo cá đi quá xa, anh nhé!

Palani không hứa hẹn gì.

Cả đêm, Karuthamma không sao chợp mắt được, cô bỏ ra ngoài ngồi bên gốc dừa mé tây ngôi nhà. Chếch về phía nam, cô thấy một chiếc thuyền nhỏ đang được đưa xuống nước. Lời câu nguyện của Karuthamma sẽ là thần hộ mệnh của anh.

Palani trở về trước khi trong làng có người dậy. Anh đánh được một ít cá. Sáng ra, anh mang tới chợ Cácthikeppili, bán được tám rupi.

Anh cần phải có một chiếc thuyền nhỏ. Nếu anh dành dụm để mua thì phải mất một thời gian dài. Mua một chiếc thuyền cũ cũng mất một trăm năm mươi rupi. Karuthamma có ít đồ trang sức. Nhưng Palani không chịu mua thuyền bằng tiền bán đồ trang sức của vợ.

- Không, số vàng bạc này là của em. Mẹ em cho em mà.

- Nhưng ai lại đem của cải của vợ đi bán...

- Thế anh với em không phải hai người là một hay sao?

Anh không có lòng nào nói là không, nhưng mua thuyền bằng đồ trang sức của vợ thì cũng hơi xấu mặt một chút.

Công việc làm ăn mới của Palani không đến nỗi tồi. Có hôm anh kiếm được năm hoặc mười rupi. Có hôm không đánh được gì. Nhưng chiếc thuyền đối với anh quá nhỏ và nhẹ. Anh cảm thấy chưa làm việc đủ cho một ngày. Sức anh chưa dùng hết. Anh chưa thấm mệt. Không, chiếc thuyền này và mái chèo này không thấm tháy gì đối với một người sức vóc như anh. Anh phải kiếm một chiếc lớn hơn. Anh phải đứng ở tay lái với một mái chèo cái lớn. Sau mùa tôm, anh sẽ phải đi đánh cá tận chỗ biển sâu.

- Có thuyền lớn, anh có đi một mình được không? - Karuthamma hỏi - Anh sẽ chẳng tìm được ai đi với anh đâu.

- Khi anh có thuyền riêng rồi, họ sẽ theo anh như chó con.

Anh quyết một điều:

- Palani sẽ không bao giờ đi biển trên thuyền người khác.

Karuthamma bắt đầu cảm thấy sự mệt mỏi của người sắp đến ngày sinh nở. Gương mặt cô biểu lộ rõ trạng thái hiện tại của cô. Khi đi biển, Palani lo vợ ở nhà phải ngồi một mình, anh không ở ngoài biển lâu được. Một hôm, lúc về, anh thấy bốn năm người đàn bà loanh quanh gần nhà. Họ mím cười vui vẻ với anh và nói: "Con gái".

Họ sang tắm cho đứa bé mới ra đời. Nó gào khóc như mọi đứa trẻ sơ sinh. Họ trao đứa bé mới tắm rửa xong cho Palani. Anh không biết cách đỡ lấy đứa bé hay giữ lấy nó như thế nào. Trong đời mình, anh chưa bế một đứa bé bao giờ.

Khi còn lại có hai vợ chồng, Palani hỏi vợ:

- Sao em có vẻ không vui? Có phải vì em sinh con gái không?

- Giá nó là con trai. - Karuthamma nói.

- Em đừng băn khoăn.

- Anh không nghĩ như em sao? - Cô nói tiếp.

- Không. Con trai hay con gái có khác gì nhau?

Karuthamma nói rõ cảm nghĩ của mình với chồng bằng một câu:

- Dù thế nào đi nữa em cũng sẽ không nuôi dạy đứa bé này trở thành một Karuthamma thứ hai.

- Còn Palani sẽ không bao giờ trở thành một Chemban Kunju. - Anh mỉm cười nói.

Đứa con làm cho cuộc sống của họ thêm một ý nghĩa mới. Bây giờ, hai người còn sống vì một con người khác nữa. Đối với Palani, đứa bé là niềm hạnh phúc bất tận của anh. Lúc anh đi đánh cá, nước biển lại làm anh nhớ đến đôi mắt của vị thiên thần tí hon đó. Thế là anh muốn quay thuyền về nhà ngay. Karuthamma dạy chồng cách bế con.

Rồi cô rầy la chồng.

- Anh cứ bế con suốt ngày, nó hư mắt!

Lo ngại, Palani lại đặt con xuống.

Đối với Karuthamma, đứa bé nhiều khi gọi lại những kỷ niệm đau buồn. Mẹ cô không còn sống để trông thấy cháu. Khi nhìn vào mặt con, cô nghĩ đến Panchami. Hồi bé Panchami cũng thường vung tay chân như thế này. Cô tự hỏi không biết bây giờ Panchami ra sao. Ý nghĩ đó như ngọn lửa nung đốt tâm can Karuthamma.

Một hôm, Palani đem về nhà một tin mới. Chemban đã đem từ Chéctalai hay từ một nơi nào đó một người đàn bà về nhà làm vợ. Palani nghe người làng nói lại, những người ấy lại nghe được của một người bên Niakunnam. Thế là, tại ngôi nhà mẹ cô đã cai quản, nơi Karuthamma đã ra đời và lớn lên, bây giờ có một người đàn bà mà cô không quen biết làm chủ. Mẹ cô đã gây dựng nên ngôi nhà ấy. Mọi thứ ở đó là của mẹ cô. Người đàn bà xa lạ kia sẽ đối xử với Panchami ra sao?

Một hôm đang tắm cho con, Karuthamma nói với chồng:

- Cứ nhìn vào mặt con, em lại nhớ đến Panchami lúc nó mới đẻ. Em không rời tay bế nó một lúc nào.

Nước mắt rung rung, cô nói tiếp:

- Có lẽ con bé tội nghiệp bây giờ bị mẹ ghê hành hạ chưa biết chừng.

- Vì sao? - Palani hỏi.

- Mẹ ghê nào chả như nhau.

- Chúng mình phải làm gì?

Dè dặt, cô nói:

- Em muốn gặp nó.

Palani lặng thinh.

Vào một dịp khác nữa, lúc hai vợ chồng đang vui đùa với nhau, Karuthamma lại hỏi:

- Em về Niakunnam được không anh? Để gặp con Panchami nhà em mà.

Palani không nghe.

Cô cười lên một tiếng làm bất kỳ ai cũng phải mỉm lòng và nói:

- Anh xem này. Đây là con gái anh. Anh có muốn nó về thăm anh khi nó lớn lên không?

- Em muốn gì nào? - Palani hỏi vợ với giọng đay nghiến - Em nói em muốn gặp Panchami. Hay em vẫn ao ước gặp Parikutti?

Karuthamma bàng hoàng. Người đàn ông trong anh đã không thay đổi một tí nào. Cái bóng đen của Parikutti vẫn chưa bị xóa đi. Liệu cái bóng đó có bao giờ xóa đi được không?

Karuthamma hiểu ra cô đã bước một bước lầm.

- Không. Em sẽ không bao giờ trở lại Niakunnam nữa. Em sẽ không dấn động đến ngay cả chuyện đi nữa.

Nhưng lòng cô không còn thư thái. Bóng đen ấy vẫn làm u ám cuộc đời Karuthamma.

CHƯƠNG 17

Người ta bảo rằng khi người vợ chết, đến đêm hồn người vợ sẽ nhòem vào chỗ ngủ của người chồng, hoặc hồn người vợ sẽ tan vào trong không khí mà người chồng vẫn thở. Đó là kiếp sau của người vợ.

- Ông hãy lấy người khác.

Tại sao Chakki lại nói vậy? Có lẽ bà đã tính đến một tình huống có thể xảy ra và cho rằng đó là lời khuyên tốt nhất bà có thể nói với chồng. Cũng có lẽ bà biết tính chồng thích hưởng lạc, vì thế ông sẽ cần đến một người đàn bà.

Ai cũng nói Chemban đã mất đi cánh tay phải của mình. Đúng thế. Chakki là cội nguồn cho việc làm ăn phát đạt của ông. Ở làng này không có người đàn bà nào đảm đang như bà.

Bây giờ thì Chemban còn làm được gì? Panchami, đứa con gái nhỏ của ông liệu có trông nom nhà cửa được không? Karuthamma không trở lại và ông cũng sẽ không bao giờ cho người đi gọi cô về.

- Ông hãy lấy người khác.

Lời giới giăng đó vẫn văng vẳng bên tai Chemban. Ông đến hỏi Achakunju:

- Ông thấy thế nào, tôi có nên lấy vợ kế không?

Achakunju bảo:

- Chỉ có cách đó thôi. Con ông cần đến một người mẹ.

- Nhưng không có ai được như bà Chakki nhà tôi.

- Đúng, không có ai thay thế được bà ấy!

Chemban nhờ Nanlapennu trông hộ Panchami, rồi ông cùng Achakunju đi tìm một người đàn bà mới về làm vợ.

Achakunju tỏ ra là người hiểu biết khi khuyên bảo Chemban trong việc này. Chemban bây giờ không phải là Chemban ngày xưa nữa. Ông đã có địa vị và tiền tài, cho nên ông phải tìm một người đàn bà có gia thế xứng với địa vị xã hội mới của ông.

Chemban nghe nói lấy làm phải. Không chỉ vì lẽ đó. Chemban nay đã là một người mệt mỏi, cả về thể xác lẫn tinh thần. Ông không làm việc được như trước. Nay đã đến lúc xả hơi và nghỉ ngơi.

Thế là một hôm, trên đường đi tìm, Chemban và Achakunju gặp được một người đàn bà khá già quen biết cũ. Đó là Pappikunju, vợ góa của Panlikunnát Kandankoran, người đăng cấp Valakkaran chết cách đây ít lâu. Cảnh ngộ Pappikunju hiện có phần nào khó khăn.

Không đắn đo, Chemban bằng lòng xin cưới. Chính tại nhà người đàn bà này lần đầu tiên ông đã được biết đến cảnh ăn sung mặc sướng. Hai người đến thưa chuyện với trưởng làng ở đây rồi Chemban đưa bà ta về Niakunnam. Bà ta đem theo một đứa con trai đã lớn.

Tuy đã phải trải qua những lúc khó khăn từ ngày chồng chết, Pappikunju vẫn còn là một người đàn bà hấp dẫn. Gương mặt bà có những nét đặc sắc. Thế nhưng Panchami không sao ưa thích được người đàn bà xa lạ đã len chân vào nhà mình. Cô bé thường hay chạy sang nhà Nanlapennu cho khuây khỏa.

- Mày không được kêu ca gì cả, con ạ. - Nanlapennu khuyên cô gái.

- Sao cháu không được kêu ca?

- Bố mày sẽ nổi giận đấy.

Panchami òa khóc. Nó nào hiểu được vì sao.

Lần đầu tiên trong đời, Chemban cảm thấy xấu hổ vì ngôi nhà cũ kỹ của mình. Nó không được sạch mát cho lắm. Ông cười ngượng nghịu và xin lỗi Pappikunju.

- Chúng tôi xây ngôi nhà này từ lâu lắm rồi, hồi tôi chưa có thuyền và lưới. Và bà Chakki nhà tôi không khó tính lắm về mặt này. Vì vậy chúng tôi chưa làm nhà mới.

Ông không biết Chakki của ông, tuy đã khuyên ông tục huyền, song liệu có bằng lòng với người vợ mới này không. Ông quay nhìn xung quanh mình ông tin chắc người vợ trước của ông thế nào cũng có mặt đâu đó quanh đây.

Panchami cứ khóc lóc mãi bên nhà Nanlapennu. Chemban sang gọi con gái về để làm quen với người mẹ kế.

- Đi đi, con. - Nanlapennu bảo nó.

Nước mắt lã chã, Panchami nói:

- Cháu không về.

- Tao sẽ sang với mày.

Nanlapennu lấy gấu áo chùi mặt cho Panchami. Bà dỗ nó nín và dắt nó về nhà.

- Nó còn trẻ con - Chemban nói - Nó khóc mẹ nó đấy.

Ông giữ chặt con gái trong tay và nói:

- Bà này sẽ là một người mẹ tốt đối với mày. Nín đi.

Gangadattan, con riêng của Pappikunju, một người khách không mời, cũng về sống với bố con

Chemban. Nó không sao thân thiết được với cả người bố dượng lẫn Panchami. Gangadattan đã lớn. Nó là một gánh nặng cho mẹ nó. Cũng như Panchami không hiểu vì lẽ gì nó lại về đây ở, nó cũng không biết mẹ nó tái giá là để cho nó có người nâng đỡ trong cuộc sống hay chỉ cốt cho cuộc sống của chính bà bớt khó khăn.

Hương vị ngọt ngào của những món mà Pappikunju đã nấu cho ông ăn hôm ông đến mua thuyền của Panlikunnát vẫn còn lưu lại trong trí nhớ của Chemban. Chính bữa cơm hôm ấy là cái mốc đầu tiên làm ông hiểu ra thế nào là cuộc sống phong lưu, sung sướng. Bây giờ ông sẽ được thưởng thức những món ăn ấy mỗi ngày ba lần.

Chemban thuê làm một cái đệm, giống cái đệm ở nhà Panlikunnát. Nhưng Pappikunju hình như không còn được nước da như cũ. Phải chăng gió biển làng này làm hỏng nước da bà ta? Ông bắt đầu nhận thấy Pappikunju không còn vẻ tươi tắn, rục rờ xưa kia nữa.

Cái cảnh mà Chemban đã lúng túng thuật lại với Chakki cách đây ít lâu - cảnh Kandankoran và Pappikunju trong vòng tay nhau - ông cũng vẫn còn nhớ. Ông muốn chính ông sẽ thủ một vai trong cái cảnh đó. Nó làm tăng thêm màu sắc cho cách hiểu của ông về hạnh phúc và cuộc sống đầy đủ.

Nhưng không có cái hơi ấm áp trong sự âu yếm giữa hai người. Họ ôm ghì nhau không nồng nhiệt. Trong cơn khát vọng sắc dục mà Chemban tự khơi dậy ở mình, những lời thốt ra ở miệng ông lại là "Chakki của anh". Miệng Pappikunju cũng vô tình bật ra một cái tên gì khác. Có lẽ là cái tên mà bà ta vẫn thường gọi Kandankoran. Hai người không thể gần lại nhau và hòa hợp với nhau làm một. Nếu Pappikunju và Chemban đến với nhau từ sớm trong cuộc đời, sự thể có lẽ sẽ khác.

Tiếng cười trong ngôi nhà này bây giờ hơi gượng gạo. Sự vui đùa không tự nhiên mà có. Lối sống mới của họ mang về sang trọng nhưng Chemban cảm thấy không được tự nhiên. Một niềm ân hận khó tả âm ỉ trong ông. Ông không thể ngồi rồi, không làm gì. Ông chưa bao giờ sống như vậy.

Khi thuyền gần về tới bờ, ông sẽ phải bước ra bãi, súng sính trong bộ quần áo sang trọng. Ông sẽ bán cá. Đó là cách sống trước kia của Kandankoran, người đăng cấp Valakkaran. Nhưng đây không phải là cách sống mà Chemban đã được nuôi dạy. Chakki chết đi làm cho tham vọng của ông muốn trở thành một người cao sang tàn lụi theo. Và bây giờ thì ông đang cố trở thành Panlikunnát Kandankoran.

Tuy ông không phải làm lụng vất vả nhưng sức khỏe của ông không vì thế mà khá hơn. Nước da bánh mắt của ông không còn nữa. Ông trở nên xanh xao nhợt nhạt. Một hôm, ông bảo với Pappikunju:

- Đạo này, phần cá nhà mình được chia kém lắm.

Pappikunju không nói gì. Có lẽ bà ta chưa hề bao giờ tham gia bàn bạc những chuyện như vậy.

- Trước kia, tôi được chia không những phần của thuyền và lưới mà cả phần của người cầm lái, - Chemban nói tiếp - và mẻ cá của thuyền tôi thường gấp đôi các thuyền khác.

Rồi với nét mặt tươi lên khi nhớ lại những kỷ niệm cũ, ông nói:

- Khi tôi giao phần tiền được chia đó cho bà Chakki nhà tôi thì chỗ tiền ấy tự nó sinh sôi nảy nở.

Ông kể với Pappikunju xưa kia Chakki làm việc và kiếm tiền như thế nào. Ông kể hết cho người vợ mới nghe Chakki đã đi về miền đông bán cá như thế nào, đã phơi cá và trữ cá như thế nào. Đang nói, ông thấy nét mặt Pappikunju sa sầm lại.

- Không phải tôi có ý muốn bảo bà phải làm những việc đó đâu. Bà Chakki nhà tôi đã quen với những công việc đó từ nhỏ. Còn bà thì đã không lớn lên theo cách sống ấy.

Nhưng Chemban cảm thấy Pappikunju day dứt vì không đỡ đần được ông như thế. Mọi thứ ở cái nhà này, ngay cả cái giường bà ta nằm, đều là nhờ Chakki vất vả tận tụy mà có.

Gangadattan lại là một mối lo phiền nữa đối với mẹ nó. Nó muốn đi khỏi nơi này càng sớm càng hay. Nó bảo với Pappikunju:

- Con không thích đôi mắt lạnh lùng của đứa con gái kia khi nó nhìn con. Đến một ngày nào đó, nó sẽ khích bác cho mà xem. Con phải bỏ đi trước khi nó nói ra những câu như thế.

Pappikunju làm cách nào để có được ít tiền cho con đi? Bà biết Chemban không có tiền, với lại bà cũng cảm thấy ngượng không dám hỏi xin.

Panchami lại dùng đến một mảnh khỏe khác. Nó bám riết lấy bố suốt ngày. Pappikunju không làm sao lại gần ông được. Mà bà cũng không tìm cách tách rời hai bố con. Panchami không thèm đếm xỉa gì đến người mẹ ghẻ, và tỏ ra nặng mày nặng mặt với Gangadattan. Cô bé khó chịu nghĩ hai mẹ con nhà này không đâu bỗng nhiên kéo nhau đến nhà cô ở.

Một hôm, lúc Pappikunju đang đi, Panchami đi sau bắt chước điệu bộ và riễu cợt bà. Pappikunju quay lại trông thấy. Nanlapennu ở trong nhà nhìn ra thấy thế phì cười làm cho Pappikunju bật khóc.

Một lát sau Chemban về, Pappikunju mách:

- Ông phải để mắt đến con gái ông đấy, nó sắp trở thành một đứa vô lại.

Chemban hỏi có chuyện gì. Pappikunju sợ ông tức mình nếu bà nói xấu con gái ông, vì vậy bà chỉ kể

bập bõm. Chemban không nhận ra con ông bây giờ là một đứa con gái mất mẹ.

- Nó chẳng coi tôi ra gì - Pappikunju dè dặt nói - Chính hàng xóm láng giềng dạy nó thế.

Chemban gọi to Panchami. Cô bé đang ở nhà bên cạnh. Nghe tiếng bố gọi, nó rất sợ. Chemban gọi năm sáu lần nó mới về. Pappikunju đã can ông đừng đánh đập gì con, nhưng nổi cáu lên, ông tát cô bé hai cái.

Panchami òa khóc và gọi mẹ. Nghe tiếng khóc, Nanlapennu chạy sang, ôm lấy cô bé.

- Chuyện gì thế, bà kia? - Nanlapennu hỏi Pappikunju - Tại sao bà lại đi trả thù đứa con gái tội nghiệp mồ côi mẹ này?

- Để cho nó khỏi bị hư hỏng. - Pappikunju bẻ lại, và lộ rõ mối ác cảm đối với người đàn bà hàng xóm.

Nanlapennu hỏi vặn:

- Nó đã làm cái gì sai trái? - Rồi quay sang Chemban, bà nói tiếp - Ông đừng có nghe người đàn bà kia mà giết chết con ông.

- Việc gì đến bà? - Pappikunju hỏi.

- Lúc hấp hối, bà Chakki đã giao phó đứa trẻ này cho tôi. Bà Chakki chính là người mà bà hiện đang ăn đũa của cái đấy.

Tuy nhu mì, song Pappikunju cũng là một phụ nữ dân chài. Người phụ nữ dân chài trong bà trở dậy. Bà nói:

- Đây bà, vừa vừa mồm thôi. Bà đang nói chuyện với Pappikunju, người đã từng là vợ của Panlikunnát Kandankoran.

Như một cái tát vào mặt đối phương, Nanlapennu nói toạc ra:

- Nhưng bây giờ bà là vợ của Chemban Kunju và bà đang ăn đũa của cái của bà Chakki. Nên bớt vênh vào đi thì hơn.

Chemban đứng như phỗng, không biết nói gì, làm gì.

Pappikunju không kiềm chế được mình trong cơn tức giận.

- Bà có cái quyền gì ở đây? Bà là gì đối với ông Chemban Kunju? Mời bà ra khỏi đây ngay!

Nanlapennu cũng nổi xung lên. Tức run người, bà rửa thẳng vào mặt Pappikunju. Bà nói bà có đủ mọi quyền trông nom đứa bé, mà không phải bà là ti thiếp gì của Chemban Kunju. Chemban là bạn chồng bà từ thuở nhỏ và bà có quyền chăm lo đến bạn chồng và con của bạn chồng. Từ ngày Chakki về sống ở nhà này, bà ta và Nanlapennu đã kết bạn với nhau, thân nhau như ruột thịt. Tuy đôi lúc có những chuyện bất hòa nhưng hai người hết mực yêu mến nhau. Đó là cơ sở cho những quyền của bà. Bà nhắc lại rằng Chakki trong giờ phút lâm chung đã giao lại Panchami cho bà, và bà kể lể bà yêu quý và chăm sóc Panchami như thế nào.

- Tôi coi đứa trẻ này như con tôi. Chỉ có khác là tôi không rút ruột đẻ ra nó thôi. Đúng quyền của tôi đấy.

Nanlapennu quay sang bảo Chemban:

- Chemban, ông tổng cổ mù phù thủy này đi, tôi sẽ trông nom con Panchami cho.

Rồi bà nói tiếp trong cơn phẫn nộ:

- Đáng đời ông lắm. Ông đã hành hạ một người vợ hiền, đẩy người ta đến cõi chết. Ông là một kẻ tham lam. Ông lại xua đuổi con gái ông đến nơi hoang dã. Bây giờ ông chỉ còn lại có đứa con này. Cuối cùng là... thôi, tôi không nói nữa.

Nanlapennu lại quay sang Pappikunju:

- Ở làng này, đàn bà chúng tôi không theo trai sau khi chồng chết đâu. Lối sống của đàn bà chúng tôi ở đây là như thế.

Pappikunju không ngăn nổi miệng của Nanlapennu. Cả Chemban cũng vậy. Đến khi mệt lử, cơn giận của bà mới nguôi đi đôi chút, nhưng bà vẫn không chịu từ bỏ quyền của bà đối với Panchami. Bà hỏi:

- Mày có sang tao không, Panchami?

Chemban cứ đứng im không nhúc nhích trong khi Nanlapennu bảo con gái ông sang nhà bà và Panchami đi theo.

Cả đời, Pappikunju chưa bao giờ bị làm nhục như hôm nay. Không ghim nổi nổi giận hờn và buồn tủi trào lên trong lòng, bà hỏi Chemban:

- Ông đem tôi về đây có phải để tôi thế này không? Cuộc sống của tôi từ trước đến nay là một cuộc sống đàng hoàng chứ đâu như thế này.

Chemban không biết làm gì nên cứ lặng thinh. Pappikunju nói tiếp:

- Những phụ nữ dân chài bình thường chưa hề bao giờ dám nói đụng đến tôi. Tôi sinh ra trong gia đình vị trưởng làng Ponnani.

Cố khuyên giải Pappikunju, Chemban nói:

- Người dân ở đây nó thế.
- Nhưng tại sao ông cứ nín thinh?
- Tôi biết làm gì?
- Ông biết làm gì à? Ra thế! Tôi đã sống với những người đàn ông ra đàn ông, và bây giờ số phận tôi lại đến nỗi này.

Con giận của bà bây giờ chuyển sang chĩa vào Panchami.

- Cô con gái yêu quý của ông nghe thấy mẹ ấy gọi là cun cút theo sang ngay.

- Chính bà ấy thực tế đã nuôi dạy hai đứa con tôi khôn lớn. - Chemban nói.

- Ra thế!

Không nên nổi nỗi lòng oán giận, Pappikunju nhieéc móc:

- Rồi nó cũng sẽ theo gót con chị nó thôi.

Chemban choáng váng. Một lời nguyên rủa ghê gớm.

Ông đã mất đứa con gái lớn, nay chỉ còn lại Panchami. Ông không biết liệu có mất nốt nó không.

Pappikunju chưa chịu thôi. Dù có chết bà vẫn phải nói cho bằng hết.

- Cùng một giuộc cá. Như con chị, con em rồi cũng sẽ tìm một thằng con trai như thằng Parikutti và đi lang thang trong làng.

Karuthamma đã yêu một thằng con trai Hồi giáo ư?

Đột nhiên, câu chuyện sáng tỏ ra với Chemban. Bây giờ ông mới hiểu ra tại sao Karuthamma lại nóng lòng trả nợ Parikutti! Bà nó... không biết Chakki có dính líu vào không? Đó là tất cả những gì bây giờ ông muốn biết.

Chemban như người mất trí. Ông chạy sang nhà Nanlapennu. Ông giằng Panchami khỏi tay bà ta và đánh cho con bé một trận nên thân. Vừa đánh ông vừa hỏi:

- Liệu mày có đi với một thằng Hồi giáo không?

Nanlapennu kinh ngạc, đứng há hốc mồm. Panchami khóc, gọi mẹ.

- Mày hãy nói là mày sẽ không đi với một tên Hồi giáo đi.

Đau quá, không chịu nổi, Panchami thưa:

- Lạy bố, con sẽ không đi với một kẻ Hồi giáo.

Con bé tội nghiệp. Nó có hiểu gì không? Có lẽ nó hiểu. Nó đã chứng kiến hết cả mà. Chemban đuổi con bé về nhà.

Đêm hôm ấy, người ta thấy Chemban mang cuốc ra đào mộ Chakki. Không ai hiểu tại sao. Có lẽ ông muốn lục vấn vợ việc ấy...

CHƯƠNG 18

Vài hôm sau, Chemban đã bót điên khùng. Nhưng đầu óc ông hơi ngớ ngẩn. Ông rầu rĩ và im lặng, ông đi lang thang như người đã mất tất cả và chán chường tất cả.

Cả hai chiếc thuyền của Chemban đều hư hỏng không thể đi biển được. Lưới của ông cũng nát hết vì không được trông nom và vùi dập thời. Tính gộp lại ông cần phải có ngay một số tiền lớn để sửa chữa, mà ông thì chẳng còn tí gì. Cái gia đình mới của ông tiêu pha quá tốn kém.

Pappikunju trông nom công việc cho ông. Bà giục ông đi vay tiền để sửa thuyền và lưới. Nhưng ai cho ông vay? Ở làng này không có ai trừ Uxép.

Hồi trước, thời Chakki còn sống, Panchami nhặt cá loại để dành được hai mươi rupi. Cô đưa cả món tiền ấy cho bố. Chemban cầm tiền trong tay mà rung rung nước mắt.

- Nếu hồi trước ngày nào con cũng nhặt cá thì bây giờ con phải có nhiều hơn, bố ạ - Panchami nói - Hay nếu mẹ con còn sống... thì thế cũng đủ rồi.

Chemban im lặng. Những ý nghĩ nào nùng ấy quá đau đớn.

Gangađattan cứ mè nheo bắt mẹ nó phải giúp nó bỏ nhà đi. Nhưng Pappikunju không dám nói ra với Chemban. Bản thân bà đã rất khổ rồi, nhưng bà cố chịu đựng vì Gangađattan Panchami vẫn cứ đối xử dửng dưng với bà Pappikunju còn bị dằn vặt một điều là thằng con riêng của bà không có quyền sống ở đây. Và nhất là trạng thái tinh thần hiện nay của Chemban. Bà không muốn làm ông phải đau khổ thêm. Bà phải là người che chở cho ông.

Trước kia, Pappikunju đã từng chăm sóc một người chồng. Bà biết cách chăm sóc như thế nào, nhưng đôi khi bà tự hỏi có phải những khó khăn hiện nay trong cuộc sống của họ là do bà gây ra không. Chemban ra sức cố chiếm lấy cái chỗ trước kia thuộc về một người khác. Và Pappikunju cũng cố đặt mình vào cái chỗ mà một người phụ nữ khác trước kia đã giữ. Thời Chakki, Chemban làm ăn phát đạt. Đến thời Pappikunju, ông làm ăn thua lỗ và khánh kiệt. Ấy là vì Chakki là vợ một người đẳng cấp Marakkan, còn Pappikunju lại là vợ một người đẳng cấp Valakkaran.

Một hôm, sau bữa tối, Chemban đang chìm đắm trong suy nghĩ, Pappikunju đến chỗ ông lên tiếng hỏi.

- Ông cứ ngồi như vậy có nên không? Ta phải chữa thuyền đi chứ?

Ông ngẩng đầu lên nhìn Pappikunju nhưng vẫn lặng thinh. Pappikunju hỏi lại ông mới trả lời:

- Ừ, phải chữa.

- Tôi đi gọi Uxép đến nhé. - Bà hỏi.

- Ừ, đi gọi đi.

Ông trả lời khá bất ngờ. Ông có hiểu ông nói gì không? Chemban hiểu hơn bất cứ ai vay tiền của Uxép thì sẽ ra sao. Trong trạng thái hiện nay, có lẽ ông đã nói không suy nghĩ. Nếu cần nhắc kỹ, liệu ông có nói thế không? Có lẽ ông cũng đã chẳng để tâm đến những chiếc thuyền nằm rồi trên bờ.

Ở ngôi nhà này, thời trước, trong những lúc nghỉ ngơi sau bữa tối, thường diễn ra cảnh như thế này: bên ngọn đèn dầu rỏ tiền, Chemban vui vẻ đẩy sức sống, đầu óc linh hoạt, sắc sảo, ngồi cạnh Chakki bàn tính tương lai. Trẻ con ngủ trong buồng, giấc ngủ yên tĩnh không bị xáo động bởi những giấc mộng chẳng lành. Bây giờ, Panchami thường kêu rên trong giấc ngủ chập chờn.

- Ông muốn tôi làm gì? - Pappikunju hỏi.

Chemban không trả lời.

- Tôi là một gánh nặng đối với ông. Tôi chẳng có ích gì cả, - Bà nói tiếp - tôi phải làm gì bây giờ? Xưa nay tôi vẫn sống trong một gia đình chỉ có đàn ông đi làm nuôi cả nhà.

Chemban lặng lẽ ngồi nghe. Pappikunju khóc.

- Tôi đã làm hỏng đời biết bao nhiêu người rồi! Từ khi tôi đặt chân đến đây chỉ toàn là vận rủi.

Pappikunju nhờ người đi gọi Uxép đến và kể cảnh ngộ gia đình với hắn. Uxép bằng lòng cho vay tiền, nhưng hắn đòi phải cầm cả hai chiếc thuyền lẫn hai bộ lưới. Nếu không trả đủ gốc lẫn lãi đúng thời hạn thì những thứ cầm bán đó sẽ thuộc về hắn.

Chemban vẫn cứ im lặng.

- Ông Chemban Kunju, sao ông không nói gì cả? - Uxép hỏi.

- Có gì mà nói? Tôi cần có tiền bằng bất kỳ giá nào.

Ngay hôm sau, Uxép đem lại một bản giao kèo viết tay. Không thèm đọc xem giao kèo viết những gì, Chemban ký tên luôn. Uxép đếm bảy trăm chín mươi năm rupi đưa cho ông. Hắn bảo phải giữ lại năm rupi cho một vài khoản phí tổn. Chemban cắt tiền vào hòm rồi khóa lại.

Được một thời gian, xem chừng cách cư xử của Chemban có khá hơn đôi chút, ông đã bắt đầu nói đến sửa chữa thuyền và các thứ khác, ông còn nói là phải nhớ trả tiền đúng kỳ hạn, nếu không thì sẽ lòi thối to.

Gangađattan lại quấy rầy mẹ nó hơn trước, không biết có phải vì nó đã đánh hơi thấy món tiền hay

không. Nó bảo mẹ nó phải cho nó đi. Nó không ở lại đây thêm một giờ nào nữa. Pappikunju cúi mình sờ chân nó. Hãy để cho thuyền được sửa chữa xong và ra biển đã rồi bà sẽ tìm cách kiếm cho nó số tiền nó cần.

- Không, không đợi được. - Nó nói kiên quyết và dứt khoát.

Pappikunju nổi nóng.

- Nếu mày không đợi được thì đừng. Tao biết làm thế nào?

- Thế thì từ nay mẹ đừng coi mẹ có một đứa con trai nữa.

Pappikunju không thể trả lời nó bằng lẽ phải. Bà là mẹ nó, là người đẻ ra nó. Bà đã gạt bỏ những kỷ niệm về bố nó để đến với Chemban Kunju. Không còn biết xoay xử cách nào, bà than:

- Mẹ làm sao hỏi tiền ông ấy được?

- Mẹ phải cho con đi.

Nó không chịu nghe bà giảng giải. Một khi nó đi rồi, bà chỉ còn thuộc về riêng Chemban nữa thôi.

- Mẹ đến đây cũng là vì con, con ạ.

- Dù có thế, mẹ cũng phải cho con đi.

Pappikunju không đủ can đảm nói chuyện này với Chemban. Nhưng đây là một việc bà không quyết định nổi. Một bên là người chồng đáng thương, một bên là yêu cầu của đứa con trai.

Trong cuộc đọ sức tay đôi đó, người mẹ đã thắng. Chỉ có người mẹ mới thắng nổi. Pappikunju sẵn sàng chịu đói nhịn khát, sống cầu bơ cầu bắt. Chuyện này rút cuộc có thể như thế lắm. Bà ràng buộc gì với cái nhà này? Thử nghĩ xem, không có gì ràng buộc hết. Nếu Chemban sạt nghiệp thì sao? Thì có nghĩa bà sẽ chết đói. Nhưng nếu Gangadattan có một ít tiền ra đi rồi làm ăn tốt đẹp thì bà còn có cơ hội sống. Và nếu bà còn sống thì chắc chắn Chemban cũng sẽ sống. Thế là phía người mẹ đã thắng.

Một hôm, Chemban và Panchami vắng nhà, Pappikunju mở hòm đựng tiền. Bà rút lấy hai trăm rupi trong món tiền vay của Uxép rồi cẩn thận khóa hòm lại.

Đêm ấy, Panchami thấy người mẹ và đứa con thì thầm lén lút với nhau ở mé tây ngôi nhà. Cô đứng nấp sau cây dừa nghe trộm. Cô nghe thấy Pappikunju van xin thằng con hiện thời rằng hãy bằng lòng với hai trăm rupi. Bà sẽ xoay xử số tiền còn lại sau.

Đứa con ra đi với lời cầu phúc của người mẹ. Bà đứng lặng nhìn nó đi, mắt đẫm lệ. Bà gạt nước mắt quay về nhà.

Bây giờ Panchami đã có trong tay một vũ khí lợi hại. Người mẹ ghê của cô đã đem tiền cho con riêng. Cô không biết là món tiền ấy lấy ở khoản tiền bố cô đã cẩn thận cất đi, nhưng cô tin chắc tiền ấy chỉ ở nhà này mà ra. Cô sẽ mách bố là trong lúc ông phải cầm thuyền bán lưới thì người đàn bà kia có tiền đem cho con riêng.

Sáng hôm sau, khi Chemban ra bãi, Panchami đi cùng với ông. Một lát sau, ông chạy về nhà, trông như người mất hồn. Mở hòm ra, ông thấy chỉ còn có năm trăm chín mươi nhăm rupi. Giây phút sau, người ta nghe thấy một tiếng găm lên:

- Bà có lấy tiền ở đây không?

Pappikunju thú nhận, bà thú nhận hết. Chemban uất run người, ông quát:

- Cút xéo đi!

Pappikunju lặng lẽ ra đi. Panchami trông cảnh đó mà vui trong lòng.

- Đi đi, ra bãi biển và đừng có bước chân vào cái nhà này nữa!

Pappikunju đi về phía bờ biển. Chemban đóng cửa lại.

Trên bãi biển dài dằng dặc này, người ta có thể nhìn thấy người đàn bà không nơi nương tựa kia đang lê bước. Bà ta đã từng là vợ của Kandankoran sang trọng, người đẳng cấp Valakkaran, và hiện nay là vợ Chemban Kunju.

Chemban lại thấy trời dậy trong người một sức mạnh mới và một sự hứng khởi mới. Sức mạnh ấy nằm ngủ từ ít lâu nay, tưởng như đã tàn lụi.

Việc Chemban đuổi Pappikunju khỏi nhà được đem ra bàn tán trong làng. Pappikunju ngồi sụp xuống bên một gốc dừa. Trên quả đất này, không có một nơi nào khác để bà đến. Và không có một dấu hiệu nào là Chemban đã dịu lòng. Nhưng mọi người cho rằng chuyện này không thể cứ để mặc như vậy. Có một người đàn bà bơ vơ đang lang thang ngoài bãi biển.

Các cô lão trong làng kéo nhau đến gặp trưởng làng. Trưởng làng chưa bao giờ bằng lòng với việc một người đàn bà thuộc gia đình vị trưởng làng Ponnani và có thời là vợ của Panlikunnát, lại theo Chemban về ăn ở với hắn. Ông coi đó là một sự sỉ nhục đối với mọi trưởng làng, ông đã có lần nói rành rọt là ông không muốn nghe ai đã động gì tới người đàn bà ấy nữa, một người đi ngược lại mọi tập tục và nề nếp của cộng đồng dân chài.

Bây giờ, nghe chuyện này, trưởng làng bực mình lắm. Đây là một chuyện nghiêm trọng. Một người

đàn bà lang thang ngoài bãi biển vào lúc chiều muộn, không có nơi nào để nương thân. Thế có phải hay không?

- Các ông muốn làm gì thì làm - Trưởng làng bảo - Đánh cho cả hai chúng nó một trận, rồi đem dìm xuống biển.

Ayiankunju hết sức khúm núm thưa:

- Làm như vậy có đúng không, thưa ngài?

- Ta còn phải làm gì nữa?

- Ngài phải cho gọi Chemban Kunju đến và bảo vào mặt hắn.

- Không, không được. Mà ta phải bảo nó cái gì?

- Thế thì chúng tôi còn biết làm gì? Nếu không phải là ngài thì còn ai khác có thể phân xử phải trái những việc như vậy được?

Bị các bộ lão trong làng thúc bách, trưởng làng đành nhượng bộ. Ông phải có một hành động gì đó. Đang lang thang bơ vơ ngoài bãi biển chính là một người đã sinh ra trong gia đình một vị trưởng làng.

- Đi ngược lại phong tục và nề nếp của cộng đồng mình thì rút cuộc như thế đấy. - Trưởng làng bảo - Nếu bà ta cứ ở lại trong gia đình một vị trưởng làng thì có đâu đến nỗi.

Tại nhà Chemban, người mẹ ghẻ chiếm chỗ của người mẹ chính thức đã bị tổng khứ đi rồi. Cả người hầu gái làm ở đây cũng đã bỏ đi nốt. Mọi chuyện trở lại như xưa. Panchami nép mình vào người bố, chờ dịp nói với bố một chuyện. Cô phải kêu xin bố gọi chị cô về. Nếu được thì ngôi nhà này sẽ lại như xưa kia. Chỉ thiếu mẹ cô thôi. Nhưng có Karuthamma ở đây thì sự thiếu vắng ấy cũng bớt đau lòng đối với Panchami.

Nhưng cô bé không tìm được dịp nào nói với bố. Chemban không ngơi tay một phút nào. Với ý chí và sức mạnh mới, ông đã thay đổi hẳn. Ông quyết lại trở thành Chemban Kunju thuở trước. Pappikunju là một người đàn bà báo hại. Lúc mẹ ta bước qua ngưỡng cửa nhà ông là lúc mẹ ta rước tai họa vào nhà ông. Ông nguyên rủa cái giây phút ông quyết định lấy mẹ.

- Tôi không biết lúc bấy giờ đầu óc tôi để ở đâu. Hẳn tôi đã bị mê hoặc vì nước da rục rở, mái tóc lộng lẫy và gương mặt thanh tao của mẹ.

Ông cũng đã động đến Karuthamma. Sau khi dính chuyện với thằng Parikutti rồi, có thằng con trai đánh cá đến là nó bỏ theo luôn. Nó không phải là con gái ông. Ông sẽ không bao giờ nhận lại nó là con.

Ông đã làm một vài việc điên rồ. Nhưng bây giờ ông sẽ bắt đầu một cuộc đời mới.

Nanlapennu cho Pappikunju về nhà mình ở nhờ. Panchami lấy làm tức khi thấy người đàn bà đáng ghét ấy không bị đuổi đi mà lại được Nanlapennu cho nương thân. Giá là người khác làm việc đó thì cô còn chịu được. Đẳng này, mẹ cô trong giờ phút lâm chung đã giao phó cô cho Nanlapennu trông nom. Tại sao người cô đó lại xử sự như vậy? Chemban thấy thế cũng lấy làm khó chịu. Nhưng ông có đôi điều an ủi: xem chừng Achakunju xưa nay vẫn ghen tị với ông.

Panchami lại càng quyết tâm kéo chị về. Cô chờ dịp, đến một hôm, cô nói: "Bố ơi, sao bố không gọi chị Karuthamma về? Chị ấy ngoan lắm. Những chuyện người ta đặt điều cho chị ấy đều không đúng đâu, bố ạ".

Chemban nổi khùng lên. Ông quát:

- Mày bảo gọi đứa nào về hả?

Panchami hoảng sợ.

- Dù cho nhà sậy cá của thằng Parakutti có khánh kiệt đi nữa, nó vẫn còn sờ sờ ra đây. Tao không cho phép có một đứa ngoại tình ở nhà tao.

Panchami im lặng.

- Mày định theo gương nó phải không? Nếu vậy cuốn xéo ngay đi.

Khi trưởng làng đến xét hỏi chuyện Pappikunju, các bộ lão cho gọi Chemban và bà ta đến. Đây là một sự kiện lớn tại làng chài này. Nhiều người kéo đến. Chỉ có mỗi một người tự đáy lòng cầu mong việc này không được dàn xếp êm đẹp.

- Lay Nữ Thần Biển, lay mẹ, xin Nữ Thần, xin mẹ đừng để cho việc này được dàn xếp ổn thỏa. - Panchami thâm cầu nguyện.

- Chuyện này là thế nào, Chemban Kunju? - Trưởng làng hỏi - Tại sao ông lại cư xử trái với phong tục và nề nếp?

Trưởng làng muốn đặt ra một vài tội nặng đối với Chemban. Lần lấy vợ thứ hai của Chemban chưa được ông cho phép mà đã cưới, ông hỏi Chemban trả lời như thế nào về tội đó.

- Nào, nói đi, Chemban Kunju. - Trưởng làng bảo.

Chemban đứng thẳng người, ngẩng cao đầu. Trông ông có vẻ cao lớn hơn. Xem chừng ông không sợ hãi gì cả. Gương mặt ông trông nghiêm trang ghê gớm với một vẻ kiên nghị khó tả. Từ trước đến nay,

trông ông chưa bao giờ như vậy.

Trưởng làng nhắc lại câu hỏi. Lời đáp bật ra như một mũi lao:

- Tôi không cưới bà ta.

Câu trả lời thật bất ngờ. Mọi người sững sốt. Trưởng làng cũng nín thở, nuốt nước bọt. Ông hỏi:

- Vậy người đàn bà này có theo ông không?

- Tôi đem về nhà một người đàn bà để trông nom nhà cửa cho tôi. Thử hỏi có gì sai trái?

Trưởng làng đành chịu thua. Lời buộc tội đầu tiên của ông đã bị bác bỏ. Những lời buộc tội khác của ông liệu có bị sụp đổ cả như vậy không?

Trưởng làng gọi Pappikunju bước lên. Ông nhìn người phụ nữ đã bất chấp mọi phép tắc cư xử và phong tục rồi hỏi:

- Người đàn bà kia, có đúng thế không?

Ai cũng nghĩ bà ta sẽ bác bỏ mọi điều Chemban đã khai. Còn Chemban thì vẫn cứ điềm nhiên như không.

- Vâng. - Pappikunju điềm tĩnh trả lời.

- Chemban có lấy bà làm vợ không?

- Không.

- Bà đến làm người trông nom nhà cửa cho ông ta à?

- Đúng.

Vị trưởng làng công bằng ngồi im một lúc, không biết nói năng sao nữa. Chemban cũng không ngờ Pappikunju lại trả lời như thế. Trưởng làng khinh bỉ nhìn bà ta, người đàn bà đã đoạn tuyệt với chính gia đình mình và bây giờ lại làm cho cả ông nữa lâm vào thế bí.

- Đáng đời bà lắm. Bà đã ăn ở với một người cao sang...

Trưởng làng không nói hết câu định nói. Ông nghĩ ông không được để cho Chemban đang đứng thân nhiên trở thành người thắng cuộc.

- Dù cho bà ấy là người giúp việc cho nhà ông, cứ sao ông lại đuổi người ta ra khỏi nhà, đẩy người ta ra bãi biển? - Trưởng làng hỏi Chemban.

Về việc này, Chemban đã có sẵn câu đối đáp.

- Mụ ấy ăn cắp.

Trưởng làng lại sững người.

Nghe ra có vẻ hợp pháp đấy. Nhưng sự thật lại khác. Ai nấy đều biết Chemban đã đưa Pappikunju về nhà ăn ở với nhau như vợ chồng.

Trưởng làng lại dùng đến một mảnh khóe khác, ông tìm cách dọa Chemban.

- Nay, ông quá ngạo mạn đấy. Điều đó không phải là mới. Xưa nay ông vẫn thế. Ông có biết cư xử như vậy sẽ dẫn ông đến đâu không?

Bĩu môi dè bĩu. Chemban đáp lại:

- Đến đâu nào? Và ngài có điều gì cần cho tôi biết? Chemban chỉ biết có biển trước mặt và trời trên đầu mà thôi.

- Không có gì mà phải lo - Chemban nói tiếp - Mọi việc đã xong xuôi cả rồi. Tôi sẽ không bận tâm đến lời khuyên bảo của ai hết. Ngài cũng không phải lo đến chuyện này. Tôi đã quyết không nghe lời một ai. Việc gì tôi phải nghe? Người ta chỉ sợ đi ngoài đường cái nếu có vàng bạc châu báu mang theo người.

Trưởng làng dọa:

- Đừng có coi thường cộng đồng dân chài.

Trưởng làng chưa nói hết câu, Chemban đã đáp lại, người run lên:

- Nếu ngài còn muốn được tôn trọng thì xin ngài chớ ăn nói nặng lời.

Xưa nay, chưa có ai dám nói năng với trưởng làng như vậy. Đây không chỉ là sự lăng nhục đối với chính quyền, đây là một sự lăng nhục đối với toàn cộng đồng.

Chemban định làm gì thế? Ông ta đã hoàn toàn điên rồi chẳng? Ông ta không nghĩ đến tương lai ư?

Chemban bỏ đi không nói thêm một lời nào nữa.

Trưởng làng đã bị sỉ nhục. Dân làng nhìn nhau gượng gạo.

Pappikunju bước theo chân Chemban. Ông không ngăn bà ta.

CHƯƠNG 19

Hôm sau, không tìm thấy Panchami đâu cả. Cô bé đi đâu rồi? Mấy người bảo rằng cô gái tội nghiệp ấy đã bỏ đi, không chịu nổi cảnh sống ở nhà. Tuy nhiên, tất cả đám phụ nữ đều cảm kích trước cách cư xử của Pappikunju. Bà ta đã không bỏ Chemban mà đi. Có phải người đàn bà nào cũng cư xử như vậy không? Pappikunju là người có dòng dõi. Bà ta đã sống gần cả cuộc đời với một con người cao quý nên bà ta không thể khác được.

Mọi người chờ xem số phận Chemban, kẻ đã lãnh nhục trường làng, sẽ ra sao. Ông làm sao chống lại được cơn thịnh nộ của trường làng. Ai biết cơn thịnh nộ ấy sẽ đưa tới đâu. Không những thế, hai chiếc thuyền của Chemban chắc chắn sẽ vào tay Uxép. Đến nước ấy, ông sẽ sống ra sao? Ông đừng có nghĩ sẽ lại đi biển được nữa. Ông không còn thích hợp với việc ấy nữa rồi.

Trong khi đó, một người khác cũng đang dần dần tàn tạ tại làng biển này. Không còn mấy ai nói đến Parikutti nữa nhưng anh vẫn sống một cuộc đời vô vọng. Thỉnh thoảng anh ngồi xuống bậu một con thuyền nằm trên bờ cát và hát bài hát của mình. Được hát đi hát lại mãi, bài hát tự nó mang một vẻ đẹp khác thường. Anh đã biến nó thành bài ca của mình như thể nó đã được viết ra cho riêng anh.

Cơ sở làm ăn của Parikutti đã tan vỡ. Nhà sậy cá của anh xiêu vẹo, đổ nát. Song Parikutti vẫn cứ sống trên bãi biển. Có lẽ anh không có nơi nào khác mà đi.

Anh thường đi lang thang dọc bờ biển, đầu gục xuống ngực. Trông như anh đang tìm kiếm một cái gì anh đã để mất trên bãi cát. Có lẽ như thế thật. Một cuộc đời đã mất đi trên bãi cát này.

Thỉnh thoảng, anh lại được người ta nhắc đến, đó là những khi người ta lôi chuyện Karuthamma ra nói. Nhưng những lời bàn tán về anh chẳng bao lâu nhạt dần. Đã có biết bao nhiêu ông chủ của những nhà sậy cá đã gây ra những chuyện lôi thôi, đã đến rồi lại đi, đã trở thành đầu đề bàn tán của một thời. Những chuyện như vậy có bao giờ là chuyện nghiêm túc. Có nhà buôn nào thực sự đi yêu một người con gái làng chài? Những chuyện như vậy chưa bao giờ diễn ra.

Không một ai thực sự hiểu tấn bi kịch trong câu chuyện tình của Parikutti.

Cho đến bây giờ vào lúc các thuyền đánh cá trở về, Parikutti vẫn ra đứng ngoài bãi xem người ta mua bán. Anh làm vài ba việc lật vật, chỉ kiếm vừa đủ tiền để sống qua ngày.

Người ta thường hay thấy anh ngấm nhìn những chiếc thuyền của Chemban nằm rãi trên bờ. Có lẽ anh còn ôm ấp những kỷ niệm về những chiếc thuyền này. Một hôm, anh đang đứng ở đấy, chìm đắm trong suy nghĩ, bỗng Chemban bất ngờ xuất hiện.

Đã khá lâu, Parikutti và Chemban không gặp mặt nhau. Cứ thoáng thấy Chemban từ xa đi lại, Parikutti đã rẽ sang một bên để tránh mặt. Hắn anh thấy lương tâm cắn rứt. Thực ra, anh đã chẳng làm hại đời Chemban đó sao?

Nay bỗng nhiên chạm trán với Chemban, Parikutti lúng túng. Anh thấy trước mặt mình không phải là ông Chemban Kunju ngày xưa nữa. Thoáng nhìn đã thấy ngay ông ta hơi mất trí.

Hai người đứng đối diện nhau trong một phút, rồi Chemban giật giọng hỏi thẳng vào mặt Parikutti.

- Tôi nợ anh bao nhiêu?

Đó không phải là điều Parikutti để tâm nhớ. Anh không biết là bao nhiêu. Anh có nghĩ gì đến món tiền ấy đâu.

- Bao nhiêu? - Chemban hỏi lại.

Parikutti không biết nói sao. Anh không mong người ta trả nợ. Mà Chemban cũng không nợ gì anh. Anh muốn nói nhiều về việc này, nhưng anh sợ không dám nói. Anh ở vào cảnh ngộ khó xử hơn cảnh ngộ người mắc nợ. Tưởng chừng như chủ nợ của anh đang thúc anh.

Việc vay mượn này thực chất như thế nào? Karuthamma đã đem lòng yêu anh và anh đã yêu cô. Lúc mối tình của họ đang nở hoa thì có việc vay mượn với Chakki và Chemban. Có lẽ lúc đưa tiền, anh không hề nghĩ đến việc lấy lại nợ. Có phải lúc bấy giờ anh có ý định làm cho bố mẹ người yêu hàm ơn mình để cho mối tình chân thực của hai người được êm thấm không? Có phải anh có ý định làm mềm lòng bố mẹ người yêu bằng món tiền cho vay đó không? Hay đó là một món tiền dứt lốt để xin con gái người ta? Không, không thể như vậy. Anh không hề bao giờ tìm cách giành lấy Karuthamma bằng những cách không đẹp. Anh không hề mong muốn như vậy. Khi có kẻ khác chiếm được Karuthamma, đem cô đi rồi, anh không thể đòi lại tiền của mình được sao? Anh có đòi hay không? Khi người ta không đạt được mục đích của mình thì sao lại không muốn lấy lại món tiền đã dứt lốt? Hay anh đã đưa món tiền đó chỉ vì Karuthamma đã hỏi anh? Nếu vậy, phải nhớ rằng anh đã không đưa tiền cho cô một cách lén lút. Vì việc vay mượn này anh đã bị phá sản. Anh chẳng còn gì ngoài bộ quần áo mặc trên người. Nhà anh, cơ sở buôn bán của anh đã bị cầm bán. Ngay đến hy vọng anh cũng chẳng còn.

Anh có thể bắt đầu lại cuộc đời với một nhà sậy cá nho nhỏ được không? Nếu không vì mục đích nào khác là cố kiếm cái ăn cho qua ngày đoạn tháng. Karuthamma sẽ không bao giờ thuộc về anh. Anh không tìm cách nào khác là cố quên đi quãng đời đó. Con người ta lẽ nào lại chẳng đổi khác khi cuộc đời chỉ đem

lại cho ta những đòn biết bao ác nghiệt, khi mọi vị đời đều đắng cay không sao chịu nổi? Nhưng đến tận hôm nay, anh vẫn chỉ là một người tình đau khổ.

Chemban rút ra một cái gói. Ông lại hỏi:

- Bao nhiêu?

Không có lời đáp. Parikutti đứng như người có tội.

- Ta cứ tưởng anh là một kẻ ngay thẳng - Chemban nói tiếp - Nhưng không phải.

Thực ra, anh đã làm điều gì sai trái? Anh có quyến rũ Karuthamma không? Anh có cản trở việc cưới xin của cô không? Anh có xen vào đời cô sau khi cô lấy chồng và gây rối không? Anh đã làm gì đâu?

Anh yêu Karuthamma vì anh không thể dừng, chứ không phải để đem lại tiếng xấu cho cô hoặc gia đình cô. Anh là một người con trai và anh đem lòng yêu thương một người con gái. Tuy nhiên, anh vẫn giữ mình xa cuộc đời cô.

Dẫu vậy, Parikutti vẫn đứng đó như một người có tội.

- Anh đưa tiền cốt nhắm con gái ta, có phải không? - Chemban hỏi.

Môi Parikutti mấp máy chữ “không”, nhưng nó không thoát ra thành lời. Anh không được lớn tiếng bác bỏ lời buộc tội đó ư? Không, anh không được bác bỏ.

Chemban lại nói:

- Khi ta hỏi anh, anh đưa tất cả những gì anh có, không đắn đo. Ta tưởng vì anh là người tốt. Nhưng không phải. Anh mưu tính trong đầu chuyện khác.

Chemban vừa mở gói tiền vừa hỏi:

- Anh có thấy ác hại anh đã gây ra không?

Parikutti đứng yên như pho tượng, không nhúc nhích nổi, không suy nghĩ nổi. Con mắt Chemban rung rung.

- Anh không thấy à? Làm sao anh thấy được. Anh là ác quỷ hiện hình.

Parikutti vẫn nín lặng.

- Anh đã làm tan vỡ gia đình ta, hủy hoại gia đình ta. Anh đã hủy hoại cả cuộc đời ta nữa. Anh không thấy anh đã phá hoại cuộc đời của bao nhiêu người rồi ư?

- Karuthamma, con gái ta, nó chạy nhảy trên bãi biển này như một con chim non, anh đã phá hoại đời nó - Chemban nói tiếp, giọng run rẩy - Bắt đầu là từ đó. Không đúng à?

Đúng, nếu Parikutti không yêu Karuthamma thì tất cả những chuyện ấy đâu có xảy ra. Gia đình một người đánh cá giỏi với nếp sống và làm việc lâu đời sẽ làm ăn phát đạt tại làng biển này. Một người đánh cá có tấm thân cường tráng và tính tình ngay thẳng, khôn ngoan nhờ vật lộn hết ngày này sang ngày khác với thiên nhiên, đã không bị hủy hoại cuộc đời. Bây giờ thì Chemban Kunju còn lại những gì. Ông không còn vợ, không còn con. Tính cho kỹ thì tất cả những gì ông còn lại trên đời này là năm trăm chín mươi nhăm rupi... Đó là tất cả những gì ông còn lại sau cả một đời lao động vất vả của ông và vợ ông. Mà lại còn một món nợ cũ phải trả.

Như một con trùng, Parikutti đã len lỏi vào cái gia đình đó. Chemban nói không phải là sai. Nếu Parikutti có phần nào là một con người thì anh phải nguyên rửa cái ngày anh đến làng biển này với cha anh. Hôm đó là ngày bắt đầu những chuyện bất hạnh của gia đình Chemban Kunju. Đưa con gái nhỏ nhất vô trai vô sò trên bãi biển, đứng há hốc mồm nhìn cậu bé mới đến với con mắt tròn xoe. Cậu bé hỏi xin cô bé một cái vỏ sò nhỏ màu đỏ rực cô vừa nhặt được: “Cô cho tôi nhé”.

Cô bé trao cho cậu bé cái vỏ sò, và sau này trao luôn cả trái tim mình.

- Ta chỉ còn có mỗi món nợ trên đời là tiền của anh. Món tiền mà anh đã đưa cho ta để phá hoại đời ta và chiếm đoạt con gái ta. Tiền ấy đây.

Chemban cầm lấy mớ tiền, duỗi thẳng hai tay đưa cho Parikutti. Anh không nhúc nhích.

Chemban lại nói:

- Tiền đây, cầm lấy!

Một mệnh lệnh ghê gớm. Như cái máy, Parikutti chìa tay ra Chemban đặt mớ tiền vào bàn tay đó.

- Ta chỉ còn có thể. Ta không nhớ nợ anh bao nhiêu. Chỉ có Chakki của ta nhớ. Nếu chưa đủ số tiền ta nợ, ta cũng không biết làm gì hơn.

Chemban nói rồi bỏ đi.

Parikutti nhìn vào hai bàn tay mình, nhìn vào mớ tiền anh cầm ở tay. Gió biển thổi phàn phật mép các tờ bạc. Anh lấy chỗ tiền này làm gì? Anh có bao giờ nghĩ đây là món tiền người ta nợ anh không? Anh có bao giờ chờ đợi lấy lại số tiền ấy không? Vạy tiền đó là của ai?

Bỗng Parikutti nghe thấy một tiếng cười ghê rợn. Anh quay lại. Ngay gần đấy, có chiếc thuyền Chemban nằm lật úp. Nó nằm ở đó từ mấy hôm nay. Mũi thuyền dựng ngược, đuôi thuyền chúc xuống. Mũi thuyền trông như đang gắng sức vươn lên để nhìn đi đâu đó bên kia đường chân trời. Có cái gì đó

đang vẫy gọi nó từ xa. Con thuyền rất quen biển. Nó là máu thịt của biển. Chỉ chạm vào là nó sẽ chồm lên lao đi vun vút trên ngọn sóng. Đó là chiếc thuyền đã từng có thời thuộc về Palikunát Kandankoran lừng danh. Đó là chiếc thuyền luôn luôn đánh được mẻ cá lớn nhất. Một chiếc thuyền được ban phúc lành: Một chiếc thuyền lướt trên mặt nước như chim bay.

Đuôi thuyền nay nghiêng về một bên như cố nói một lời từ biệt.

Từ bên sườn chiếc thuyền đó nổi lên tiếng cười ghê sợ của Chemban Kunju. Nghe như tiếng cười của thần chết.

CHƯƠNG 20

Gặp nhau, hai chị em ôm chầm lấy nhau. Ôm nhau như thế bao lâu, cả hai chị em không biết nữa. Nước mắt rơi lã chã trên gương mặt hai người. Khi thấy những mưu tính của mình không xong, Panchami đã đi thẳng sang Torikunnapuda. Cô bé còn biết đi đâu nữa?

Palani đứng nhìn hai chị em. Đứa bé anh bế trên tay cười như nắc nẻ.

- Ai đấy? Panchami phải không? - Palani hỏi - Em sang bằng cách nào?

Trước khi trả lời, Karuthamma đỡ lấy con. Đứa bé thích thú sà sang tay Panchami.

- Di con đây, con ạ. - Karuthamma nói.

Panchami âu yếm hôn cháu. Cô mong mỗi từ lâu giờ phút gặp gỡ này.

Karuthamma muốn hỏi em rất nhiều, và Panchami có nhiều chuyện muốn kể với chị. Nhưng Palani không muốn nghe. Anh ghét chuyện trò, hỏi han. Nghe nói đến làng Niakunnam là anh không chịu nổi. Panchami là một cô gái tội nghiệp, yếu ớt, nhỏ bé. Cô nào có tội tình gì. Nhưng cô ta từ đâu đến? Cô ta đem đến những tin gì và nói về ai? Đối với Palani, Panchami là một cái bóng đen bước vào nhà anh làm vấy lên cuộc đời chân chính của Karuthamma tất cả những gì mà anh thù ghét. Karuthamma sẽ hỏi những câu gì? Những người mà cô muốn biết tin tức là những ai?

Palani trở nên buồn rầu, chán nản. Một bóng đen lại trùm lên ngôi nhà. Tiếng nô đùa vui vẻ đã tan đi mất. Đứa bé rất ít khi quấy, bây giờ bắt đầu gào khóc.

Karuthamma không thể hỏi được một câu gì hay nói được một chuyện gì với em. Cô cảm thấy ngọt ngào. Cô phải đợi đến khi Palani vắng nhà mới chuyện trò được, nhưng mãi không có dịp. Bực bội, Karuthamma đâm ra khó chịu với mọi thứ chuyện lật vạt xảy ra trong nhà. Palani cũng thế. Hai vợ chồng suýt nữa thì hục hặc với nhau.

- Karuthamma, chị thật bạc lòng! - Panchami dụi dãi nói.

- Sao em nói thế?

- Chị không hỏi thăm bố lấy một câu.

- Khẽ chứ em, anh Palani nghe thấy mất.

Xế chiều, Palani bảo anh sẽ đi biển sớm. Anh móc mồi vào lưới câu. Karuthamma đi nấu ăn sớm cho anh. Cô cảm thấy nhẹ người. Đêm tối xuống dần, người mẹ bế con đứng nhìn chòng ra biển. Đứa con giơ bàn tay nhỏ xíu lên vẫy. Ngày nào nó cũng vẫy và Palani bao giờ cũng đứng trên thuyền vẫy lại. Nhưng hôm nay anh không vẫy đáp lại con. Con thuyền lao về hướng tây. Anh hỏi hà chèo.

Palani đi rồi, Panchami kể hết mọi chuyện cho Karuthamma hay, chuyện người mẹ thân yêu của hai chị em qua đời, chuyện bà giao Panchami cho Nanlapennu trông nom, chuyện mẹ cô muốn bố cô lấy vợ kế.

- Vâng. Rồi một hôm cậu Muthalali Parikutti đến thăm mẹ.

Karuthamma nói lảng sang chuyện khác. Tim cô đập như điên như dại.

- Tại sao chị không muốn nghe chuyện ấy? - Panchami hỏi.

Giả tảng không nghe thấy em hỏi, Karuthamma nói:

- Khi mẹ mất, sao em không báo cho chị biết?

- Mọi người bảo không cần.

- Mọi người à?

- Vâng. Ai cũng nói xấu về chị. Họ bảo chị đã cư xử tàn nhẫn, chị không có tình, chị nhẫn tâm.

Rồi cô kể về người mẹ ghê. Vừa kể, cô vừa cho Karuthamma biết thêm về một điều khác:

- Nhà ta đã mất hết thuyền và lưới rồi. Vì cần tiền, nhà ta đã đem cầm hết cho Uxép. Rồi bà mẹ ghê lấy tiền ấy đem cho con riêng.

Nhà cô đã mất thuyền và lưới! Karuthamma thấy hiện ra trước mắt hình ảnh bố điều khiển con thuyền lao vun vút trên ngọn sóng như chim bay. Bố mẹ cô đã lao động vất vả cả một đời mới có thuyền có lưới. Cô cũng yêu quý chiếc thuyền đó. Bây giờ nó đã về tay người khác. Cô không còn dính dáng gì đến nó nữa Karuthamma lại khóc.

- Thế bây giờ bố sống ra sao? - Cô hỏi em.

- Em không biết.

Hơn tất cả các chuyện khác, tin ấy đâm nhói vào lòng Karuthamma. Cô càng đau lòng khi thấy em kể bằng một giọng thản nhiên. Nó có vẻ không lo lắng xem bố sống ra sao. Nó coi nhẹ chuyện ấy.

Karuthamma quên bẵng mình đi, trách em:

- Em nhẫn tâm làm sao!

- Chị bảo gì em?

- Em bỏ đi mà không chịu xem bố sống ra sao. Thậm chí, em cũng không chào bố một câu khi đi nữa.

Bố còn có ai đâu?

- Chị đừng nói thế. Chính chị đã làm gì nào?

Panchami nói đúng. Karuthamma trách em sao được? Nhưng có chỗ khác nhau: Karuthamma rời nhà bố mẹ mà đi vì cô không còn cách nào khác. Cảnh ngộ của Panchami đâu có thế?

- Nếu chị không bỏ bố mẹ mà đi thì đã không xảy ra những chuyện ấy. - Panchami nói - Lẽ ra, chị có thể ở lại và trông nom nhà cửa như mẹ.

Những kỷ niệm cũ dồn dập sống lại trong óc Karuthamma. Cô tự hỏi không biết sẽ xảy ra những chuyện gì nếu cô không bỏ nhà ra đi. Liệu mọi chuyện có êm đẹp hay không? Tội nghiệp Panchami, nó không hiểu gì cả.

Panchami lại nói tiếp:

- Khi chị có chồng là chị quên hết, chị bỏ nhà đi theo chồng.

- Không, không phải thế đâu, em ạ.

Những lời nói ấy bật ra khỏi miệng Karuthamma, trong lòng đau đớn trăm bề. Chúng bật ra như những tiếng kêu trút ra trong cơn đau khổ. Lẽ ra Karuthamma phải nói rõ cho em biết không phải vì cô say mê chồng mà cô theo chồng, cũng không phải vì cô nghĩ rằng bổn phận của cô là phải theo chồng, bắt kẻ sẽ xảy ra chuyện gì. Nhưng Karuthamma làm sao nói như thế được trong khi cô đang sống với Palani, người chồng đang liều thân trên biển cả để kiếm cái ăn hàng ngày cho mẹ con cô? Sự thật là cô đã bỏ nhà mà đi để cứu lấy chính thân mình. Không phải cô theo chồng như Panchami nói.

Trong câu chuyện, Panchami cho chị hay vì sao bố đã mất trí.

- Mẹ đàn bà béo phì ấy nói chị đã đùa giỡn với một người trai Hồi giáo ngoài bãi biển và gây tai họa cho làng xóm - Cô bé tức tối nói - Và thế là, khôn khổ thân bố, bố đâm ra quần trí.

Karuthamma sững sờ. Mọi vật tối sầm lại. Thế là cho đến tận bây giờ, trong làng vẫn còn xì xào. Và cả người cha kiêu hãnh của cô cũng đã biết chuyện.

Panchami kể tiếp sang công việc làm ăn của Parikutti. Cô thuật lại tình cảnh đáng thương của anh.

- Anh ấy chẳng còn gì. Anh ấy không còn gì để sống. Anh ấy cứ lang thang ngoài bãi biển. Người ta cho là anh ấy điên. Nhục nhã quá.

Karuthamma không bảo Panchami kể chuyện này, song cô cũng không ngăn em. Cố nhiên, cô ao ước được nghe. Cô thấy lại cậu bé mặc áo sơ mi vàng, đội mũ và quàng khăn, níu lấy tay bố. Và chiếc vỏ sò đỏ rực mà cô đã đưa cho cậu bé ngày hôm ấy. Một cuộc đời quý báu đã bị tàn phá. Bất giác, cô hỏi em:

- Anh ấy vẫn còn ngồi trên bậu thuyền hát bài ca của anh ấy nữa không?

- Có, thỉnh thoảng anh ấy vẫn hát.

Panchami có hiểu ý nghĩa bài ca đó không? Không, cô bé làm sao mà hiểu được.

- Thỉnh thoảng anh ấy có gặp em không? - Karuthamma lại hỏi.

- Có, thỉnh thoảng.

- Khi gặp em, anh ấy có hỏi thăm chị không?

Giọng Karuthamma run run vì xúc động.

- Anh ấy thường mỉm cười khi gặp em.

Bỗng nhiên, hai chị em nghe thấy một tiếng nói tương như từ cõi hư vô vọng đến, một giọng nói lạc đi vì đau đớn, giận dữ và khinh bỉ.

- Ồ, KHÔNG ĐÁU, PANCHAMI, NÓ HỎI THĂM KARUTHAMMA CHÚ!

Palani đứng trước mặt hai chị em Karuthamma và Panchami bật dậy.

Chuyện thâm kín của Karuthamma đã bị lộ.

CHƯƠNG 21

Karuthamma bỗng có cách nhìn nhận mới về cuộc sống. Trước kia cô sợ cuộc sống, cô sợ mọi người, mọi việc, cô không có ý chí. Ấy là vì cô muốn bám lấy cuộc sống.

Nay điều bí mật của cô đã bị lộ, không còn gì phải che giấu nữa, không còn gì phải lo sợ nữa. Cô đã hết cầu mong một cuộc sống yên lành. Và trong cảnh ngộ bất an này không chỉ có mình cô. Cô đã có Panchami bên cạnh.

Karuthamma nhắc lại những lời đã hứa hẹn với chồng, nhưng nay cô nói về cuộc đời mình một cách thẳng thắn và thản nhiên. Palani hỏi Karuthamma ngoài tình bạn thơ ngây hồi nhỏ giữa cô và Parikutti còn có gì nữa không. Cô trả lời cô chưa hề bao giờ làm một việc gì sai trái. Nhưng đó không phải là điều Palani muốn biết.

- Em có yêu anh ta không? - Palani hỏi.

Hình ảnh Parikutti lang thang ngoài bãi biển như một người mất trí, miệng hát bài hát xa xưa, mọi thứ của cuộc đời đã mất hết, hình ảnh mà Panchami đã vẽ ra xiết bao sinh động hiện ra trước mắt Karuthamma. Những lời anh nói “Anh sẽ hát bài hát này suốt đời. Anh sẽ hát sao cho ở Torikunnapada em cũng nghe thấy tiếng hát của anh” văng vẳng bên tai Karuthamma. “Khi gia đình em có thuyền và lưới rồi, liệu em có nói với cha bán cá cho anh nữa không?”. Cô vẫn còn nghe thấy câu hỏi đó.

Vì Karuthamma ngập ngừng một lúc rồi mới trả lời nên Palani hỏi lại. Lương tâm cô chất vấn cô, việc gì cô phải che giấu thêm nữa. Cô không làm một điều gì sai trái. Cô chỉ đem lòng yêu dấu một người trước ngày lấy chồng. Như thế có gì sai?

- Vâng, xưa em có yêu anh ấy. - Karuthamma nói.

Một bầu không khí im lặng nặng nề trùm xuống gian buồng cho đến lúc nó bị phá tan vì câu hỏi tiếp theo của Palani:

- Em có từ giã anh ta trước khi em đi không?

Karuthamma lặng im. Anh lại hỏi câu nữa:

- Em nói đến lúc nào hai người sẽ gặp lại nhau?

- Em không bao giờ nói đến việc gặp lại nhau!

Đứa bé tinh dậy bắt đầu khóc. Karuthamma bế con lên và cho con bú.

Hôm nay, cô không tìm cách gọi đến lòng yêu thương của chồng. Nhưng cô nhiều lần kêu gọi đến ý thức phải trái của anh. Những lời hứa hẹn của người vợ! Những người đàn bà khác đều thắm nói lên những điều cam kết ấy trong nghi lễ cưới xin, còn Karuthamma thì đã nói ra những điều cam kết của mình bằng biết bao nhiêu lời rồi.

Hôm sau, Palani dậy sớm ra đi.

- Anh Palani bực mình với chị à? - Panchami hỏi.

- Anh chị là hai kẻ bơ vợ, không có ai thân thích. - Karuthamma đáp.

- Anh chị còn có, chính em mới không có gì cả.

- Không đâu, Panchami ạ. Hai chị em mình như nhau cả thôi. Nhưng chung sức với nhau, hai chị em mình có thể xoay xỏa được. Hai chị em mình là con gái của Chemban Kunju nổi danh mà!

Đến chiều Palani về, Karuthamma cầu khẩn:

- Em phải đi Niakunnam, anh ạ.

Palani lặng thinh. Cô kể với anh về cảnh ngộ của Chemban.

- Bố em không còn ai.

Palani cũng không đáp.

Hôm đó, anh vẫn móc môi vào lưới câu như thường lệ. Karuthamma xúc cơm vào bát cho chồng, Palani cầm lưới câu đi về phía bờ biển. Karuthamma bước theo chồng, một tay ẵm con, một tay cầm bát cơm của chồng.

Đứa bé giờ tay lên vẫy. Thuyền anh đã vượt sóng đi khá xa, anh quay lại vẫn thấy con đương vẫy.

Karuthamma đứng đợi ngoài bãi một lúc. Hoàng hôn xuống dần. Chân trời phía tây trông như một vành đai lớn đỏ rực trên mặt nước. Màu sắc mới đẹp làm sao! Chỗ biển xanh và chân trời chói sáng đỏ rực gặp nhau là một đường vạch đen. Phía bên kia là cõi hư vô, là nơi vô cùng huyền bí.

Con thuyền của Palani lướt nhanh về phía nam trên dải nước mênh mông vô tận. Anh đứng thẳng người đưa găng mạnh mái chèo. Thỉnh thoảng thuyền chậm lại khi anh lấy sức, và một chút nước bắn vào khoang thuyền.

Palani cứ đứng trên thuyền và chèo mạnh như thế hồi lâu. Tất cả sức mạnh yên ngủ trong anh đã thức dậy. Anh không tự kiềm chế được nữa. Mái chèo không đủ nặng, con thuyền không đủ lớn đối với anh. Mắt nhìn đường chân trời đen sẫm, anh cứ thế chèo thuyền đi, không để ý nước thấm vào thuyền.

Cái gì đã thức tỉnh sức mạnh đó? Thế lực nào có thể kiềm chế nổi nó bây giờ? Tương đâu có một sức

mạnh bất kham nào đã sóng ra. Palani cứ thế chèo thuyền về phía trước.

Một bầy quái vật của biển ẩn hiện xung quanh thuyền. Thuyền anh đâm vào một con quái vật, nó ngóc đầu lên lao vào thuyền. Con thuyền bị hất tung khỏi mặt nước. Trong giây phút sau, tưởng chừng thuyền sẽ bị lật mất. Con mắt Palani đỏ ngầu. Anh nghiêng răng ken két.

- Không được! - Palani gầm lên.

Dốc hết sức, anh ấn con thuyền bị hất tung lên cao xuống lưng con quái vật. Tất cả diễn ra chỉ trong nháy mắt. Thuyền không bị lật. Con quái vật bị gãy lưng, chìm ngìm. Palani lại chèo thuyền đi tiếp. Thuyền anh đi về phía tây, đi xa mãi, xa mãi về phía tây. Phía tây có giới hạn nào không?

Trên bờ, đứa bé kêu khóc mãi không thôi. Có lẽ, với tâm hồn thơ ngây trong trắng nó đã linh cảm thấy con diên đại của bố nó. Tiếng gầm của Palani khi anh đập gãy lưng con quái vật được gió đưa về phía đông. Karuthamma có nghe thấy tiếng ấy hay không? Không, chắc nó không đến được tai cô. Cô không đủ trong sạch để nghe thấy.

Thuyền của Palani đang tiến về cõi hư vô. Anh thấy mặt trăng cắt mình từ biển lên. Anh đã lọt vào một thế giới mới. Dải nước mênh mông xanh rờn đẫm ánh trăng bạc. Bỗng nhiên anh thấy hoảng sợ. Bốn bề, nước dâng lên tưởng như xung quanh anh là một bức tường bằng nước. Bức tường đó như vây lấy anh. Anh phải gắng chèo mạnh và chọc thủng bức tường đá.

Thuồng luồng, rắn biển bò vào thuyền anh. Khấp mặt biển ánh bạc, đâu cũng có thuồng luồng. Chúng nhảy nhót, leo lên mạn thuyền rồi lại rơi xuống nước. Hai con thuồng luồng quấn lấy nhau ngay trong khoang thuyền.

Palani thấy một đợt sóng lớn từ phía tây tiến lại, che kín đường chân trời. Anh nảy ra ước muốn kỳ quặc là nhào xuống nước rồi ngoi lên ở phía bên kia con sóng ấy. Nhưng con sóng lại nâng chiếc thuyền nhỏ lên tới đỉnh rồi hất tung nó sang phía bên kia, nơi mặt nước không hề gợn sóng. Sự yên lặng ở đây cũng có một cái gì khác thường. Biển không xanh mà trông như đen sẫm. Dường như có một cái lưới dài nào đang thè ra dưới mặt nước từ phía Tây nam lại. Con thuyền không đi bình thường. Nó bị cuốn vào một luồng nước. Ở đâu đó có một xoáy nước lớn và đáy biển hình như sủi bọt sùng sục.

Palani phải vật lộn với luồng nước. Anh thách nó cuốn được thuyền anh. Anh chèo thuyền ngược chiều luồng nước, ở phía bên kia, anh có thể nhìn thấy ánh trăng lấp lánh trên mặt biển lặng. Anh chèo thuyền về phía đó.

Giữa các làn sóng nhỏ có một đàn hải âu đang nằm đu đưa như nằm trong nôi. Chúng đang ngủ. Bỗng chúng bay vọt lên với một tiếng kêu thảm thiết. Không phải con thuyền làm cho chúng sợ. Có một con vật gì khác khuấy động mặt nước.

Đó là một con cá mập. Nó đớp được một con hải âu.

Palani quăng lưới câu. Anh quăng với tài nghệ của một người đánh cá lão luyện.

Hai chị em nói chuyện lâu với nhau. Họ không nói về những gì đã xảy ra trong ngày. Mẹ và Parikutti là những chuyện đã qua rồi. Hiện tại là tình cảnh của Chemban, là cảnh ngộ của hai chị em. Họ nói chuyện mãi cho đến lúc Panchami ngủ thiếp đi.

Karuthamma không ngủ được. Gió thổi mạnh và trong gió hình như nghe có tiếng nhạc khác thường. Đối với Karuthamma, hình như có tiếng hát của Parikutti hòa trong gió. Cô lắng tai nghe, nghe mãi. Thế là một lần nữa, ý nghĩ của cô lại hướng về Parikutti.

Chồng cô đã đi biển một mình. Anh đánh cá ngoài biển sâu. Lúc này, là người phụ nữ dân chài, lẽ ra cô phải câu nguyện cho anh, nhưng cô lại đang nghĩ về Parikutti.

Karuthamma không nhận biết được những gì quanh mình. Người cô lâng lâng nửa thức nửa ngủ. Parikutti thật là tốt và dịu dàng, anh vẫn yêu cô thắm thiết biết bao. Cô cũng yêu anh. Cô không thể quên được anh trong cuộc đời cô hiện nay. Parikutti là của cô và cô thuộc về anh. Ở chỗ sâu thẳm trong trái tim, cô không một chút nào ân hận. Cô tự nói với mình trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê.

Cô nằm yên chờ đợi, Parikutti chắc sẽ đến Parikutti chắc sẽ gọi cô, cô không được bỏ lỡ tiếng gọi của anh.

- Karuthamma!

Có người gọi cô đấy ư?

- Karuthamma!

Chỉ có mỗi một người gõ cửa nhà cô vào lúc đêm hôm khuya khoắt và gọi tên cô. Palani thường gọi cô như vậy khi anh đi biển về. Bây giờ là khoảng giờ anh về.

- Karuthamma!

Có phải tiếng Palani không? Nếu không phải thì ai đứng ngoài kia gọi cô?

- Dạ! - Karuthamma thưa.

Tiếng gọi ấy không báo Karuthamma mở cửa. Palani thì thường vẫn gọi cô ra mở cửa. Nhưng cô vẫn

nhóm dậy, mở cửa và bước ra ngoài. Gió thổi mạnh hơn và ánh trăng trắng bạc tràn ngập bốn bề. Không có ai trước cửa nhà. Cô bước ra ngoài bãi, nhìn về phía biển.

Có một người đứng dưới ánh trăng, đó là Parikutti.

Karuthamma không thấy sợ. Cô không kêu lên. Cô cứ đứng yên như thể cô nghe thấy tiếng anh gọi mà ra. Anh chậm chậm bước lại phía cô.

Karuthamma ngẩng người nhìn anh. Anh không còn là cậu Muthalali xưa kia của cô nữa. Anh đã thay đổi nhiều.

Những khi anh đến gần cô, cô thường lo sợ anh sẽ dấn dẫm nhìn cô với con mắt khát khao. Nhưng bây giờ cô không lo ngại nữa. Bộ ngực cô không còn gọn ghẽ như ngày xưa. Cặp môi êm dịu của đứa bé đã làm dây sữa của mẹ nó ra núm vú. Trong lúc Palani ở ngoài biển, cô ra đây đứng nói chuyện với người lạ thì có được hay không? Dầu vậy, Karuthamma vẫn không thấy sợ. Xưa kia, cô đã từng gặp anh một mình trong đêm tối. Nếu cô có thể đem lại ít nhất một giây phút hạnh phúc ngắn ngủi cho con người mà cuộc đời đã bị tan hoang vì cô, cô vẫn không được phép hay sao?

Hai người đứng sát mặt nhau. Người con trai mà cô đã hủy hoại cuộc đời đang đứng trước mặt cô. Cô biết chắc anh sẽ yêu cô đến cùng trời cuối biển. Anh sẽ mãi mãi hiểu cô và tha thứ cho cô. Dù cô có gây mọi khổ đau cho anh, anh sẽ chịu đựng được và tha thứ.

Trong giây phút ngắn ngủi ấy, Karuthamma quên hết mọi nỗi đau buồn trong cuộc sống. Cô cảm thấy chưa hề bị gục ngã. Cô thấy có trong mình một sức mạnh không mấy ai có. Cô được sự che chở của một người đàn ông cường tráng, cuộc đời cô yên ổn. Palani sẽ không để cho thế giới bên ngoài đụng chạm đến cô, làm thương tổn cô. Và cô còn có một người đàn ông khác đem lại cho cô sự sống tinh thần. Chưa có người đàn ông nào lại yêu người đàn bà nào bằng người ấy yêu cô. Giữa hai người đàn ông ấy, cuộc sống của cô thật đầy đủ, trọn vẹn. Giờ đây, người đàn ông yêu cô đang đứng trước mặt cô.

Cô ngả người vào hai cánh tay rộng mở của anh, tâm thân cô hòa nhập làm một với anh. Gương mặt hai người chạm vào nhau. Anh thì thầm bên tai cô:

- Karuthamma của anh!

- Dạ!

Anh vỗ về cô, vuốt ve cô, bàn tay anh từ từ tìm đến nơi ngày xưa ánh mắt anh đã dừng lại khát khao.

- Karuthamma!

Cô ngoan ngoãn đáp lại anh trong trạng thái mê mẩn thờ:

- Dạ!

- Em yêu anh như thế nào.

Cô ôm lấy mặt người yêu vào hai lòng bàn tay và nhìn anh với con mắt mơ màng:

- Anh là tất cả, là hạt ngọc của lòng em.

Hai người lại hòa với nhau làm một. Và trong trạng thái đó, anh thì thầm êm ái bên tai cô.

Cô không bứt nổi mình ra khỏi vòng tay đó.

Xa tít ngoài biển khơi, Palani đương tung mồi đánh một con cá mập. Từ trước đến nay chưa có một con cá mập nào to đến thế mắc vào mồi của anh hoặc một người đánh cá nào khác. Tại vùng biển này chưa có ai đánh được con cá nào to như thế bao giờ.

Lúc đớp phải mồi, con cá quẫy mạnh. Biển sủi bọt trắng xóa, nước bắn tung lên trời. Sau đấy con cá quay mình lại tấn công chiếc thuyền. Palani nhìn thấy nó lao mình lên khỏi mặt nước, anh nhìn rõ dây câu mắc vào mồm con cá.

Palani hiểu rằng anh đã đánh được con cá to nhất vùng biển này. Anh reo lên vui mừng. Anh phải quyết định mau lẹ: có nên giữ chặt dây câu ghìm nó lại hay cứ để nó kéo đi một lúc. Nếu lưỡi câu đã móc thẳng vào họng nó rồi thì chỉ cần kéo dây câu cũng đủ ghìm con vật nguy hiểm lại. Nhưng nó có thể lao mình đâm nát thuyền. Song cứ để nó kéo đi thì thuyền sẽ phải lao nhanh theo nó. Và khó biết chắc thuyền sẽ bị nó kéo đi xa đến đâu.

Palani không nhìn thấy bờ đâu cả. Anh hoàn toàn không biết bờ nằm về phía nào. Một tay anh giữ dây câu, một tay anh lái thuyền, anh ngước mắt lên trời nhìn sao tìm phương hướng. Anh không tìm thấy ngôi sao định tìm. Mây đen che kín bầu trời.

Thuyền bị con cá kéo đi vùn vụt. Nó phẳng phẳng xẻ nước lao đi. Biển không nổi sóng. Mặt biển yên tĩnh. Nhưng màu biển đã sẫm lại và mang điềm gờ. Anh chăm chú nhìn mặt nước để dò tìm luồng nước. Nhưng dù cố đến mấy, anh vẫn không sao nhận ra.

Con cá mập lôi thuyền đi vùn vút như tên bay gió thổi. Nó đi đâu? Anh đã đi xa đến đâu rồi?

Palani kêu lên:

- Dừng lại! Dừng lại! Không khéo mòi lại kéo tao xuống tận Thủy cung!

Anh giật mạnh dây câu. Con thuyền đột nhiên dừng lại. Palani cười điên dại.

- Ha, ha, ha, đứng lại như thế chứ!

Cách thuyền không xa, con cá trong con giẫy chết lại chuẩn bị tấn công. Nóng nảy, Palani lại giật dây câu. Tuy thuyền có vẻ như vẫn đứng yên một chỗ, nhưng anh chợt nhận ra nó đã mắc vào một luồng nước đang vạch thành những đường nét trên mặt biển mênh mông. Luồng nước chạy thành hình vòng tròn. Palani lại chăm chú theo dõi. Phải chăng anh bị mắc vào một con nước xoáy? Bây giờ, anh biết chắc thuyền anh đang chạy vòng tròn theo một đường cong lớn. Nhưng anh vẫn giữ chặt dây câu. Anh ngửa mặt lên nhìn lên trời. Bầu trời không một vì sao.

Palani đứng trong khoang thuyền nhìn ra xung quanh. Bốn bề chỉ thấy biển. Nhưng bây giờ mắt nước lại mang một hình dạng khác. Bây giờ hình như bao quanh anh là một quả núi, một quả núi vòng tròn bằng nước. Anh và con thuyền của anh nằm ở dưới đáy thung lũng nước đó. Mũi thuyền ngóc lên.

Thuyền cũng nằm dưới đáy biển sâu. Đây là nơi thờ Nữ Thần Biển. Palani đã được nghe tả về Thủy cung. Anh phải đến đó qua một con nước xoáy, một con nước xoáy làm biển sôi lên sùng sục thành những vòng tròn, rồi vào gõ cửa chốn thâm nghiêm của Nữ Thần Biển.

Palani tưởng chừng như những quả núi bao quanh anh mỗi lúc một cao hơn. Anh buông lỏng dây câu đôi chút. Con thuyền lại lao đi vun vút.

Bỗng Palani nghe thấy một tiếng gầm khủng khiếp vang lên trong không trung. Anh chưa bao giờ nghe thấy một âm thanh nào dữ dội như vậy. Đó là tiếng con bão đang nổi lên.

Sóng biển cuộn dâng như núi. Đợt sóng nọ tiếp đợt sóng kia cuộn cuộn dâng cao. Anh chưa bao giờ thấy những đợt sóng nào lớn đến thế. Những đợt sóng này không đi chuyên theo đường thẳng, chúng dâng lên thành một đường vòng tròn xung quanh anh, hai đầu sóng bắt liền với nhau thành một cái vòm nước.

Palani nhìn xung quanh, tìm hiểu trong giây lát tính chất của biển trong con thịnh nộ ghê gớm này. Anh biết cách lái con thuyền cuời lên ngọn sóng. Anh cũng biết lựa chiều hợp sức mình với bão táp. Anh đã từng đi chuyên trong những đêm tối mịt mùng nhất.

Trời bỗng lóe lên một tia chớp sáng lòa, tiếp theo là một tiếng sấm rền kinh khủng. Palani buông lỏng dây câu. Nếu anh giữ chặt dây câu làm con thuyền dừng lại thì nó sẽ nát vụn mất. Anh để mặc con cá lôi thuyền đi tùy thích.

Khi mũi thuyền leo ngược đỉnh các đợt sóng cao, anh giữ thăng bằng mái chèo và nhảy lên cho thuyền nhẹ bớt. Lên đến đỉnh sóng, con thuyền lại đột ngột lao xuống. Thân thuyền dốc ngược gần như thẳng đứng. Một đợt sóng không lồ khác lại trào tới, lăm le nuốt chửng con thuyền vào trong cái mồm ngoác rộng của nó.

Biển gầm lên. Nó gầm thét trong con thịnh nộ đối với người đánh cá khôn khéo kia. Bão táp đem lại âm thanh cho tiếng gầm của biển, sấm sét đem lại tiết tấu. Thật là một điệu nhảy ma quái, ghê rợn. Chơi vui giữa biển cả mịt mùng là một con người còn con. Nữ Thần Biển cần gì phải nổi trận lôi đình để nghiền nát con người bé nhỏ kia? Nếu muốn, Nữ Thần có thể lôi tuột trong chớp mắt con người bé nhỏ ấy xuống tận cùng đáy biển.

Những đợt sóng khổng lồ này có lẽ đánh về bờ. Chúng có lẽ trào qua các mái nhà trên bờ. Xa xa, có cái gì đang dâng lên cao ngút. Có phải là đỉnh một đợt sóng cực lớn hay đó là một con quái vật đang ngóc đầu lên, miệng ngoác rộng như hang núi? Người đánh cá khôn khéo kia có mất tinh thần hay không? Palani cố nhảy qua mũi sóng, nhưng anh nhảy không được cao. Con sóng ngoác rộng miệng ụp lên anh và con thuyền của anh.

Mây không những đã che kín bầu trời với sấm rền chớp giạt liên hồi mà chính bầu trời tưởng chừng như bị xé toạc ra. Tất cả nước trong biển tưởng như dồn lại một chỗ. Bão gầm lên như muốn nghiền nát mọi vật. Nhưng vẫn còn thấy mũi thuyền nhô lên trên đỉnh một đợt sóng khác nữa. Qua đợt sóng ấy rồi, Palani đang bấu lấy con thuyền bây giờ đã bị lật úp. Trong khoảnh khắc, anh hít được một hơi thở và kêu to:

- Karuthamma!

Tiếng kêu của Palani vang lên át cả tiếng gầm thét của bão táp.

Tại sao anh lại gọi Karuthamma? Thần hộ mệnh của người đánh cá ngoài biển là người vợ ở nhà. Anh gọi cô xin cô hãy cầu nguyện cho tính mạng của anh được vẹn toàn. Người đánh cá đầu tiên chẳng đã vượt qua được bão táp trở về nhà yên lành nhờ sức mạnh cầu nguyện của một người đàn bà dân chài ở nhà đấy ư? Palani cũng tin là anh sẽ thoát nạn. Anh có một người vợ. Vợ anh sẽ cầu nguyện cho anh. Vợ anh chẳng đã hứa hẹn với anh vừa mới đêm trước đấy ư?

Con bão càng lồng lộn dữ dội. Palani chống chọi với bão táp. Nhưng gió bão lại hợp lực với sóng biển. Một đợt sóng không lồ khác lại cuộn cuộn đổ tới. Vừa lúc anh mới thoát được có hai tiếng "Karu..." thì con sóng đã ập lên người anh.

Không còn nhìn thấy trời biển gì cả. Sấm chớp cùng với bão táp dồn sức với nhau tàn phá.

Nước biển sôi lên ghê rợn và bắn tung tóe lên tận bầu trời. Cả mặt biển thành một cái hang núi. Con

thuyền lại xuất hiện trên đỉnh các đợt sóng. Palani nằm sóng soài trên thuyền, anh đang cố búi lấy thuyền.

Cuộc hủy diệt tàn khốc này liệu có bao giờ chấm dứt hay không?

Con thuyền sau đấy lại bị cuốn vào một xoáy nước rồi chìm ngấm như một tảng đá.

Chỉ có một vì sao lẻ loi hiện ra lấp lánh. Đó là sao Arundati^[1] của những người đánh cá, ngôi sao chỉ đường cho họ, nhưng đêm ấy ánh sao hình như mờ đục.

Bình minh ló dạng trên mặt biển yên tĩnh, tưởng như không có chuyện gì xảy ra. Một vài người đánh cá nói đêm qua ở giữa biển nổi lên một cơn bão lớn. Sóng biển trào đến tận cửa một vài ngôi nhà ngoài bãi. Và thấy có vệt rấn biển trên cát trắng.

Panchami đứng trên bờ, nước mắt giàn giụa trên má. Đứa bé cô bế trên tay kêu khóc thảm thiết đòi bố và mẹ. Palani đi biển đánh cá từ tối hôm trước chưa về. Karuthamma cũng không thấy đâu.

Panchami khóc, có vừa khóc vừa dỗ cháu.

Hai hôm sau, sóng biển đưa giạt vào bờ xác một đôi nam nữ trong vòng tay nhau. Đây là Parikutti và Karuthamma.

Và bên làng Chêriyadikin, một con cá mập chết vì mắc lưới câu cũng bị đánh giạt vào bờ.

HẾT

Chú thích:

[1] Sao Arundati là biểu tượng của sự trong trắng.